

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN ALPHA  
ALPHA SECURITIES JOINT STOCK  
COMPANY**

Số: 01.../2025/BB-ĐHĐCĐ-APSC

No: 01.../2025/BB-ĐHĐCĐ-APSC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness**

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

Hanoi, 18/04/2025

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA  
MINUTES OF MEETING  
2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS  
ALPHA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA  
*Company Alpha Securities Joint Stock Company*  
Địa chỉ : Tầng 1, 1A, 2 số 389 Đê La Thành, P. Thành Công, Q. Ba Đình,  
*Address Floors 1, 1A, 2 – No. 389 De La Thanh Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi City*  
Giấy CNĐKDN : 0103015116 do Sở Kế hoạch và Đầu tư T.p Hà Nội cấp lần đầu  
*Enterprise Registration Certificate ngày 19/12/2006 No. 0103015116 issued for the first time by Hanoi Department of Planning and Investment on December 19, 2006*  
Địa điểm : Tầng 4, Số 389 Đê La Thành, P Thành Công, Q Ba Đình, Tp. Hà  
*Meeting Venue Nội Floor 4, No. 389 De La Thanh Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi City*  
Thời gian Đại hội : Bắt đầu lúc 08h30 phút ngày 18/04/2025  
*Meeting Time Starting at 08:30 AM on April 18, 2025*  
Chương trình và nội : Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường  
*Agenda and Contents dung Đại hội năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua (đính kèm Biên bản này) As approved in the agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") (attached to these Minutes)*  
Chủ tọa Đại hội : Bà Lưu Hồng Huệ - Chủ tịch HĐQT  
*Chairperson of the Meeting Ms. Luu Hong Hue – Chairwoman of the Board of Directors (BOD)*  
Thư ký : Bà Nguyễn Hồng Anh  
*Secretary Ms. Nguyen Hong Anh*

**I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/OPENING OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**



**1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và công bố điều kiện tiến hành Đại hội:/**  
***Shareholder eligibility verification report and announcement of meeting***  
***eligibility:***

Ông Nguyễn Duy Thắng thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

*Mr. Nguyen Duy Thang, on behalf of the Shareholder Verification Committee, reported the result of shareholder eligibility verification:*

- Tổng số cổ đông của Công ty được mời (theo danh sách cổ đông chốt ngày 24/03/2025) là 20 cổ đông, sở hữu 52.757.460 cổ phần, tương ứng với 52.757.460 phiếu biểu quyết;

*Total number of shareholders invited (based on the shareholder list as of March 24, 2025): 20 shareholders, owning 52,757,460 shares, equivalent to 52,757,460 voting rights;*

- Tính đến thời điểm 09h00 ngày 18/04/2025, tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 20 cổ đông (bao gồm 02 cổ đông tham dự trực tiếp và 18 cổ đông thông qua ủy quyền), sở hữu 52.757.460 cổ phần, tương ứng với 52.757.460 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

*As of 09:00 AM on April 18, 2025, the total number of shareholders attending the Meeting was 20 shareholders (including 02 attending in person and 18 via authorization), owning 52,757,460 shares, equivalent to 52,757,460 voting rights, accounting for 100% of the Company's total voting shares.*

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán hiện hành và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha đã đủ điều kiện tiến hành.

*In accordance with the provisions of the Enterprise Law, the Securities Law, and the Company's Charter, the 2025 AGM of Alpha Securities JSC was deemed eligible to proceed.*

**2. Thủ tục khai mạc Đại hội/Meeting Opening Procedure**

Ông Nguyễn Duy Thắng thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố khai mạc và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội gồm: Các quý vị Cổ đông, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Lãnh đạo Công ty và các khách mời.

*Mr. Nguyen Duy Thang, on behalf of the Meeting Organizing Committee, declared the opening of the Meeting and introduced the attendees, including: Shareholders, members of the BOD, Supervisory Board (SB), Company Executives, and invited guests.*

**2.1. Thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm phiếu:/Approval of the Chairing Panel, Secretary, and Vote Counting Committee:**

100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách thành viên Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

*100% of the total votes present approved the following list:*

**▪ Đoàn Chủ tọa gồm các thành viên:/Chairing Panel:**

- Bà Lưu Hồng Huệ                      Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội



*Ms. Luu Hong Hue – Chairwoman of the BOD – Chairperson of the Meeting*

- Ông Nguyễn Anh Trung      Thành viên HĐQT kiêm TGD

*Mr. Nguyen Anh Trung – BOD Member cum CEO*

- **Thư ký:** Chủ tọa Đại hội chỉ định Thư ký: */Secretary (appointed by the Chairperson):*

- Bà Nguyễn Hồng Anh      *Ms. Nguyen Hong Anh* **Ban Kiểm phiếu** gồm các thành viên sau: */Vote Counting Committee:*

- Bà Trần Phương Giang      Trưởng Ban Kiểm phiếu

*Ms. Tran Phuong Giang – Head of Vote Counting Committee*

- Bà Bùi Lê Na      Thành viên

*Ms. Bui Le Na – Member*

- Bà Phạm Hoàng Lan      Thành viên

*Ms. Pham Hoang Lan – Member*

### **3. Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội/Meeting Agenda and Regulations**

- **Chủ tịch HĐQT** có ý kiến bổ sung thêm nội dung vào chương trình họp đã được công bố ngày 27/03/2025 về việc trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi trụ sở chính Công ty và mời ĐHĐCĐ biểu quyết. Sau đó, Chương trình Đại hội (đã được bổ sung nội dung) được thông qua với kết quả biểu quyết như sau: */The Chairwoman proposed adding an item to the previously announced agenda (dated March 27, 2025), regarding the relocation of the Company's headquarters, and requested the AGM to vote. The amended agenda was approved with the following voting result:*

**Tổng số phiếu biểu quyết:**      **52.757.460 phiếu;**

*Total voting rights:*      *52,757,460 votes*

*Trong đó: / Breakdown:*

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ:      **52.757.460 phiếu**      Tỷ lệ: 100%

*Valid votes:*      *52,757,460 (100%)*

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ:      0 phiếu      Tỷ lệ: 0%

*Invalid votes:*      *0 (0%)*

**Kết quả biểu quyết:**

*Voting outcome:*

- Tổng số phiếu Tán thành:      **52.757.460 phiếu**      Tỷ lệ: 100%

*Agree:*      *52,757,460 votes (100%)*

- Tổng số phiếu Không tán thành:      0 phiếu      Tỷ lệ: 0%

*Disagree:*      *0 votes (0%)*

- Tổng số phiếu Không có ý kiến:      0 phiếu      Tỷ lệ: 0%

*Abstained:*      *0 votes (0%)*

- **Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội** được thông qua với kết quả biểu quyết như sau: */ The Working and Voting Regulations of the Meeting were approved with the following result:*

**Tổng số phiếu biểu quyết:**      **52.757.460 phiếu;**

*Total voting rights:*      *52,757,460 votes*

*Trong đó: / Breakdown:*

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **52.757.460 phiếu** Tỷ lệ: 100%  
*Valid votes:* 52,757,460 (100%)
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu Tỷ lệ: 0%  
*Invalid votes:* 0 (0%)
- Kết quả biểu quyết:**  
***Voting outcome:***
- Tổng số phiếu tán thành: **52.757.460 phiếu** Tỷ lệ: 100%  
*Agree:* 52,757,460 votes (100%)
- Tổng số phiếu Không tán thành: 0 phiếu Tỷ lệ: 0%  
*Disagree:* 0 votes (0%)
- Tổng số phiếu Không có ý kiến: 0 phiếu Tỷ lệ: 0%  
*Abstained:* 0 votes (0%)
- **Quy chế bầu cử tại Đại hội được thông qua với kết quả biểu quyết như sau: /**  
***The Election Regulations were approved with the following result:***
- Tổng số phiếu biểu quyết: 52.757.460 phiếu;**  
***Total voting rights: 52,757,460 votes***
- Trong đó: / Breakdown:***
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **52.757.460 phiếu** Tỷ lệ: 100%  
*Valid votes:* 52,757,460 (100%)
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu Tỷ lệ: 0%  
*Invalid votes:* 0 (0%)
- Kết quả biểu quyết:**  
***Voting outcome:***
- Tổng số phiếu tán thành: **52.757.460 phiếu** Tỷ lệ: 100%  
*Agree:* 52,757,460 votes (100%)
- Tổng số phiếu Không tán thành: 0 phiếu Tỷ lệ: 0%  
*Disagree:* 0 votes (0%)
- Tổng số phiếu Không có ý kiến: 0 phiếu Tỷ lệ: 0%  
*Abstained:* 0 votes (0%)

## **II. NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI /** ***CONTENT OF REPORTS AND PROPOSALS PRESENTED AT THE GENERAL MEETING***

1. **Bà Lưu Hồng Huệ - Chủ tịch HĐQT:** Trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

*Ms. Luu Hong Hue – Chairwoman of the Board of Directors: Presented the Report on the Activities of the Board of Directors in 2024 and the Activity Plan for 2025.*

2. **Ông Nguyễn Anh Trung - Tổng Giám đốc:** Trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;

*Mr. Nguyen Anh Trung – Chief Executive Officer: Presented the Report on the Activities of the Executive Board in 2024 and the Activity Plan for 2025.*



3. **Ông Hà Thái Sơn – Trưởng Ban Kiểm soát:** Trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;

*Mr. Ha Thai Son – Head of the Supervisory Board: Presented the Report on the Activities of the Supervisory Board in 2024 and the Activity Plan for 2025.*

4. **Ông Nguyễn Anh Trung - Tổng Giám đốc trình bày các nội dung sau:**

*Mr. Nguyen Anh Trung – Chief Executive Officer: Presented the following contents:*

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024  
*Proposal for approval of the audited financial statements for 2024*
- Tờ trình thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024  
*Proposal for approval of the 2024 profit distribution plan*
- Tờ trình thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025  
*Proposal for approval of the 2025 business plan*
- Tờ trình phê duyệt danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025  
*Proposal for approval of the list of an independent audit firm for the review of the semi-annual financial statements 2025 and the audit of the annual financial statements 2025*
- Tờ trình thông qua Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 cho HĐQT, BKS  
*Proposal for approval of the 2025 remuneration plan for the BOD and BOS*
- Tờ trình thông qua việc Thay đổi địa chỉ trụ sở chính  
*Proposal for approval of the change of the company's head office address*
- Tờ trình thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ  
*Proposal for approval of amendments and supplements to the Charter*
- Tờ trình thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS, Quy trình kiểm tra, kiểm soát của BKS, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty  
*Proposal for approval of the issuance of BOS' operational regulations, BOS' inspection and control procedures, BOD's operational regulations, and Internal Corporate Governance Regulations*
- Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ  
*Proposal for authorization of the BOD to decide on certain matters under the authority of the General Meeting of Shareholders*
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028  
*Proposal for approval of the dismissal of a BOD member and the number of BOD members for the 2023 - 2028 term.*
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 -2028  
*Proposal for approval of the dismissal and additional election of Supervisory Board members for the 2023-2028 term.*



### **III. CỔ ĐÔNG DỰ HỌP THAM GIA THẢO LUẬN/ *SHAREHOLDERS ATTENDING THE MEETING PARTICIPATED IN THE DISCUSSION***

Tại cuộc họp, các Cổ đông tham dự họp đã tập trung lắng nghe các nội dung trong các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

*At the meeting, the attending shareholders attentively listened to the contents of the reports and proposals presented at the General Meeting.*

### **IV. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT (BẰNG HÌNH THỨC BỎ PHIẾU KÍN)/ *THE GENERAL MEETING CONDUCTED VOTING (BY SECRET BALLOT)***

ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết nội dung các Báo cáo/Tờ trình tại Đại hội gồm:

*The General Meeting of Shareholders proceeded to vote on the contents of the Reports/Proposals presented at the Meeting, including:*

- 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025/Report on the Board of Directors (BOD)' performance in 2024 and the plan for 2025*
- 2. Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc năm 2024 và kế hoạch năm 2025/Report on the Executive Board's performance in 2024 and the plan for 2025*
- 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025/Report on the BOS's performance in 2024 and the plan for 2025*
- 4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024/Proposal for approval of the audited financial statements for 2024*
- 5. Tờ trình thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024/Proposal for approval of the 2024 profit distribution plan*
- 6. Tờ trình thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025/Proposal for approval of the 2025 business plan*
- 7. Tờ trình phê duyệt danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/Proposal for approval of the list of an independent audit firm for the review of the semi-annual financial statements 2025 and the audit of the annual financial statements 2025*
- 8. Tờ trình thông qua Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 cho HĐQT, BKS/Proposal for approval of the 2025 remuneration plan for the BOD and BOS*
- 9. Tờ trình thông qua việc Thay đổi địa chỉ trụ sở chính/ Proposal for approval of the change of the company's head office address*
- 10. Tờ trình thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ/ Proposal for approval of amendments and supplements to the Charter*
- 11. Tờ trình thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS, Quy trình kiểm tra, kiểm soát của BKS, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty/ Proposal for approval of the issuance of BOS' operational regulations, BOS' inspection and control procedures, BOD's operational regulations, and Internal Corporate Governance Regulations*



12. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ/ *Proposal for authorization of the BOD to decide on certain matters under the authority of the General Meeting of Shareholders*
13. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028/ *Proposal for approval of the dismissal of a BOD member and the number of BOD members for the 2023 - 2028 term.*
14. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 -2028/ *Proposal for approval of the dismissal and additional election of Supervisory Board members for the 2023-2028 term*

#### **V. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI/ *VOTING RESULTS AT THE GENERAL MEETING***

Tính đến thời điểm thực hiện biểu quyết các nội dung được trình bày trong Đại hội, số cổ đông tham dự là 20 cổ đông (bao gồm 02 cổ đông tham dự trực tiếp và 18 cổ đông thông qua ủy quyền) sở hữu: **52.757.460** cổ phần, tương ứng với **52.757.460** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu biểu quyết của Công ty. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội như sau:

*As of the time of voting on the contents presented at the Meeting, the number of shareholders attending was 20 shareholders (including 02 shareholders attending in person and 18 shareholders represented by proxy), owning 52,757,460 shares, equivalent to 52,757,460 voting rights, accounting for 100% of the total voting shares of the Company. Voting ballot counting results at the General Meeting are as follows:*

- ❖ **Tổng số phiếu phát ra: 02 phiếu, đại diện cho 52.757.460 phiếu biểu quyết đối với từng nội dung Đại hội.**

*Total number of ballots issued: 02 ballots, representing 52,757,460 voting rights for each matter discussed at the Meeting*

- ❖ **Tổng số phiếu thu về: 02 phiếu, đại diện cho 52.757.460 phiếu biểu quyết đối với từng nội dung Đại hội.**

*Total number of ballots collected: 02 ballots, representing 52,757,460 voting rights for each matter discussed at the Meeting* Trong đó: / *Breakdown:*

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ đối với từng nội dung: 02 phiếu, đại diện cho 52.757.460 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội;

*Total number of valid ballots for each matter: 02 ballots, representing 52,757,460 voting rights, accounting for 100% of the total voting rights of shareholders attending the Meeting;*

- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ đối với từng nội dung: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

*Total number of invalid ballots for each matter: 0 ballots, representing 0 voting rights, accounting for 0% of the total voting rights of shareholders attending the Meeting.*

- ❖ **Kết quả biểu quyết**



Stt/ No.	Nội dung biểu quyết/ <i>Matter for Voting</i>	Tán thành/ <i>Agree</i>		Không tán thành/ <i>Disagree</i>		Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	
		Số CP biểu quyết/ <i>Voting Shares</i>	Tỷ lệ %	Số CP biểu quyết/ <i>Voting Shares</i>	Tỷ lệ %	Số CP biểu quyết/ <i>Voting Shares</i>	Tỷ lệ %
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025 <i>Report on the Board of Directors (BOD)' performance in 2024 and the plan for 2025</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
2	Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc năm 2024 và kế hoạch năm 2025 <i>Report on the Executive Board's performance in 2024 and the plan for 2025</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
3	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 <i>Report on the BOS's performance in 2024 and the plan for 2025</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
4	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 <i>Proposal for approval of the audited financial statements for 2024</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
5	Tờ trình thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 <i>Proposal for approval of the 2024 profit distribution plan</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
6	Tờ trình thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025 <i>Proposal for approval of the 2025 business plan</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
7	Tờ trình phê duyệt danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 <i>Proposal for approval of the list of</i>	52.757.460	100	0	0	0	0



	<i>an independent audit firm for the review of the semi-annual financial statements 2025 and the audit of the annual financial statements 2025</i>						
8	Tờ trình thông qua Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 cho HĐQT, BKS <i>Proposal for approval of the 2025 remuneration plan for the BOD and BOS</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
9	Tờ trình thông qua việc Thay đổi địa chỉ trụ sở chính <i>Proposal for approval of the change of the company's head office address</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
10	Tờ trình thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ <i>Proposal for approval of amendments and supplements to the Charter</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
11	Tờ trình thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS, Quy trình kiểm tra, kiểm soát của BKS, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty <i>Proposal for approval of the issuance of BOS' operational regulations, BOS' inspection and control procedures, BOD's operational regulations, and Internal Corporate Governance Regulations</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
12	Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ <i>Proposal for authorization of the BOD to decide on certain matters under the authority of the General Meeting of Shareholders</i>	52.757.460	100	0	0	0	0
13	Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 <i>Proposal for approval of the dismissal of a BOD member and the number of BOD members for the</i>	52.757.460	100	0	0	0	0



	2023 - 2028 term						
14	Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 -2028 <i>Proposal for approval of the dismissal and additional election of Supervisory Board members for the 2023-2028 term</i>	52.757.460	100	0	0	0	0

## VI. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2028/ *ELECTION OF ADDITIONAL MEMBERS TO THE BOARD OF SUPERVISORS FOR THE 2023–2028 TERM*

1. Ông Nguyễn Duy Thắng thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đọc: *Mr. Nguyễn Duy Thắng, on behalf of the Meeting Organizing Committee, read aloud:*

**Danh sách ứng viên Ban Kiểm soát: /List of nominated or self-nominated candidates:**

- Ông/Mr. Nguyễn Như Nam
- Bà/Ms. Nguyễn Thị Hương Trà

2. Bà Trần Phương Giang thay mặt Ban Kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội thực hiện bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát. / *Ms. Trần Phương Giang, on behalf of the Ballot Counting Committee, guided the Meeting to conduct voting for the additional election of members to the Board of Supervisors.*

Sau khi hoàn tất kiểm phiếu, Bà Trần Phương Giang - Thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

*After the vote counting was completed, Ms. Trần Phương Giang, on behalf of the Ballot Counting Committee, announced the vote-counting results for the additional election of members to the Board of Supervisors for the 2023–2028 term as follows:*

**Kết quả Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028:**

***Results of the additional election of members to the Board of Supervisors for the 2023–2028 term:***

Số phiếu phát ra: 02 phiếu, Tương ứng với: 52.757.460 phiếu biểu quyết  
*Number of ballots issued: 02 ballots – equivalent to 52,757,460 voting shares*

Số phiếu thu về: 02 phiếu, Tương ứng với: 52.757.460 phiếu biểu quyết  
*Number of ballots collected: 02 ballots – equivalent to 52,757,460 voting shares*

Trong đó: / Breakdown:

Số phiếu hợp lệ: 02 phiếu, Tương ứng với: 52.757.460 phiếu biểu quyết  
*Valid ballots: 02 ballots – equivalent to 52,757,460 voting shares*

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, Tương ứng với: 0 phiếu biểu quyết  
*Invalid ballots: 0 ballots – equivalent to 0 voting shares*

Số phiếu trắng: 0 phiếu, Tương ứng với: 0 phiếu biểu quyết  
*Blank ballots: 0 ballots – equivalent to 0 voting shares*



**Kết quả:/ Election Results:**

STT/ No.	Ứng viên/ <i>Candidate</i>	Vị trí đề cử/ <i>Nominated Position</i>	Số phiếu Bầu nhận được/ <i>Votes Received</i>	Bầu lần/ <i>Election Round</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Như Nam	Thành viên BKS/ <i>Member of the Board of Supervisors</i>	52.757.460	Lần/Round 1
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hương Trà	Thành viên BKS/ <i>Member of the Board of Supervisors</i>	52.757.460	Lần/Round 1

**VII. NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA/ CONTENTS APPROVED BY THE GENERAL MEETING**

Căn cứ vào kết quả biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

*Based on the voting results at the Meeting, the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Alpha Securities Joint Stock Company unanimously approved the following contents:*

Stt/ No.	Các nội dung được thông qua/ <i>Approved Contents</i>	Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua/ <i>Approval Voting Rate (%)</i>
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025 <i>Report on the Board of Directors (BOD)' performance in 2024 and the plan for 2025</i>	100
2	Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc năm 2024 và kế hoạch năm 2025 <i>Report on the Executive Board's performance in 2024 and the plan for 2025</i>	100
3	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 <i>Report on the BOS's performance in 2024 and the plan for 2025</i>	100
4	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 <i>Proposal for approval of the audited financial statements for 2024</i>	100
5	Tờ trình thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 <i>Proposal for approval of the 2024 profit distribution plan</i>	100
6	Tờ trình thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025 <i>Proposal for approval of the 2025 business plan</i>	100



7	Tờ trình phê duyệt danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 <i>Proposal for approval of the list of an independent audit firm for the review of the semi-annual financial statements 2025 and the audit of the annual financial statements 2025</i>	100
8	Tờ trình thông qua Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 cho HĐQT, BKS <i>Proposal for approval of the 2025 remuneration plan for the BOD and BOS</i>	100
9	Tờ trình thông qua việc Thay đổi địa chỉ trụ sở chính <i>Proposal for approval of the change of the company's head office address</i>	100
10	Tờ trình thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ <i>Proposal for approval of amendments and supplements to the Charter</i>	100
11	Tờ trình thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS, Quy trình kiểm tra, kiểm soát của BKS, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty <i>Proposal for approval of the issuance of BOS' operational regulations, BOS' inspection and control procedures, BOD's operational regulations, and Internal Corporate Governance Regulations</i>	100
12	Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ <i>Proposal for authorization of the BOD to decide on certain matters under the authority of the General Meeting of Shareholders</i>	100
13	Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 <i>Proposal for approval of the dismissal of a BOD member and the number of BOD members for the 2023 - 2028 term</i>	100
14	Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 -2028 <i>Proposal for approval of the dismissal and additional election of Supervisory Board members for the 2023-2028 term</i>	100

Ứng viên trúng cử làm thành viên BKS trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 - 2028:  
*Elected candidates to the Supervisory Board for the remainder of the 2023–2028 term:*



STT/ No.	Ứng viên/Candidate	Vị trí đề cử/ Nominated Position	Số phiếu Bầu nhận được/ Votes Received	Kết quả/ Result
1	Ông/Mr. Nguyễn Như Nam	Thành viên BKS/ Member of the Board of Supervisors	52.757.460	Trúng cử/ Elected
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hương Trà	Thành viên BKS/ Member of the Board of Supervisors	52.757.460	Trúng cử/ Elected

#### VIII. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI/ CLOSING PROCEDURES OF THE GENERAL MEETING

1. Bà Nguyễn Hồng Anh - Thư ký Đại hội đọc Biên bản họp và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha./ Ms. Nguyễn Hồng Anh – Secretary of the Meeting read the Draft Minutes and the Draft Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Alpha Securities Joint Stock Company.
2. Bà Lưu Hồng Huệ - Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc thông qua Biên bản họp và Nghị quyết đã trình bày. 100% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha./ Ms. Lưu Hồng Huệ – Chairperson of the Meeting requested the General Meeting to vote on the approval of the presented Minutes and Resolution. 100% of the total voting shares at the Meeting voted in favor of adopting the full text of the Minutes and the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Alpha Securities Joint Stock Company.
3. Ông Nguyễn Duy Thắng thay mặt Ban Tổ chức tuyên bố bế mạc Đại hội./Mr. Nguyễn Duy Thắng, on behalf of the Organizing Committee, declared the Meeting closed.
4. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày./The 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Alpha Securities Joint Stock Company concluded at 11:00 AM on the same day.

**THƯ KÝ  
SECRETARY**

**Nguyễn Hồng Anh**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHAIRPERSON OF THE MEETING**



**Lưu Hồng Huệ**





CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



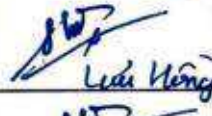


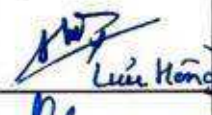
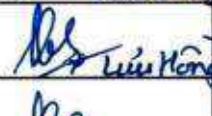


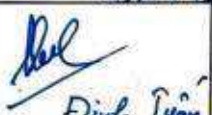
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025


Ngày 18 tháng 04 năm 2025

STT	Họ và tên	Số CMND/Số Giấy CNĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Ký tham dự		Ghi chú
					Trực tiếp	Ủy quyền	
1	Lưu Hồng Huệ	CCS QLHC về TTXH	tại	5.220.000			
2	Đinh Tuấn Anh	CCS QLHC về TTXH	tại	3.040.000			
3	Nguyễn Đức Khương	CCS QLHC về TTXH	tại	2.600.000			
4	Nguyễn Quý Tuyền	CCS QLHC về TTXH	tại	2.607.300			
5	Nguyễn Minh Hiếu	CCS QLHC về TTXH	tại	2.612.700			
6	Kim Văn Tuấn	CCS QLHC về TTXH	tại	2.620.000			
7	Nguyễn Thị Hồng Nhung	CCS QLHC về TTXH	tại	2.585.200			
8	Trần Thị Huệ	CCS QLHC về TTXH	tại	2.574.835			
9	Kim Thị Thu Vân	CCS QLHC về TTXH	tại	2.300.000			



10	Nguyễn Hoàng Yến	CCS QLHC về TTXH	tại	2.052.600		 Luu Hong Hue
11	Nguyễn Thanh Tuấn	CCS QLHC về TTXH	tại	2.280.000		 Luu Hong Hue
12	Nguyễn Thị Trang	CCS QLHC về TTXH	tại	2.625.825		 Luu Hong Hue
13	Đinh Thị Thùy	CCS QLHC về TTXH	tại	2.625.464		 Luu Hong Hue
14	Bùi Mỹ Linh	CCS QLHC về TTXH	tại	2.600.000		 Luu Hong Hue
15	Nguyễn Thị Giang	CCS QLHC về TTXH	tại	2.536.000		 Luu Hong Hue
16	Kim Văn Hùng	CCS QLHC về TTXH	tại	2.200.000		 Luu Hong Hue
17	Trịnh Kim Chi	CCS QLHC về TTXH	tại	2.457.536		 Dinh Tuan Anh
18	Vũ Thị Thơ	CCS QLHC về TTXH	tại	2.080.000		 Dinh Tuan Anh
19	Phạm Tuấn Anh	CCS QLHC về TTXH	tại	2.000.000		 Dinh Tuan Anh



20	Nguyễn Thu Hiền	Bộ Công an	ại	3.140.000		 Đinh Tuấn Anh	
----	-----------------	------------	----	-----------	--	--	--

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Lưu Hồng Huệ**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***  
***Independence – Freedom – Happiness***

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

Hanoi, 18/04/2025

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;  
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha;  
Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha ngày 24/04/2025.  
Pursuant to the Ballot Counting Minutes and the Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Alpha Securities Joint Stock Company dated April 24, 2025.



**Điều 1.** Thông qua các Báo cáo sau: / *Approve the following Reports:*

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025./*Report on the Board of Directors (BOD)’ performance in 2024 and the plan for 2025.*
2. Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc năm 2024 và kế hoạch năm 2025./*Report on the Executive Board’s performance in 2024 and the plan for 2025.*
3. Báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) năm 2024 và kế hoạch năm 2025./*Report on the Board of Supervisors (BOS)’s performance in 2024 and the plan for 2025.*



**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty./ *Approval of the audited financial statements for 2024*

**Điều 3.** Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024./ *Approval of the 2024 profit distribution plan*

**Điều 4.** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025./ *Approval of the 2025 business plan*

**Điều 5.** Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025./ *Proposal for approval of the selection of an independent audit firm for the review of the semi-annual financial statements 2025 and the audit of the annual financial statements 2025.*

**Điều 6.** Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 cho HĐQT, BKS./ *Approval of the 2025 remuneration plan for the BOD and BOS.*

**Điều 7.** Thông qua việc Thay đổi địa chỉ trụ sở chính./ *Proposal for approval of the change of the company's head office address*

**Điều 8.** Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ./ *Approval of amendments and supplements to the Charter*

**Điều 9.** Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS Quy trình kiểm tra, kiểm soát của BKS, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty./ *Approval of the issuance of BOS' operational regulations, BOS' inspection and control procedures, BOD's operational regulations, and Internal Corporate Governance Regulations*

**Điều 10.** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ./ *Authorization of the BOD to decide on certain matters under the authority of the General Meeting of Shareholders*

**Điều 11.** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028./ *Approval of the dismissal of a BOD member and the number of BOD members for the 2023 - 2028 term.*

- Miễn nhiệm thành viên độc lập HĐQT đối với ông Nguyễn Tuấn Anh kể từ ngày 18/04/2025./ *To dismiss Mr. Nguyễn Tuấn Anh from the position of Independent Member of the Board of Directors, effective from April 18, 2025.*

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với bà Nhữ Thị Kim Chung kể từ ngày 18/04/2025./ *To dismiss Ms. Nhữ Thị Kim Chung from the position of Member of the Board of Directors, effective from April 18, 2025.*

- Số lượng thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 là 03 (ba) thành viên./ *The number of members of the Board of Directors for the remainder of the 2023–2028 term shall be 03 (three) members.*

**Điều 12:** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028./ *Approval of the dismissal and additional election of Supervisory Board members for the 2023-2028 term.*

- Miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Hà Thái Sơn kể từ ngày 18/04/2025./ *To dismiss Mr. Hà Thái Sơn from the position of Member of the Supervisory Board, effective from April 18, 2025.*



- DHDCD đã bầu bổ sung 02 (hai) thành viên BKS. Danh sách trúng cử thành viên BKS bổ sung nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm các ông/bà: *The General Meeting of Shareholders has elected 02 (two) additional members to the Supervisory Board. The list of elected additional members of the Supervisory Board for the 2023–2028 term includes the following individuals:*

STT	Họ và tên/ <i>Full Name</i>	Số phiếu được bầu/ <i>Number of Votes</i>	Kết quả/ <i>Result</i>
1	Nguyễn Như Nam	52.757.460	Trúng cử
2	Nguyễn Thị Hương Trà	52.757.460	Trúng cử

**Điều 13. Điều khoản thi hành/*Enforcement Provisions***

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 18/04/2025.

*This resolution was approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Alpha Securities Joint Stock Company and takes effect from April 18, 2025.*

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

*The Board of Directors, Executive Board, Supervisory Board, and relevant departments/units are responsible for implementing this resolution, ensuring the interests of shareholders and the company while complying with legal regulations.*

**Nơi nhận:/ *Recipients:***

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;/ *State Securities Commission (SSC) and Vietnam Exchange (VNX);*
- HĐQT, BKS;/ *Board of Directors (BOD) and Supervisory Board (SB);*
- Ban TGD;/ *Executive Board;*
- Các cổ đông, Website;/ *Shareholders and Company Website;*
- Lưu hồ sơ ĐH./ *Archive for the General Meeting of Shareholders.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF***  
**THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH/ *CHAIRWOMAN***



**Lưu Hồng Huệ**

**Luu Hong Hue**



Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

Hanoi, 18/04/2025

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG DỰ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**

**MINUTES OF SHAREHOLDER ELIGIBILITY VERIFICATION  
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025  
ALPHA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

Hôm nay vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 18 tháng 04 năm 2025 tại Hội trường tầng 4, số 389 Đê La Thành, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha gồm:

*Today, at 09:00 AM, on April 18, 2025, at the Conference Hall, 4th Floor, No. 389 De La Thanh Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi City, the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") of Alpha Securities Joint Stock Company consists of:*

- |                        |                         |
|------------------------|-------------------------|
| - Ông Nguyễn Duy Thắng | - Trưởng ban            |
| Mr. Nguyễn Duy Thắng   | - Head of the Committee |
| - Bà Phạm Hoàng Lan    | - Thành viên            |
| Ms. Phạm Hoàng Lan     | - Member                |
| - Bà Bùi Lê Na         | - Thành viên            |
| Ms. Bùi Lê Na          | - Member                |

Đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha.

*The Committee has conducted the verification of shareholder eligibility for participation in the 2025 AGM of Alpha Securities Joint Stock Company.*

**Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:**

**Results of shareholder eligibility verification:**

1. Tổng số cổ đông của Công ty (theo danh sách cổ đông chốt ngày 24/03/2025) là: 20 cổ đông, nắm giữ 52.757.460 cổ phần có quyền biểu quyết.

*The total number of shareholders of the Company (as per the shareholder list finalized on March 24, 2025) is 20 shareholders, holding 52,757,460 voting shares.*

2. Tính đến thời điểm 09 giờ 00 phút, tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền) là: 20 cổ đông.





As of 09:00 AM, the total number of shareholders attending the AGM (either in person or via proxy) is 20 shareholders, including:

Trong đó:

- Cổ đông tham dự trực tiếp: 02 cổ đông  
*Shareholders attending in person: 02 shareholders*
- Cổ đông tham dự thông qua ủy quyền: 18 cổ đông.  
*Shareholders attending via proxy: 18 shareholder*
- Sở hữu và đại diện sở hữu: 52.757.460 cổ phần, chiếm 100% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.  
*Total shares owned and represented: 52,757,460 shares, accounting for 100% of the total voting shares of the Company.*

3. Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha với số lượng tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

*Pursuant to the Law on Enterprises, the Law on Securities, and the Company's Charter, the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Alpha Securities Joint Stock Company, with the above attendance rate, is valid and eligible to proceed.*

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi 09 giờ 10 phút ngày 18/04/2025 và được báo cáo công khai trước Đại hội.

*This Shareholder Eligibility Verification Report was prepared at 09:10 on April 18, 2025, and has been publicly announced at the AGM.*

**BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**  
**SHAREHOLDER ELIGIBILITY VERIFICATION COMMITTEE**

**Thành viên/Member**



**Phạm Hoàng Lan**

**Trưởng ban/Head**



**Nguyễn Duy Thắng**

**Thành viên/Member**



**Bùi Lê Na**



Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU  
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
NHIỆM KỲ 2023-2028  
MINUTES OF BALLOT COUNTING  
ELECTION OF ADDITIONAL MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD  
TERM 2023-2028**

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 18 tháng 04 năm 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của CTCP Chứng khoán ALPHA được tổ chức tại Tầng 4, Số 389 Đê La Thành, P. Thanh Công, Q. Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội thông qua bao gồm:

*Today, at 09:15 AM on April 18, 2025, during the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of ALPHA Securities Joint Stock Company held on the 4th Floor, No. 389 De La Thanh Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi City, the Ballot Counting Committee, approved by the General Meeting, includes the following members:*

- |                         |                         |
|-------------------------|-------------------------|
| - Bà Trần Phương Giang  | - Trưởng ban            |
| - Ms. Tran Phuong Giang | - Head of the Committee |
| - Bà Bùi Lê Na          | - Thành viên            |
| - Ms. Bui Le Na         | - Member                |
| - Bà Phạm Hoàng Lan     | - Thành viên            |
| - Ms. Pham Hoang Lan    | - Member                |

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết danh sách đề cử để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm Soát (BKS) Công ty CP Chứng khoán Alpha nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

*The General Meeting of Shareholders voted on the nomination list to elect additional members of the Supervisory Board (SB) of Alpha Securities JSC for the term 2023-2028, as follows:*

Danh sách ứng viên bao gồm:

*The list of candidates includes*

- |                           |                                   |
|---------------------------|-----------------------------------|
| - Ông Nguyễn Như Nam      | - Thành viên BKS                  |
| Mr. Nguyễn Như Nam        | - Member of the Supervisory Board |
| - Bà Nguyễn Thị Hương Trà | - Thành viên BKS                  |
| Ms. Nguyễn Thị Hương Trà  | - Member of the Supervisory Board |

Ban Kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và thực hiện đúng quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong Đại hội ngày hôm nay.

*The Ballot Counting Committee fulfilled its duties in accordance with the Election Regulations approved by the General Meeting of Shareholders during today's session.*



Tại thời điểm tiến hành bầu cử, tổng số cổ đông đăng ký tham dự và được ủy quyền tham dự là 20 cổ đông, sở hữu 52.757.460 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương ứng với 52.757.460 phiếu bầu.

*At the time of voting, the total number of shareholders registered to attend and authorized to attend was 20 shareholders, holding 52,757,460 shares, accounting for 100% of the total voting shares of the Company, corresponding to 52.757.460 votes.*

**Kết quả kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát:  
Election Ballot Counting Results for Additional Supervisory Board Members:**

- Tổng số phiếu phát ra: 02 phiếu, tương ứng 52.757.460 phiếu bầu

*Total ballots issued: 02 ballots, corresponding to 52.757.460 votes*

- Tổng số phiếu thu vào: 02 phiếu, tương ứng 52.757.460 phiếu bầu

*Total ballots collected: 02 ballots, corresponding to 52.757.460 votes*

Trong đó:/Details:

- + Số phiếu hợp lệ: 02 phiếu, tương ứng 52.757.460 phiếu bầu

*Valid ballots: 02 ballots, corresponding to 52.757.460 votes*

- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tương đương 0 phiếu bầu

*Invalid ballots: 0 ballots, corresponding to 0 votes*

**Kết quả bầu cử:/ Election results:**

STT/ No	Danh sách ứng viên/ Candidate list	Số phiếu được bầu/ Number of votes received	Bầu lần/ Election Round
1	Ông/Mr. Nguyễn Như Nam	52.757.460	Lần/Road 1
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hương Trà	52.757.460	Lần/Road 1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ CTCP Chứng khoán Alpha, Quy chế bầu cử đã được thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu. Danh sách ứng viên trúng cử là Thành viên Ban Kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028 gồm các ông/bà có tên dưới đây:

*Pursuant to the Law on Enterprises 2020, the Charter of ALPHA Securities Joint Stock Company, the Election Regulations approved by the General Meeting, and the ballot counting results above, the list of candidates elected as Supervisory Board Members for the remainder of the term 2023-2028 is as follows:*

STT/No	Danh sách ứng viên/ Candidate list	Số phiếu được bầu/ Number of votes received	Kết quả/ Result
1	Ông/Mr. Nguyễn Như Nam	52.757.460	Trúng cử Elected
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hương Trà	52.757.460	Trúng cử Elected

Việc kiểm phiếu được kết thúc bằng việc lập Biên bản kiểm phiếu vào lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày.

*The ballot counting process was concluded with the preparation of this Minutes of*

*Ballot Counting at 10:45 AM on the same day.*

Biên bản này đã được tất cả các thành viên Ban Kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ra trước Đại hội.

*This Minutes of Ballot Counting has been read, understood, and unanimously agreed upon by all members of the Ballot Counting Committee. The representative of the Ballot Counting Committee announced the ballot counting results to the General Meeting.*

Biên bản này bao gồm 03 (ba) trang, được các thành viên Ban Kiểm phiếu ký tên và bàn giao cho Thư ký Đại hội.

*This Minutes of Ballot Counting consists of 03 (three) pages, signed by all members of the Ballot Counting Committee and handed over to the Secretary of the General Meeting.*

**BAN KIỂM PHIẾU**  
**BALLOT COUNTING COMMITTEE**

**Thành viên**  
**Members**



**Bùi Lê Na**

**Trưởng ban**  
**Head**



**Trần Phương Giang**

**Thành viên**  
**Members**



**Phạm Hoàng Lan**







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**  
**REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**IN 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**To: THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025**

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) được Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (Sau đây gọi là “APSC” hoặc “Công ty”) quy định, HĐQT kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024 như sau:

*Pursuant to the rights and duties of the Board of Directors (“BOD”) as stipulated by the Law on Enterprises and the Charter of Alpha Securities Joint Stock Company (hereinafter referred to as “APSC” or “the Company”), the BOD respectfully reports to the General Meeting of Shareholders (“GMS”) on the results of the BOD’s activities in 2024 as follows:*

Nhiệm kỳ của HĐQT Công ty là 05 năm, tính đến thời điểm hiện tại Công ty có 05 thành viên HĐQT là các ông bà sau:

*The term of the Company’s Board of Directors (BOD) is 5 years. As of now, the Company has 5 BOD members as follows:*

- |                            |   |
|----------------------------|---|
| - Bà/Ms. Lưu Hồng Huệ      | - Chủ tịch/Chairperson                  |
| - Ông/Mr. Nguyễn Anh Trung | - Thành viên/Member                     |
| - Ông/Mr. Lê Văn Cường     | - Thành viên/Member                     |
| - Bà/Ms. Nhữ Thị Kim Chung | - Thành viên/Member                     |
| - Ông/Mr. Nguyễn Tuấn Anh  | - Thành viên độc lập/Independent Member |

## 1. Thu nhập HĐQT/BOD Remuneration

Trong năm 2024, theo số liệu Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, thù lao của HĐQT là: 0 đồng.

*In 2024, according to the audited financial statements, the BOD's remuneration was: 0 VND.*

## 2. Hoạt động của HĐQT

- Triển khai việc tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đến Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận trong Công ty.

*Implemented the resolutions of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) by directing the Executive Board and relevant departments.*

- Trực tiếp bàn bạc, chỉ đạo và góp ý với TGD, cùng TGD đưa ra những biện pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn trong các lĩnh vực kinh doanh của Công ty.

*Worked closely with the CEO to discuss, guide, and propose solutions to address business challenges.*

- Trước những biến động của thị trường chứng khoán trong 2024, HĐQT đã tập trung chỉ đạo, giám sát kịp thời đến Ban TGD thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh và tổ chức nhân sự của Công ty phù hợp với pháp luật và quy chế của Công ty, bám sát mục tiêu kinh doanh mà ĐHĐCĐ giao.

*Responded promptly to stock market fluctuations in 2024 by issuing resolutions and decisions in line with the Company's business objectives and legal framework.*

- Trong năm 2024, HĐQT tổ chức 18 cuộc họp với các nội dung sau:

*Held 18 BOD meetings in 2024, covering key decisions as follows:*

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval Rate
1	01/2024/APSC/NQ-HĐQT	02/01/2024	NQ-HĐQT về việc thông qua chủ trương thành lập chi nhánh Thanh Hóa	100%



STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval Rate
2	02/2024/APSC/NQ- HĐQT	23/01/2024	NQ-HĐQT về việc ban hành Chính sách QTRR.	100%
3	03/2024/APSC/NQ- HĐQT	04/03/2024	NQ-HĐQT về việc Tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.	100%
4	04/2024/APSC/NQ- HĐQT	07/03/2024	NQ-HĐQT về việc nhận đơn từ nhiệm TV HĐQT của Ông Nguyễn Quốc Hùng.	100%
5	05/2024/APSC/NQ- HĐQT	02/04/2024	NQ-HĐQT về việc nhận đơn từ nhiệm TV HĐQT của Ông Đinh Tuấn Anh.	100%
6	06/2024/APSC/NQ- HĐQT	02/04/2024	NQ-HĐQT về việc thành lập chi nhánh Thanh Hóa.	100%
7	07/2024/APSC/NQ- HĐQT	02/04/2024	NQ-HĐQT về việc nhận đơn từ nhiệm BKS của Ông Lương Cao Phong.	100%
8	08/2024/APSC/NQ- HĐQT	02/04/2024	NQ-HĐQT về việc thông qua nội dung và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
9	09/2024/APSC/NQ- HĐQT	09/04/2024	NQ-HĐQT về việc bầu Giám đốc Chi nhánh Thanh Hóa.	100%
10	10/2024/APSC/NQ- HĐQT	15/04/2024	NQ-HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha - chi nhánh Hồ Chí Minh đối với Ông Trần Thành Nam.	100%
11	11/2024/APSC/NQ- HĐQT	16/04/2024	NQ-HĐQT về việc ban hành Quy trình Quản lý cổ đông của APSC.	100%
12	12/2024/APSC/NQ- HĐQT	04/06/2024	NQ-HĐQT về việc lựa chọn Công	100%

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval Rate
	HĐQT		ty TNHH Kiểm toán và Định giá quốc tế là đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024.	
13	13/2024/APSC/NQ- HĐQT	28/06/2024	NQ-HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc CN Nha Trang đối với ông Trần Hùng.	100%
14	14/2024/APSC/NQ- HĐQT	10/07/2024	NQ-HĐQT về việc đóng cửa CN Nha Trang - CT CPCK Alpha.	100%
15	15/2024/APSC/NQ- HĐQT	30/08/2024	NQ-HĐQT về việc thay đổi địa điểm Chi nhánh TP. HCM.	100%
16	16/2024/APSC/NQ- HĐQT	30/08/2024	NQ-HĐQT về việc bổ nhiệm GD CN TP. HCM.	100%
17	17/2024/APSC/NQ- HĐQT	30/08/2024	NQ-HĐQT về việc ban hành sơ đồ tổ chức, chức năng nhiệm vụ các Khối, Phòng ban CTCP CK Alpha.	100%
18	18/2024/APSC/NQ- HĐQT	03/09/2024	NQ-HĐQT ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Chứng khoán Alpha.	100%

### 3. Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị/ *BOD Performance Report*

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện 18 cuộc họp HĐQT và không có thành viên nào vắng mặt. HĐQT đã thực hiện tốt các nội dung công việc đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua và ủy quyền cho HĐQT.

*In 2024, the Board of Directors (BOD) held 18 meetings, with full attendance from all members. The BOD effectively carried out the tasks approved and authorized by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders (AGM).*



- HĐQT đã bám sát và chỉ đạo sát sao các kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã đề ra, thành lập 01 chi nhánh bao gồm: Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha - Chi nhánh Thanh Hóa.

*The BOD closely monitored and provided guidance on the execution of the 2024 business plan, including the establishment of one new branch: Alpha Securities Joint Stock Company – Thanh Hoa Branch.*

- Đổi mới, kiện toàn cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại bộ máy lãnh đạo tại Hội sở và tại các Chi nhánh.

*Organizational restructuring was implemented to streamline leadership at both the Headquarters and Branches.*

Trong năm 2024, nền kinh tế Việt Nam đã có dấu hiệu hồi phục, thị trường chứng khoán bước vào đà tăng trưởng với mức tăng 12,1% so với năm 2023 đã mang lại cho các công ty chứng khoán những cơ hội và thách thức. Nắm bắt được những đòi hỏi về việc thay đổi toàn diện, HĐQT đã tiếp tục đề ra những thay đổi, củng cố lại nguồn lực về nhân sự, bộ máy hoạt động và áp dụng sơ đồ bộ máy mới để trong năm 2025 mọi hoạt động của Công ty được thực hiện bài bản và được kiểm soát chặt chẽ hơn.

*In 2024, the Vietnamese economy showed signs of recovery, and the stock market entered a growth phase, increasing by 12.1% compared to 2023. This presented both opportunities and challenges for securities firms. Recognizing the need for comprehensive transformation, the BOD initiated further structural changes, reinforced human resources, and implemented a new organizational framework to ensure a more systematic and tightly controlled operation in 2025.*

HĐQT trong năm 2024 đã tham gia chỉ đạo sát sao tới các Cán bộ quản lý và hoạt động kinh doanh của các khối/phòng kinh doanh, đôn đốc thực hiện bổ sung các chứng chỉ hành nghề cũng như xây dựng lại và hoàn thiện các quy trình, quy chế hoạt động được chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp chặt chẽ cùng với Ban Kiểm Soát để thực hiện trực tiếp/gián tiếp tới tình hình hoạt động của Công ty và Ban Tổng Giám đốc.

*The BOD actively supervised the management team and business operations across various departments. It also urged the completion of professional certifications and the refinement of operational processes and regulations in compliance with legal requirements. Additionally, the BOD worked closely with the Supervisory Board to*

*directly and indirectly oversee the Company's activities and the Executive Board's performance.*

#### **4. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý/ *Evaluation of the executive board's performance***

Năm 2024 - một năm đầy biến động của thị trường tài chính thế giới nói chung và của ngành tài chính Việt Nam nói riêng, HĐQT ghi nhận nỗ lực của toàn bộ tập thể cán bộ Công ty đã cố gắng duy trì sự hoạt động liên tục của Công ty, không ngừng tìm kiếm Khách hàng mới thông qua kênh truyền thống và các đối tác công nghệ, đặt ra nhiều kịch bản và các giải pháp ứng phó với các kịch bản thị trường để tăng hiệu quả kinh doanh.

*2024 was a year of significant volatility in both the global financial markets and Vietnam's financial sector. The BOD acknowledges the efforts of the entire Company staff in maintaining uninterrupted operations, actively expanding the client base through both traditional channels and technology partnerships, and proactively devising market scenario-based strategies to enhance business efficiency.*

Năm 2024, HĐQT triển khai giám sát hoạt động của Ban TGD và các bộ phận trong Công ty thông qua:

*The BOD monitored the Executive Board's activities through the following means:*

- Giám sát thông qua báo cáo kết quả hoạt động hàng tháng, hàng quý.  
*Monthly and quarterly performance reports.*
- Giám sát ban TGD, đội ngũ lãnh đạo các Bộ phận thông qua các cuộc họp giao ban toàn Công ty.  
*Regular company-wide executive meetings.*
- Giám sát thông qua các ý kiến đánh giá, kết luận của BKS về công tác quản trị điều hành của Ban TGD và tình hình hoạt động của Công ty.

*Evaluations and conclusions from the Supervisory Board regarding corporate governance and operational performance.*

Kết quả giám sát: Ban TGD và lãnh đạo các Bộ phận đã có những nỗ lực cố gắng rất lớn trong việc phối hợp và điều hành hoạt động của Công ty. Ban TGD đã chỉ đạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao như: tìm kiếm các địa phương có tiềm năng mở Chi nhánh, kiện toàn Sơ đồ tổ chức và sắp xếp Bộ máy lãnh đạo, tổ chức lại nhân sự và chuyên môn hóa các Khối kinh doanh, tăng cường hiệu quả điều hành, nỗ



lực tìm kiếm doanh thu từ hoạt động dịch vụ chứng khoán, hoạt động ngân hàng đầu tư, hoạt động tài chính. Và những thay đổi đó đã được phản ứng vào kết quả kinh doanh năm 2024 với mức lợi nhuận sau thuế đạt 7.866.776.860 đồng.

*Supervision Outcomes: The Executive Board and department leaders have made significant efforts in coordinating and managing the Company's operations. The Executive Board has effectively directed and executed key tasks, such as identifying potential locations for new branches, refining the organizational structure and leadership framework, restructuring human resources, and professionalizing business divisions. Additionally, they have enhanced operational efficiency and actively sought revenue growth from brokerage services, investment banking, and financial activities. These efforts have been reflected in the Company's 2024 business results, with after-tax profit reaching VND 7,866,776,860.*

#### **5. Kế hoạch trong năm 2025/Plan for 2025**

- Mở rộng mạng lưới kinh doanh, khảo sát và tiếp tục thành lập 02 Chi nhánh mới ở các Tỉnh có tiềm năng phát triển.

*Expand the business network by surveying and establishing two new branches in provinces with strong growth potential.*

- Hoàn thiện chiến lược phát triển của Công ty, mời các Đối tác chiến lược trong và ngoài nước có kinh nghiệm và tiềm lực mạnh đồng hành đưa Công ty đạt các mục tiêu, trở thành CTCK tiên phong trên TTCK.

*Refine the Company's development strategy and attract experienced, well-funded strategic partners from both domestic and international markets to drive the Company's vision of becoming a leading securities firm.*

- Tiếp tục cải cách và phát triển mô hình hệ thống Công ty nhằm tăng hiệu quả giám sát, kiểm soát cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

*Continue to reform and develop the corporate system to enhance supervision, control, and operational efficiency.*

- Mở rộng các nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu khách hàng, đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý theo quy định của Pháp luật.

*Broaden service offerings to meet client demands and regulatory requirements.*

- Đẩy mạnh phát triển các dự án, sản phẩm từ đó gia tăng lợi nhuận và từng bước khẳng định vị trí của Công ty trên thị trường Chứng khoán.

*Accelerate the development of new projects and financial products to increase profitability and solidify the Company's position in the stock market.*

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.*

*We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./.*

*Nơi nhận:/ Recipients:*

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
Luu Hong Hue**





Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**  
**REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD IN 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**To: THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company.*

Ban Kiểm soát (“BKS”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (“Công ty”) báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2024 và kế hoạch 2025 như sau:

*The Supervisory Board (“SB”) of Alpha Securities Joint Stock Company (“Company”) reports to the General Meeting of Shareholders (“GMS”) on the results of inspection and supervision activities in 2024 and the plan for 2025 as follows:*

**I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024/  
ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD IN 2024**

**1. Nhiệm kỳ và thành viên của Ban Kiểm soát/Term and Members of the Supervisory Board**

Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát Công ty là 05 năm và tính đến thời điểm hiện tại Ban kiểm soát gồm 02 thành viên:

*The term of the Supervisory Board is 05 years, and as of now, the Supervisory Board consists of 02 members:*

- |                       |  |
|-----------------------|--|
| - Hà Thái Sơn         | - Trưởng Ban/Head of the Supervisory Board |
| - Đào Thị Thanh Huyền | - Thành viên/Member                        |

**2. Hoạt động của Ban Kiểm soát đã thực hiện trong năm 2024**

Trong năm 2024, BKS đã thực hiện 02 cuộc họp với tỷ lệ tham dự của các thành viên như sau:

*In 2024, the SB held two meetings, with the attendance rate of members as follows:*

STT/ No.	Thành viên BKS/ Member	Số buổi họp tham dự/ Meetings Attended	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance Rate	Tỷ lệ biểu quyết/ Voting Rate	Lý do không tham dự họp/ Reason for Absence
1	Hà Thái Sơn	02	100%	100%	
2	Đào Thị Thanh Huyền	02	100%	100%	

Thời gian, nội dung cuộc họp bao gồm:

*Meeting schedule and content:*

STT/ No.	Thời gian/Date	Nội dung/Content
1	28/06/2024	Báo cáo kết quả hoạt động BKS 6 tháng đầu năm 2024 <i>Report on the activities of the SB in the first half of 2024</i>
2	31/12/2024	Báo cáo kết quả hoạt động BKS cả năm 2024 <i>Report on the activities of the SB for the entire year 2024</i>

Cùng với đó, BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội Đồng Quản Trị, qua đó kịp thời nắm bắt được tình hình hoạt động của Công Ty cũng như thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của BKS.

*Additionally, the SB was invited to attend all meetings of the Board of Directors (BOD), allowing it to stay updated on the Company's operations and fulfill its supervisory role effectively.*

Căn cứ vào quy định Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ trong năm 2024 như sau:

*In accordance with the Law on Enterprises, the Law on Securities, and the Company's Charter, the SB carried out the following functions and duties in 2024:*

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và các Nghị quyết của HĐQT;

*Supervised the BOD and CEO in managing and operating the Company, ensuring compliance with the resolutions of the GMS and the BOD.*

- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc (TGD) và Lãnh đạo các Khối, các Phòng ban trong Công ty;

*Participated in monthly executive meetings with the BOD, CEO, and heads of business units.*

- Giám sát tình hình tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế, quy trình nội bộ của Công Ty cũng như tính hợp lý trong việc điều hành kinh doanh và phân bổ nguồn lực để triển khai kế hoạch kinh doanh của Công Ty;

*Monitored compliance with legal regulations, the Company's Charter, internal regulations, and business management practices to ensure proper resource allocation for business plans.*



- Phối hợp chặt chẽ với các phòng nghiệp vụ để xây dựng lại các quy trình, quy định chi tiết về các nghiệp vụ kinh doanh của Công Ty;

*Collaborated with relevant departments to improve processes and regulations related to the Company's business activities.*

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính Công ty;

*Reviewed the legality, transparency, and rationality of business management and financial reports.*

- Giám sát chặt chẽ các giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trong Công Ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

*Oversaw transactions between the Company and internal stakeholders to ensure compliance with legal and corporate governance requirements.*

- Giám sát tình hình tài chính, kế toán của Công Ty. Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực của các số liệu tài chính;

*Provided feedback to the external audit firm and management on financial reports before public disclosure.*

- Tham gia ý kiến với Công ty Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc kiểm tra báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2024 trước khi Công bố.

*Closely monitored the Company's financial position and reviewed quarterly, semi-annual, and annual financial reports for accuracy and transparency.*

### **3. Đánh giá năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát và các Kiểm soát viên/ Evaluation of the Supervisory Board's Effectiveness**

- Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, từng thành viên Ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến riêng của từng thành viên về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh chung. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, Ban điều hành khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty.

*SB members demonstrated professionalism, independence, and objectivity in financial report evaluations and legal compliance monitoring. They regularly engaged with the BOD and management to provide constructive feedback.*

- Các ý kiến đóng góp của BKS nói chung cũng như của từng thành viên nói riêng đều được HĐQT đánh giá cao về chất lượng cũng như tính kịp thời.

*The BOD highly valued the quality and timeliness of the SB's assessments and recommendations.*

- Tuy nhiên, trong công tác phối hợp quản lý và giám sát tuân thủ cần bám sát hơn nữa các hoạt động kinh doanh của Công ty để kịp thời nắm bắt và xử lý các tình huống có thể xảy ra.



*However, coordination between the SB and management should be further improved to enhance oversight effectiveness.*

#### **4. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:/ *Remuneration and Operating Expenses of the Supervisory Board***

Các chi phí hành chính và liên quan phục vụ hoạt động của BKS tuân thủ các quy định của Bộ Tài chính, quy chế tài chính, các quy định nội bộ của Công ty. Trong năm 2024, BKS không nhận thù lao.

*All administrative and operational expenses of the SB complied with regulations from the Ministry of Finance, the Company's financial policy, and internal rules. In 2024, the SB did not receive any remuneration.*

## **II. VỀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024/ *RESULTS OF THE SUPERVISORY BOARD'S MONITORING IN 2024***

### **1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công Ty/ *Monitoring of the Company's Business and Financial Performance***

#### **a. Kết quả giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh 2024/ *Monitoring of Business Plan Execution in 2024***

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty và thống nhất đánh giá trong bối cảnh còn nhiều khó khăn về nguồn lực tài chính, con người và cạnh tranh gay gắt trên thị trường chứng khoán, Ban Tổng Giám đốc đã đưa ra các giải pháp kịp thời, cùng toàn thể cán bộ nhân viên công ty một năm tiếp theo kinh doanh có lãi.

*The SB evaluated the Company's business operations and financial reports, concluding that despite challenges in financial and human resources and fierce market competition, management implemented timely measures, leading to another profitable year.*

#### **b. Kết quả giám sát thực hiện các mục tiêu, kế hoạch hoạt động của Công ty/ *Monitoring of the Company's Objectives and Financial Statements***

- Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Phòng Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế kiểm toán.

*The SB approved the 2024 financial statements prepared by the Accounting Department and audited by International Audit and Valuation Co., Ltd.*

- Báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024 và phù hợp với các quy định của hệ thống kiểm toán hiện hành.

*The financial statements accurately reflected the Company's financial position as of December 31, 2024, as well as its business performance and cash flow for the fiscal year from January 1, 2024, to December 31, 2024, in accordance with applicable accounting standards.*



- Các chỉ tiêu cơ bản đã được thực hiện trong năm 2024 theo số liệu báo cáo tài chính và thực hiện kế hoạch kinh doanh trình ĐHCĐ như sau

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh/Key financial indicators for 2024:**

(ĐVT: đồng)/(Unit: VND)

Chỉ tiêu/ Indicator	KH2024/ Plan 2024	TH2024/ Actual 2024	TH 2023/ Actual 2023	%TH/KH2024 %Actual/Plan 2024
<b>Tổng Doanh thu</b> <i>Total Revenue</i>	<b>223,424,428,400</b>	<b>46,903,566,049</b>	<b>45,863,171,248</b>	<b>20.99%</b>
Doanh thu môi giới <i>Brokerage Revenue</i>	22,908,753,000	7,647,733,711	21,246,333,055	33.38%
Doanh thu hoạt động tư vấn đầu tư và tự doanh chứng khoán <i>Investment Advisory &amp; Proprietary Trading Revenue</i>	111,500,000,000	-	25,000,000	0.00%
Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính <i>Financial Advisory Revenue</i>	22,000,000,000	1,197,181,818	12,315,749,773	5.44%
Thu nhập khác <i>Other Income</i>	67,015,675,400	38,058,650,520	12,276,088,420	56.79%
<b>Tổng chi phí</b> <i>Total Expenses</i>	<b>193,244,349,505</b>	<b>33,735,179,468</b>	<b>33,063,726,199</b>	<b>17.46%</b>
Chi phí hoạt động kinh doanh <i>Operating Expenses</i>	165,167,006,672	18,595,976,325	15,169,563,540	11.26%
Chi phí quản lý <i>Administrative Expenses</i>	28,077,342,833	15,139,203,143	17,894,162,659	53.92%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b> <i>Net Profit After Tax</i>	<b>30,180,078,895</b>	<b>7,866,776,860</b>	<b>6,601,130,954</b>	<b>26.07%</b>
<b>Vốn điều lệ</b> <i>Charter Capital</i>	<b>527,574,600,000</b>	<b>527,574,600,000</b>	<b>527,574,600,000</b>	<b>100.00%</b>
<b>Cổ tức/Dividend</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>0.00%</b>

**c. Kết quả giám sát tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ quản trị của Công ty/ *Monitoring of Legal and Regulatory Compliance***

- Ban Kiểm Soát nhận thấy Công Ty đã thực hiện nghiêm ngặt các công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và tổ chức ĐHĐCĐ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Công Ty.

*The SB confirmed that the Company complied with risk management, internal control, and disclosure requirements under applicable laws and internal policies.*

- Về việc thực hiện Công Bố Thông Tin theo quy định của pháp luật, trong năm 2024 Công ty đã thực hiện nghiêm ngặt và tuân thủ về thời gian báo cáo, công bố thông tin định kỳ/bất thường của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

*The Company strictly followed information disclosure regulations, ensuring timely and accurate reporting.*

- Trong năm qua, HĐQT, TGD và những người quản lý Công Ty đã thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của mình và tuân thủ theo đúng Điều lệ Công Ty và các quy định của pháp luật có liên quan.

*The BOD, CEO, and management fulfilled their responsibilities in accordance with the Company's Charter and legal regulations.*

**5. Kết quả giám sát đối với HĐQT trong năm 2024:/ *Oversight of the Board of Directors and Executive Management:***

- HĐQT, Tổng Giám Đốc và người quản lý khác đã quản lý, điều hành hoạt động Công Ty theo đúng mục tiêu, kế hoạch hoạt động kinh doanh đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

*The BOD and CEO operated in line with the business plan approved at the 2024 AGM.*

- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng chức năng, quyền hạn tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật.

*BOD resolutions were issued within their authority and complied with legal and corporate governance requirements.*

- HĐQT đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.

*The BOD held regular and extraordinary meetings as required to oversee and provide strategic direction for the Company's business operations.*

- Ban kiểm soát đã được HĐQT cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, biên bản của các cuộc họp của HĐQT.

*The SB was provided with full access to BOD resolutions and meeting minutes.*

- Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết được HĐQT thông qua.



*The Board of Directors closely supervised the Executive Board in business operations and monitored the implementation of Resolutions approved by the Board.*

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu nại nào có liên quan đến HĐQT, cũng như không thấy gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT Công ty.

*No complaints or unusual incidents were reported regarding the BOD's governance activities in 2024.*

#### **6. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác năm 2024:/ Supervision Results for the Executive Board and Other Management Personnel in 2024**

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực cố gắng của Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh trong thời điểm thị trường còn khó khăn trong cả về tình hình kinh tế và thị phần của Công ty trên thị trường Chứng khoán.

*The Supervisory Board highly appreciates the efforts of the Executive Board in organizing and implementing business activities despite the challenging economic conditions and the company's market share in the securities sector.*

- Các thành viên Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên.

*The Executive Board members effectively implemented the Resolutions of the BOD and the AGM.*

- Ban Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ với các Khối/Phòng/Ban kinh doanh của công ty, thường xuyên tổ chức họp giao ban định kỳ với các khối/phòng/ban để kịp thời nắm bắt và đánh giá các hoạt động kinh của Công ty.

*The Executive Board closely coordinated with the company's business divisions/departments, regularly holding periodic meetings to promptly assess and evaluate the company's operations.*

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu nại nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

*In 2024, the Supervisory Board did not receive any complaints or grievances regarding any member of the Executive Board.*

- Ban Kiểm soát đã nghiêm túc chấn chỉnh và xử lý các hoạt động sai phạm mà không thông báo/chậm thông báo tới các đơn vị nghiệp vụ để kịp thời Công Bố Thông Tin đúng hạn theo quy định của Luật Chứng khoán và các tài liệu hướng dẫn luật khác có liên quan.

*The Supervisory Board took corrective actions and addressed violations where there were delays or failures in reporting information to relevant departments to ensure timely disclosure, in accordance with the Securities Law and other applicable regulations.*

#### **7. Kiến nghị/ Recommendations**



Ban Kiểm soát có kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc như sau:

*The Supervisory Board recommends the following to the BOD and the Executive Board:*

- Tiếp tục rà soát và củng cố bộ máy tổ chức, hoàn thiện nhân sự và chuyên môn theo đúng yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước;

*Continue reviewing and strengthening the organizational structure, improving human resources and professional qualifications to meet regulatory requirements.*

- Củng cố năng lực tài chính, thích ứng với các quy định, điều kiện mới (nếu có) về cung cấp dịch vụ chứng khoán của cơ quan quản lý nhà nước và các sở giao dịch chứng khoán;

*Enhance financial capacity and adapt to new regulations (if any) regarding securities services issued by regulatory authorities and stock exchanges.*

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý, giám sát và phối hợp chặt chẽ với các Cán bộ quản lý tránh các phát sinh gây rủi ro ảnh hưởng tới quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty.

*Continue strengthening management, supervision, and coordination with key personnel to mitigate risks that could impact the company's business operations.*

### **III. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025/PLAN AND ORIENTATION FOR THE SUPERVISORY BOARD'S ACTIVITIES IN 2025**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Công ty, BKS xây dựng kế hoạch hoạt động trọng tâm năm 2024 như sau:

*Based on the functions and responsibilities of the Supervisory Board and the company's 2025 business plan, the Supervisory Board outlines its key activities for 2025 as follows:*

- Năm 2025, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty; sẽ tiến hành kiểm tra, đánh giá và phân tích các hoạt động của Công ty thông qua Báo cáo tài chính, đồng thời giám sát chặt chẽ các hoạt động khác của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản luật khác có liên quan;

*Continue fulfilling its role as a representative of shareholders in regularly monitoring all business, management, and governance activities of the company. The Supervisory Board will conduct inspections, evaluations, and analyses of the company's activities through financial reports while closely monitoring other corporate activities as stipulated by the company's Charter, Enterprise Law, Securities Law, and related legal documents.*

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra/giám sát các hoạt động kinh doanh, quản lý và điều hành Công Ty nhằm đảm bảo tính tuân thủ theo quy định của pháp luật;

*Conduct inspections and oversight of business operations, management, and governance to ensure compliance with legal regulations.*



- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính và báo cáo hoạt động của Công Ty;

*Assess the completeness, legality, and accuracy of financial reports and company performance reports.*

- Rà soát các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với người liên quan của Công Ty để đưa ra lời khuyên nghị về thẩm quyền phê duyệt các hợp đồng, giao dịch này;

*Review transactions and contracts between the company and its related parties to provide recommendations regarding approval authority.*

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và những người quản lý, điều hành khác của Công Ty;

*Supervise the activities of the BOD, the Executive Board, and other key management personnel.*

- Thực hiện vai trò, nhiệm vụ của BKS theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ (nếu có);

*Fulfill the role and duties of the Supervisory Board as per the company's Charter and resolutions of the AGM (if any).*

- Tham gia đánh giá và đóng góp ý kiến, tham mưu cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đặc biệt là những vấn đề tiềm tàng có khả năng gây ảnh hưởng rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

*Participate in evaluations, provide feedback, and advise the BOD and the Executive Board, particularly on potential risks that may affect the company's business operations.*

Các báo cáo trên đều đã thể hiện tính trung thực, khách quan tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty; tính đầy đủ, minh bạch, chi tiết của Báo cáo tài chính và tính chính xác, toàn diện của Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.

*The above reports objectively and transparently reflect the company's business performance, the completeness and transparency of financial reports, and the accuracy and comprehensiveness of the BOD's governance evaluation reports.*

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./.***

**Nơi nhận:/ Recipients:**

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. BAN KIỂM SOÁT/ ON BEHALF OF  
THE SUPERVISORY BOARD  
TRƯỞNG BAN/ CHAIRMAN**



**Hà Thái Sơn**



Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2024**  
**REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE EXECUTIVE BOARD**  
**IN 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**To: THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025**

Thực hiện nhiệm vụ của Tổng Giám đốc ("TGD") được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Tổng Giám đốc xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

*Performing the duties of the Chief Executive Officer ("CEO") as stipulated in the Law on Enterprises, the Company's Charter, and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, the CEO respectfully reports to the General Meeting of Shareholders on the following matters:*

**I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024/BUSINESS PERFORMANCE IN 2024**

**1. Nhận định, Phân tích bối cảnh thị trường/ Market Overview and Analysis**

**1.1. Tóm tắt kinh tế vĩ mô/ Macroeconomic Summary**

**- Thế giới:/ Global Economy:**

Năm 2024, bức tranh kinh tế toàn cầu phủ một gam màu trầm, với tốc độ tăng trưởng chỉ đạt 3,2%, giảm từ mức 3,5% của năm 2023 (IMF, World Economic Outlook, tháng 10/2024). Các "ông lớn" như Mỹ và châu Âu tiếp tục siết chặt tiền tệ, giữ lãi suất cao để kiềm hãm lạm phát, khiến nhu cầu tiêu dùng và đầu tư toàn cầu co lại. Đơn hàng xuất khẩu suy giảm, giá năng lượng dao động dữ dội bởi căng thẳng địa chính trị – từ xung đột Nga-Ukraine đến bất ổn ở Biển Đỏ - trong khi thị trường bất động sản, đặc biệt tại Trung Quốc, lao dốc, đẩy rủi ro nợ xấu lên cao, đe dọa hệ thống tài chính toàn cầu.

*In 2024, the global economic landscape was subdued, with a growth rate of only 3.2%, down from 3.5% in 2023 (IMF, World Economic Outlook, October 2024). Major economies such as the U.S. and Europe continued to tighten monetary policies, maintaining high interest rates to curb inflation, which led to a contraction in global consumer demand and investment. Export orders declined, energy prices fluctuated sharply due to geopolitical tensions—from*



*the Russia-Ukraine conflict to instability in the Red Sea—while the real estate market, particularly in China, plunged, raising bad debt risks and threatening the global financial system.*

**- Trong nước:/ Domestic Economy:**

Kinh tế Việt Nam vụt sáng trong năm 2024, khi GDP tăng trưởng 6,8%, vượt xa mục tiêu 6,5%, vươn lên 11.900 nghìn tỷ đồng - tương đương 485 tỷ USD (TCKT, tháng 1/2025). Xuất khẩu bất phá 14,3% đạt 378 tỷ USD, đẩy kim ngạch thương mại lên kỷ lục 786,29 tỷ USD, khẳng định vị thế trên bản đồ kinh tế thế giới. CPI bình quân tăng 3,8%, nằm gọn trong tầm kiểm soát dưới 4%. Tín dụng tăng trưởng mạnh mẽ 14,2%, bơm thêm 1,44 triệu tỷ đồng, nâng tổng dư nợ lên 15 triệu tỷ đồng (NHNN, tháng 12/2024), nhờ chính sách tiền tệ linh hoạt và đầu tư công rực rỡ.

*Vietnam's economy shone brightly in 2024, with GDP growth reaching 6.8%, surpassing the 6.5% target and reaching VND 11,900 trillion (approximately USD 485 billion) (Economic Journal, January 2025). Exports surged by 14.3% to USD 378 billion, pushing total trade value to a record USD 786.29 billion, solidifying Vietnam's position on the global economic map. The average Consumer Price Index (CPI) increased by 3.8%, well within the controlled target of below 4%. Credit growth was robust at 14.2%, injecting VND 1.44 quadrillion into the economy and raising total outstanding loans to VND 15 quadrillion (State Bank of Vietnam, December 2024), supported by flexible monetary policies and strong public investment.*

**1.2. Thị trường Chứng khoán/ Stock Market**

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2024 là một hành trình đầy cảm xúc: từ đà tăng mạnh đầu năm nhờ dòng vốn nội dồi dào và kỳ vọng nâng hạng thị trường mới nổi, đến những phiên điều chỉnh giữa năm khi NHNN hút tiền để ổn định tỷ giá trước áp lực đồng USD. Sang quý IV, thị trường bùng tỉnh với thanh khoản cải thiện, tâm lý nhà đầu tư khởi sắc nhờ hệ thống ngân hàng ổn định và triển vọng từ hệ thống giao dịch KRX. Dù vậy, khối ngoại bán ròng kỷ lục 92.000 tỷ đồng – mức cao nhất trong 24 năm – đã để lại dấu ấn đáng chú ý (VietnamBiz, tháng 12/2024).

*Vietnam's stock market in 2024 was an emotional rollercoaster: a strong rally in early 2024 driven by abundant domestic capital and expectations of market upgrading to emerging market status, followed by mid-year corrections as the State Bank of Vietnam (SBV) tightened liquidity to stabilize the exchange rate amid USD appreciation pressures. In Q4, the market rebounded with improved liquidity and investor sentiment, supported by stable banking*

systems and optimism surrounding the KRX trading system. However, foreign investors recorded a net sell of VND 92 trillion—the highest in 24 years (VietnamBiz, December 2024).

### **1.3. Các số liệu Thị trường Chứng khoán trong năm 2024/ Key Stock Market Figures in 2024**

Thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam chịu áp lực lớn từ tình hình kinh tế vĩ mô và TTCK quốc tế nhưng vẫn duy trì tốt và ổn định. Thị trường tiếp tục là kênh dẫn vốn trung, dài hạn quan trọng cho nền kinh tế. Kết thúc năm 2024, cụ thể:

*Despite macroeconomic and global stock market pressures, Vietnam's stock market remained resilient and continued to be a key medium-to-long-term capital mobilization channel for the economy. As of the end of 2024:*

- Chỉ số VNIndex đạt 1.266,78 điểm, tăng 12,11% so với cùng kỳ năm 2023. HNX-Index kết thúc năm 2024 tại mức 227 điểm, giảm nhẹ 1,5% so với cuối 2023.

*The VN-Index closed at 1,266.78 points, up 12.11% year-over-year, while the HNX-Index ended at 227 points, slightly down by 1.5%.*

- Thanh khoản thị trường cổ phiếu Việt Nam đạt 18.685 tỷ đồng/ngày, tăng 22,4% so với năm 2023, xếp ở vị trí thứ 3 trong khu vực sau thị trường Thái Lan và Singapore.

*Average daily trading liquidity in the equity market reached VND 18.685 trillion, up 22.4% from 2023, ranking third in the region after Thailand and Singapore.*

- Giá trị vốn hóa thị trường cổ phiếu trên HOSE đạt khoảng 5,21 triệu tỷ đồng, tăng 14,3% so với cuối năm trước.

*Market capitalization on HOSE reached approximately VND 5.21 quadrillion, up 14.3% year-over-year.*

- Giá trị giao dịch bình quân đạt 20.849 tỷ đồng/phiên, tăng 18,6% so với bình quân năm trước. Thị trường có 720 cổ phiếu niêm yết trên 2 Sở giao dịch chứng khoán và 888 cổ phiếu đăng ký giao dịch trên UPCoM.

*The average daily trading value reached VND 20.849 trillion, an increase of 18.6% from the previous year. There were 720 listed stocks across two stock exchanges and 888 stocks registered for trading on UPCoM.*

- Số lượng tài khoản của nhà đầu tư đạt gần 9,16 triệu tài khoản, tăng khoảng 26% so với cuối năm 2023.

*The number of investor accounts reached nearly 9.16 million, a 26% increase compared to the end of 2023.*



- Ngành chứng khoán nóng bỏng: SSI (vốn 15.000 tỷ đồng), VNDIRECT (15.223 tỷ đồng) dẫn đầu làn sóng tăng vốn, giữa cuộc đua khốc liệt về thị phần và nhân tài (CafeF, tháng 12/2024).

*The securities industry was highly competitive: SSI (VND 15 trillion capital) and VNDIRECT (VND 15.223 trillion) led the capital expansion race amid fierce competition for market share and talent (CafeF, December 2024).*

- Về thị trường trái phiếu, Kho bạc Nhà nước đã huy động được 330.375,5 tỷ đồng Trái phiếu Chính phủ, đạt 82,6% kế hoạch năm 2024 được giao.

*In the bond market, the State Treasury issued VND 330.3755 trillion in government bonds, fulfilling 82.6% of the 2024 plan.*

- Giá trị giao dịch bình quân đạt 11.767 tỷ đồng/phiên, tăng 80,7% so với bình quân năm trước.

*The average daily trading value in the bond market reached VND 11.767 trillion, up 80.7% from the previous year.*

- Hệ thống giao dịch trái phiếu DN riêng lẻ sau hơn 1 năm đi vào hoạt động đã luôn được vận hành an toàn, ổn định và thông suốt. Thanh khoản tăng mạnh với giá trị giao dịch bình quân đạt 4.336 tỷ đồng/phiên.

*The privately placed corporate bond trading system, after over a year of operation, continued to function safely and efficiently. Liquidity surged, with an average daily trading value of VND 4.336 trillion.*

## **2. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty/Company Business Performance**

### **2.1. Kết quả hoạt động Kinh doanh của Công ty/Company Business Performance**

*Đơn vị tính: Đồng/ Unit: VND*

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Indicator	Năm 2024	Năm 2023
1	Tổng tài sản <i>Total Assets</i>	589.266.098.445	588.055.259.910
2	Vốn chủ sở hữu <i>Shareholder Equity</i>	540.076.501.434	532.209.724.574
3	Vốn điều lệ <i>Charter Capital</i>	527.574.600.000	527.574.600.000
4	Quy mô mạng lưới <i>Network Size</i>	01 Hội sở và 03 Chi nhánh	01 Hội sở và 03 Chi nhánh
5	Doanh thu hoạt động <i>Revenue</i>	46.903.566.049	45.863.171.248

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Indicator	Năm 2024	Năm 2023
6	Tổng chi phí <i>Total Expenses</i>	18.595.976.325	15.169.563.540
7	Tổng lợi nhuận trước thuế <i>Profit Before Tax</i>	9.840.929.759	7.211.965.775
8	Lợi nhuận sau thuế <i>Net Profit After Tax</i>	7.866.776.860	6.601.130.954

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty*

*Source: Audited Financial Statements of the Company*

Kết quả doanh thu năm 2024 đạt 46.903.566.049 đ, lợi nhuận sau thuế đạt 7.866.776.860 đ trong đó cấu phần doanh thu, chi phí và lợi nhuận đến từ các mảng kinh doanh và dịch vụ như sau:

*The revenue result for 2024 reached VND 46,903,566,049, with a net profit after tax of VND 7,866,776,860, in which the components of revenue, expenses, and profit were derived from the following business segments and services:*

## 2.2 Kết quả hoạt động nghiệp vụ chính

*Đơn vị tính: Đồng*

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Indicator	Năm 2024	Năm 2023	So sánh 2024 với 2023/ % Change
1	Nghiệp vụ Môi giới chứng khoán <i>Brokerage</i>	7.647.733.711	21.246.333.055	-64,00%
2	Nghiệp vụ Tư vấn Đầu tư chứng khoán <i>Investment Advisory</i>	-	25.000.000	-
3	Nghiệp vụ Lưu ký chứng khoán <i>Securities Custody</i>	373.917.547	240.222.780	55,65%
4	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính <i>Financial Advisory</i>	1.197.181.818	12.315.749.773	-90,28%
5	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành chứng khoán <i>Underwriting &amp; Issuance Agency</i>	770.000.000	70.000.000	1000,00%
6	Thu nhập từ hoạt động khác <i>Other Income</i>	36.914.732.973	11.965.865.640	208,50%

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty*



### 2.3 Nhận xét kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024/*Business performance Review in 2024*

Năm 2024, nền kinh tế dần hồi phục, chứng khoán trở thành kênh đầu tư sinh lời, thu hút dòng tiền tiếp tục chảy mạnh vào, điều này tạo ra những thuận lợi cho các CTCK nói chung và APSC nói riêng. Bắt nhịp với những thuận lợi đó, Ban Tổng Giám đốc Alpha đã chủ động trong việc tìm kiếm những địa phương có tiềm năng phát triển để mở chi nhánh, tìm kiếm doanh thu những hợp đồng IB, tập trung chăm sóc khách hàng hiện hữu, tìm kiếm khách hàng mới bằng cách phối hợp với các đối tác công nghệ thông qua hội thảo, MINIGAME... nhờ đó, kết quả hoạt động kinh doanh của APSC năm 2024 đã có những bước bứt phá so với năm 2023, lợi nhuận sau thuế đạt 7.866.776.860 đ, trong đó Nghiệp vụ Môi giới chứng khoán đạt 7.647.733.711 đ (giảm 64%), Nghiệp vụ lưu ký chứng khoán đạt 373.917.547 đ (tăng trưởng 55,65%), nghiệp vụ bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành chứng khoán 770.000.000 đ (tăng trưởng 1000%), các nghiệp vụ khác cũng cho thấy sự tăng trưởng đột biến về doanh thu;

*In 2024, as the economy gradually recovered, the stock market became a profitable investment channel, attracting a continuous inflow of capital. This created favorable conditions for securities companies in general and APSC in particular. Seizing these opportunities, the Executive Board of Alpha proactively sought out potential locations to establish new branches, secured revenue from IB contracts, focused on serving existing clients, and expanded the customer base by collaborating with technology partners through seminars and minigames. As a result, APSC's business performance in 2024 made significant strides compared to 2023, with after-tax profit reaching 7,866,776,860 VND, including: Brokerage services generating 7,647,733,711 VND (a 64% decline), Custody services earning 373,917,547 VND (a 55.65% increase), and Underwriting & issuance agency services reaching 770,000,000 VND (a 1000% growth). Other business lines also demonstrated remarkable revenue growth.*

Trong năm 2024, APSC vẫn tiếp tục xây dựng mô hình kinh doanh giá trị hướng tới khách hàng, chú trọng ba mũi nhọn chính: **Môi giới, Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư và Dịch vụ Tài chính**, không ngừng đổi mới, sáng tạo đáp ứng tốt nhất yêu cầu của khách hàng và sự biến động thay đổi của TTCK.

*Throughout 2024, APSC continued to build a customer-centric business model, focusing on three key areas: Brokerage, Investment Banking Services, and Financial Services.*

*The company consistently innovated and adapted to best meet customer needs and stock market fluctuations.*

### **3. Đánh giá các hoạt động chính/ Key Business Performance Evaluation**

#### **3.1. Hoạt động IB/ Investment Banking (IB) Activities**

##### **- Về định hướng chiến lược:/ Strategic Orientation:**

Trong năm 2024, định hướng của Công ty vẫn tập trung vào hoạt động IB chú trọng vào các hoạt động, bao gồm: tư vấn tái cấu trúc, tư vấn niêm yết cổ phiếu, tư vấn chuyển nhượng và tổ chức đấu giá quyền mua cổ phiếu... đóng góp tỷ trọng lớn vào cấu phần doanh thu của cả Công ty; Số lượng hợp đồng IB được ký kết tăng mạnh, đặc biệt là có những hợp đồng IB đến từ những Chi nhánh mới mở.

*In 2024, the company remained focused on IB activities, emphasizing restructuring advisory, IPO advisory, share transfer advisory, and auction organization for share purchase rights, all of which contributed significantly to the company's total revenue. The number of IB contracts signed increased sharply, particularly with new contracts coming from newly established branches.*

##### **- Tổ chức hoạt động IB:/ IB Operations:**

Hoạt động IB của Công ty được tổ chức vận hành chuyên nghiệp, Khối IB được phân tách thành 02 bộ phận: Bộ phận tư vấn tài chính doanh nghiệp, Bộ phận kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp.

*The company's IB operations were professionally managed, with the IB Division being structured into two departments: Corporate Finance Advisory and Corporate Bond Business.*

##### **- Về khó khăn tồn tại:/ Challenges and Difficulties:**

Về nhân sự, vẫn chủ yếu dựa vào kinh nghiệm và kiến thức của các cán bộ chuyên sâu yêu nghề, có nhiều năm làm nghề. Đội ngũ nhân sự trẻ vẫn đang trong quá trình học hỏi, nâng cao kiến thức và kinh nghiệm để dần dần tiếp nhận và chủ động trong các hợp đồng được ký kết.

*The company still heavily relied on experienced senior professionals with extensive industry expertise. Meanwhile, the younger workforce was still in the process of learning, enhancing their skills, and gradually becoming more independent in handling contracts.*

#### **3.2. Hoạt động Môi giới/ Brokerage Activities**

##### **- Về định hướng chiến lược:/ Strategic Orientation:**



Hoạt động môi giới và giao dịch của APSC hướng tới đa dạng hóa sản phẩm, tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, nâng cao chất lượng về đội ngũ chuyên môn.

*APSC's brokerage and trading activities aimed to diversify its product portfolio, enhance product and service quality, and improve professional expertise among its employees.*

**- Tổ chức hoạt động giao dịch chứng khoán:/ Securities Trading Operations:**

Trong năm 2024, hoạt động giao dịch của APSC được duy trì ổn định. Các giao dịch tiền và chứng khoán của khách hàng luôn được kiểm soát chặt chẽ, nhân viên giao dịch luôn tuân thủ các quy tắc và đạo đức nghề nghiệp, không để xảy ra trường hợp làm sai quy định của công ty và tiền của khách hàng. Các nhân viên dịch vụ chứng khoán tập trung nâng cao kiến thức, tham gia các khóa đào tạo của Trung tâm đào tạo chứng khoán, số lượng nhân viên dịch vụ chứng khoán có CCHN gia tăng, số lượng tài khoản mở mới tăng gấp đôi so với năm 2023.

*In 2024, APSC's trading activities remained stable. Customer transactions involving both cash and securities were strictly monitored. Trading employees adhered to professional ethics and company regulations, ensuring no violations occurred regarding company policies or customer funds. Securities service staff focused on enhancing their expertise by participating in training programs from the Securities Training Center. The number of certified securities service employees increased, and the number of newly opened accounts doubled compared to 2023.*

**- Về khó khăn tồn tại:/ Challenges and Difficulties:**

Mặc dù TTCK có dấu hiệu khởi sắc, chỉ số, thanh khoản và giá trị giao dịch không ngừng tăng, song, giá trị giao dịch và phí giao dịch vẫn còn ở con số khiêm tốn.

*Despite signs of stock market recovery, including rising indices, liquidity, and trading volume, transaction values and trading fees remained modest.*

Sản phẩm dịch vụ của Alpha tuy đã được cải thiện, tuy nhiên một số dịch vụ vẫn chưa cạnh tranh được với các CTCK khác như dịch vụ thu chi hộ qua BIDV 24/7 vẫn chưa được thực hiện... Nhiều chuyên viên DVCK chưa hoàn thành KPI được giao.

*Although Alpha's services had improved, some services still lagged behind competitors. For instance, the 24/7 collection and payment service via BIDV had yet to be implemented. Additionally, many securities service specialists failed to meet their KPI targets.*

Về dịch vụ giao dịch ký quỹ, Công ty đã bước đầu tự chủ được nguồn vốn cho giao dịch ký quỹ và ứng trước, tuy nhiên, lãi suất dịch vụ này vẫn còn cao so với mặt bằng chung lãi suất mà các CTCK khác đang áp dụng.

*Regarding margin trading services, the company had initially secured its own capital for margin lending and advance payments. However, interest rates for these services remained higher than the market average compared to other securities firms.*

### **3.3. Công tác kiểm soát và quản trị rủi ro/ Risk Management and Control**

Công ty luôn bám sát và nắm bắt mọi biến động của thị trường, chủ động đưa ra các kịch bản và giải pháp xử lý rủi ro cho từng giai đoạn của thị trường, kiểm soát chặt chẽ lệnh đặt của khách hàng trên cơ sở kiểm tra, giám sát quy trình thực hiện nghiệp vụ, tra soát lệnh trên hệ thống.

*The company closely monitored and adapted to market fluctuations, proactively devising risk management strategies and response plans for different market phases. It maintained strict order placement controls, conducted compliance checks and procedural supervision, and performed systematic order reconciliation to ensure accuracy and compliance.*

### **3.4. Công nghệ thông tin/ Information Technology**

Công ty liên tục thực hiện nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, khắc phục các vấn đề còn tồn tại và triển các giải pháp (số hóa) công nghệ mới vào nhằm tạo thế mạnh cạnh tranh (trong thị trường với nhiều biến động lớn v.v).

*APSC continuously upgraded its IT systems, addressing existing issues and implementing new digital technology solutions to strengthen its competitive advantage in an increasingly volatile market.*

## **II. Kế hoạch kinh doanh năm 2025/ Business Plan for 2025**

### **1. Triển vọng thị trường năm 2025/ Market Outlook for 2025**

#### **1.1. Kinh tế thế giới/ Global Economy**

Trong năm 2025, nhiều dự báo của các tổ chức kinh tế thế giới công bố gần đây cho thấy sự lạc quan hơn so với dự báo năm 2024. Các dự báo đều cho thấy niềm tin về một năm mà nền kinh tế toàn cầu sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ khi các ngân hàng Trung ương bắt đầu tiến hành việc cắt giảm lãi suất và các nền kinh tế toàn cầu đã trở nên vững mạnh hơn.

*In 2025, forecasts from major global economic organizations recently published indicate a more optimistic outlook compared to 2024. These forecasts reflect confidence in a*



*year where the global economy will maintain strong growth momentum as central banks begin to cut interest rates and economies worldwide become more resilient.*

Tính đến hết tháng 12-2024, hầu hết các tổ chức quốc tế đều giữ nguyên hoặc nâng mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu từ 0,1 đến 0,3 điểm phần trăm so với các dự báo trước đó, đạt từ 2,7% đến 3,2%, tương đương với mức tăng trưởng năm 2023. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) cùng dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2024 đạt 3,2%, giữ nguyên so với dự báo trong tháng 7 và tháng 9-2024. Còn tổ chức Fitch Ratings (FR) dự báo đạt 2,8%, tăng 0,1 điểm phần trăm. Liên hợp quốc (UN) nhận định tăng trưởng kinh tế thế giới đạt 2,7%, điều chỉnh tăng 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 1-2024.

*As of the end of December 2024, most international organizations have either maintained or raised global economic growth forecasts by 0.1 to 0.3 percentage points compared to previous estimates, reaching between 2.7% and 3.2%, which is equivalent to the growth rate in 2023. The International Monetary Fund (IMF) and the Organisation for Economic Co-operation and Development (OECD) both forecast global economic growth for 2024 at 3.2%, unchanged from their July and September 2024 estimates. Fitch Ratings (FR) projects a growth rate of 2.8%, up by 0.1 percentage points, while the United Nations (UN) predicts global economic growth at 2.7%, an upward revision of 0.3 percentage points compared to its January 2024 forecast.*

## **1.2. Kinh tế trong nước/ Domestic Economy**

Kết quả tích cực trong tăng trưởng kinh tế năm 2024, tạo đà, khí thế mới để phấn đấu tăng trưởng bứt phá trong năm 2025, chuẩn bị cho giai đoạn tăng trưởng cao 2026 - 2030 và hiện thực hóa tầm nhìn của Đảng ta về kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc. Tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp từ ngày 23 - 24/1/2025, Ban Chấp hành Trung ương thống nhất với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 phấn đấu đạt 8% trở lên và tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030 liên tục đạt 2 con số. GDP năm 2025 đạt 8% trở lên dựa trên các cơ sở như sau:

*The positive economic growth results in 2024 create momentum and a new driving force for a breakthrough in 2025, paving the way for high growth during the 2026–2030 period and realizing the Party's vision for a new era of national development. At the 13th Party Central Committee meeting held from January 23 to 24, 2025, the Central Committee agreed on the growth target for 2025, aiming for a rate of 8% or higher and sustaining double-digit growth during the 2026–2030 period. The 2025 GDP growth target of at least 8% is based on the following foundations:*

- 1- Chính phủ và bộ, ngành đang khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế, chính sách, nhằm gỡ bỏ những điểm nghẽn, rào cản của tăng trưởng: Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch, Luật Chứng khoán... đều này góp phần làm mới, đẩy mạnh hơn các động lực tăng trưởng truyền thống, như đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu..., đồng thời góp phần đẩy mạnh đầu tư công, khi dư địa vẫn còn rất lớn, dự kiến năm 2025, Chính phủ sẽ bố trí 800.000 tỷ đồng cho đầu tư công, tập trung vào các dự án hạ tầng trọng điểm, như đường cao tốc, sân bay Long Thành, hệ thống cảng biển và đường sắt cao tốc Bắc - Nam. Từ đó tạo nhiều dư địa cho việc gia tăng thêm nợ vay của Chính phủ và thúc đẩy chỉ tiêu đầu tư công, tiêu dùng trong nước.

*The Government and ministries are actively and decisively improving institutions and policies to remove bottlenecks and barriers to growth. Revisions to the Investment Law, Planning Law, and Securities Law contribute to revitalizing and strengthening traditional growth drivers such as investment, consumption, and exports. Additionally, they help accelerate public investment, which still has significant room for expansion. In 2025, the Government is expected to allocate VND 800 trillion for public investment, focusing on key infrastructure projects such as expressways, Long Thanh International Airport, seaports, and the North-South high-speed railway. These initiatives will create room for increased government borrowing and boost public investment spending and domestic consumption.*

- 2- Việc Chính phủ quyết tâm tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc với 154 dự án năng lượng tái tạo để đưa vào sử dụng là cần thiết. Điều này sẽ tiết kiệm được nhiều nguồn lực, tăng cường nguồn năng lượng xanh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nhất là các dự án FDI quy mô lớn.

*The Government's commitment to resolving obstacles in 154 renewable energy projects and bringing them into operation is crucial. This will save substantial resources and enhance the supply of green energy for production and business activities, particularly for large-scale foreign direct investment (FDI) projects.*

- 3- Nghị quyết số 57 -NQ/TW, ngày 22-12-2024, của Bộ Chính trị, “Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” sẽ tháo gỡ các nút thắt về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và giải pháp đột phá để tăng cường thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực mới, công nghệ cao, như chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây để Việt Nam chuyển mình mạnh mẽ sang nền kinh tế xanh và kinh tế số.



*Resolution No. 57-NQ/TW, dated December 22, 2024, by the Politburo on "Breakthroughs in Science, Technology, Innovation, and National Digital Transformation" will remove barriers in science and technology, fostering innovation and breakthrough solutions to attract investment into new high-tech sectors such as semiconductors, artificial intelligence, and cloud computing. This transformation will enable Vietnam to make significant strides toward a green and digital economy.*

- 4- Cùng với đó, việc Chính phủ quyết liệt đưa vào thử nghiệm các mô hình phát triển mới, hiện đại, tạo đột phá phát triển, xây dựng và vận hành trung tâm tài chính quốc tế và khu vực tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng sẽ là kênh huy động nguồn vốn lớn đầu tư vào các dự án chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn; công nghệ cao trong lĩnh vực: điện tử, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, hydrogen; phát triển công nghệ tài chính; hạ tầng hiện đại, như đường sắt cao tốc Bắc - Nam, đường sắt đô thị...

*Moreover, the Government is determined to experiment with new, modern development models that drive growth, including establishing and operating international and regional financial centers in Ho Chi Minh City and Da Nang. These initiatives will serve as channels for attracting substantial investment into green transition projects, circular economy development, high-tech industries such as electronics, semiconductors, artificial intelligence, and hydrogen technology, as well as financial technology and modern infrastructure projects like the North-South high-speed railway and urban railways.*

### **1.3. Thị trường Chứng khoán/ Stock Market**

Những dự báo cho thấy VN-Index có thể dao động trong khoảng 1.400-1.500 điểm trong năm 2025. Còn theo dữ liệu từ Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM, lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết được kỳ vọng tăng từ 16-19%, tập trung ở các nhóm ngân hàng, bất động sản, công nghệ và cổ phiếu được hưởng lợi từ đầu tư công. Một trong những động lực chính là lãi suất vay đang dần ổn định và có xu hướng giảm nhẹ, qua đó kích thích dòng tiền chảy vào chứng khoán.

*Forecasts indicate that the VN-Index could fluctuate between 1,400 and 1,500 points in 2025. According to data from the Ho Chi Minh City Stock Exchange, the earnings of listed companies are expected to increase by 16–19%, primarily driven by banking, real estate, technology, and sectors benefiting from public investment. One of the key drivers is the stabilization and slight reduction in lending interest rates, which will stimulate capital inflows into the stock market.*

Nhiều chuyên gia cũng nhấn mạnh về lợi thế định giá hấp dẫn khi P/E, P/B của thị trường Việt Nam vẫn ở mức thấp hơn so với các nước trong khu vực, tạo cơ hội thu hút vốn ngoại. Tuy nhiên, để đạt đến mốc cao kỳ vọng, thị trường cần được cải thiện thêm về thanh khoản và độ minh bạch, đặc biệt là trong mảng bất động sản và năng lượng - nơi còn tồn tại nhiều điểm nghẽn pháp lý.

*Experts also highlight Vietnam's attractive valuation advantage, as the market's price-to-earnings (P/E) and price-to-book (P/B) ratios remain lower than those of neighboring countries, presenting opportunities to attract foreign capital. However, to reach the expected high levels, the market needs further improvements in liquidity and transparency, particularly in the real estate and energy sectors, where regulatory hurdles still exist.*

## **2. Mục tiêu chính của Công ty/ Key Objectives of the Company**

Định hướng chiến lược của ALPHA trong trung và dài hạn là:

*ALPHA's strategic direction in the medium and long term is:*

- Lấy IB là dịch vụ nền tảng  
*Establishing Investment Banking (IB) as the core service.*
- Thực hiện M&A và các Dịch vụ khác phục vụ nghiệp vụ IB  
*Engaging in M&A and other services that support IB operations.*
- Phát triển Môi giới dựa trên nền tảng công nghệ cao  
*Developing brokerage services based on advanced technology.*

APSC tập trung vào việc xây dựng dịch vụ tư vấn đầu tư (IB) như mũi nhọn của chiến lược kinh doanh. Đồng thời, công ty cũng đặt mục tiêu thực hiện hoạt động sáp nhập và mua lại (M&A), cùng với các dịch vụ khác nhằm hỗ trợ nghiệp vụ IB và mở rộng phạm vi kinh doanh. APSC cam kết đầu tư vào công nghệ cao để phát triển mạnh mẽ dịch vụ môi giới, tạo ra trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng và tối ưu hóa quy trình giao dịch.

*APSC focuses on building investment advisory services (IB) as the spearhead of its business strategy. Simultaneously, the company aims to conduct mergers and acquisitions (M&A) and other services to support IB operations and expand its business scope. APSC is committed to investing in high technology to enhance brokerage services, providing the best experience for customers and optimizing transaction processes.*

## **3. Kế hoạch hành động 2025/ Action Plan for 2025**

### **3.1. Hoạt động IB/ Investment Banking (IB) Activities**



Năm 2025, Chứng khoán Alpha vẫn xác định, lấy IB là dịch vụ nền tảng, tập trung khai thác tệp khách hàng từ các doanh nghiệp có trụ sở tại Hà Nội, TP. HCM và các tỉnh thành mà Công ty có Chi nhánh.

*In 2025, Alpha Securities continues to position IB as its core service, targeting clients from businesses headquartered in Hanoi, Ho Chi Minh City, and other provinces where the company has branches.*

Đào tạo đội ngũ cán bộ IB, chắc kiến thức, giỏi kinh nghiệm, đam mê, yêu nghề, không ngại xông pha đàm phán, tìm kiếm các hợp đồng mới, đóng góp chủ yếu vào tỷ trọng cấu phần doanh thu của Công ty.

*The company will focus on training IB personnel to ensure they possess solid knowledge, extensive experience, passion, and dedication, actively engaging in negotiations and securing new contracts that contribute significantly to the company's revenue structure.*

IB không chỉ được coi là mũi nhọn mà còn được xác định là hoạt động mở đường cho Alpha thực hiện đầu tư các cổ phiếu, trái phiếu từ thị trường sơ cấp, M&A, ...và bán ra khi các doanh nghiệp đó đã thực hiện niêm yết.

*IB is not only regarded as the company's spearhead but also as the gateway for Alpha to invest in primary market stocks, bonds, M&A transactions, and eventually sell them after the businesses go public.*

Các khách hàng của IB, đồng thời sẽ trở thành đối tác, tạo phí cho Khối DVCK qua các nghiệp vụ như: quản lý sổ cổ đông, lưu ký chứng khoán....

*Clients of IB services will also become partners, generating fees for the Securities Services Division through services such as shareholder registry management and securities custody.*

### **3.2. Hoạt động Môi giới/ Brokerage Activities**

Đa dạng hóa sản phẩm, tiện ích giao dịch dành cho nhà đầu tư, ưu tiên ứng dụng kênh trực tuyến để cung cấp các dịch vụ, sản phẩm tạo thuận lợi cho người sử dụng và tiết giảm chi phí vận hành.

*Diversifying products and transaction utilities for investors, prioritizing online platforms to provide convenient services while reducing operational costs.*

Phát triển khách hàng môi giới số thông qua việc tăng lượng tài khoản giao dịch tại APSC, góp phần gia tăng giá trị giao dịch trong năm 2025.

*Expanding digital brokerage clients by increasing the number of trading accounts at APSC, thereby contributing to higher trading value in 2025.*

Tiếp tục khảo sát và mở thêm Chi nhánh tại các địa phương có tốc độ phát triển kinh tế đi đầu của cả nước.

*Continuously surveying and opening new branches in economically leading provinces.*

Ban hành và vận dụng linh hoạt chính sách hoa hồng môi giới cho cộng tác viên và nhân viên môi giới phù hợp với hoạt động thực tế, tăng tính hấp dẫn để phát triển đội ngũ môi giới cũ/mới, đồng thời thúc đẩy nhân viên môi giới của Công ty gia tăng giá trị giao dịch.

*Issuing and flexibly applying brokerage commission policies for collaborators and brokers in alignment with actual operations, increasing attractiveness to grow both new and existing brokerage teams while motivating brokers to enhance trading value.*

### **3.3. Công tác kiểm soát và quản trị rủi ro/ Risk Management and Control**

Tiếp tục nâng cao và nâng cấp Hệ thống quản lý rủi ro khi mà sản phẩm dịch vụ của Công ty đã trở nên phong phú và mở rộng.

*Continuing to improve and upgrade the risk management system as the company's service offerings become more diverse and expanded.*

Bổ sung và sửa đổi hệ thống Văn bản liên quan đến toàn bộ hoạt động tại Công ty, phù hợp với các thay đổi của pháp luật liên quan.

*Supplementing and amending internal regulations to align with legal changes affecting all company activities.*

### **3.4. Công nghệ thông tin/ Information Technology**

Tiếp tục nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT, từng bước tiếp cận Quản lý rủi ro bằng tự động hóa.

*Continuing to upgrade IT infrastructure, progressively integrating automated risk management.*

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025.

*This is the Report of the Executive Board on business operations in 2024 and the business plan for 2025.*

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**







Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA  
NHIỆM KỲ 2023-2028**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025**

Tôi/Chúng tôi/Đơn vị chúng tôi là (nhóm) cổ đông gồm:

STT	Tên cổ đông	Số CCCD/CC/HC/Đ KKD, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)	Chữ ký
1	Lưu Hồng Huệ		5,220,000	9,89	
2	Đinh Tuấn Anh		3,040,000	5,76	
3	Trịnh Kim Chi		2.457.536	4,66	
4	Vũ Thị Thơ		2.080.000	3,94	
<b>Tổng cộng</b>			<b>12.797.536</b>	<b>24,26</b>	

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chúng tôi trân trọng đề cử người có tên sau làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028:

**1/ Ông: Nguyễn Như Nam**

Ngày sinh:

Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

*Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi văn bản đề cử, ứng cử viên về Công ty CP Chứng khoán Alpha địa chỉ tầng 1, 1A, 2 389 Đê La Thành, P Thành Công, Q Ba Đình Hà Nội trước 17h00 ngày 15/04/2025 (được hiểu là thời gian Ban Tổ chức Đại hội nhận được hồ sơ để hoàn thiện thủ tục theo quy định).*



Điện thoại:

Số Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Tại:

Trình độ chuyên môn:

**2/ Bà: Nguyễn Thị Hương Trà**

Ngày sinh:

Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số CCCD:

Ngày cấp:

Tại:

Trình độ chuyên môn:

Chúng tôi cam đoan các Ông/bà nêu trên có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên BKS theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS của Công ty.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

***Xin trân trọng cảm ơn!***

**Đại diện nhóm cổ đông**

**Lưu Hồng Huệ**

**Hồ sơ kèm theo:**

1. Bản gốc Sơ yếu lý lịch của ứng viên (theo mẫu);
2. Bản sao công chứng CCCD/CC của ứng viên (hoặc hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài)
3. Các văn bản khác chứng minh Ứng viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Pháp luật (nếu có)
4. Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông sở hữu tính đến ngày chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi văn bản đề cử, ứng cử viên về Công ty CP Chứng khoán Alpha địa chỉ tầng 1, 1A, 2 389 Đê Lê Thành, P Thành Công, Q Ba Đình Hà Nội trước 17h00 ngày 15/04/2025 (được hiểu là thời gian Ban Tổ chức Đại hội nhận được hồ sơ) để hoàn thiện thủ tục theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN ALPHA  
ALPHA SECURITIES JOINT  
STOCK COMPANY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024**  
**Re: Approval of the audited financial statements for 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của CTCP Chứng khoán Alpha đã được kiểm toán.  
*Pursuant to the 2024 Financial Statements of ALPHA Securities Joint Stock Company, which have been audited.*

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“ĐHĐCĐ”) thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

*The Board of Directors (“BoD”) respectfully submits to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (“AGM”) for approval the audited 2024 Financial Statements as follows:*

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được công bố theo quy định bao gồm:

*The 2024 Financial Statements were audited by International Auditing and Valuation Co., Ltd. in accordance with applicable standards, reviewed by the Company’s Supervisory Board, and disclosed in compliance with regulations. The statements include:*

- 1) Báo cáo kiểm toán độc lập.  
*Independent Auditor’s Report.*
- 2) Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024.  
*Statement of Financial Position as of December 31, 2024.*
- 3) Các chỉ tiêu ngoài báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024.



*Off-balance Sheet Items as of December 31, 2024.*

- 4) Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024.

*Statement of Comprehensive Income for 2024.*

- 5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

*Statement of Cash Flows.*

- 6) Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu.

*Statement of Changes in Equity.*

- 7) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

*Notes to the Financial Statements.*

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.***

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./.***

***Nơi nhận:/ Recipients:***

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
Luu Hong Hue**



Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

**V/v: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024**  
**Re: Approval of the 2024 profit distribution plan**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha;  
The current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 CTCP Chứng khoán Alpha.  
The 2024 business performance of Alpha Securities Joint Stock Company.

Căn cứ Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 chi tiết như sau:

Based on the audited financial statements as of December 31, 2024, and the Company's business performance, the Board of Directors of Alpha Securities Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the 2024 profit distribution plan as detailed below:

STT/ No	Chỉ tiêu/Item	Giá trị (đồng)/ Amount (VND)	Ghi chú/ Notes
1	Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	9.840.929.759	
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp Corporate income tax	1.974.152.899	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 Net profit after tax for 2024	7.866.776.860	
4	LNST chưa phân phối lũy kế Accumulated undistributed profit	9.913.158.247	
5	Trích lập các quỹ	0	



	<i>Appropriation to funds</i>		
6	Thù lao HĐQT và BKS năm 2024 <i>Remuneration for BOD and BOS in 2024</i>	0	
7	Chia cổ tức năm 2024 <i>Dividend distribution for 2024</i>	0	
8	<b>Lợi nhuận còn lại</b> <i>Remaining profit</i>	<b>9.913.158.247</b>	

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.*

*We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./.*

*Nơi nhận:/ Recipients:*

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ**

**Luu Hong Hue**



Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

**V/v: Thông qua Kế hoạch kinh doanh 2025**  
**Re: Approval of the 2025 business plan**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha;  
*The current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company;*
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 CTCP Chứng khoán Alpha đã được kiểm toán.  
*The audited financial statements of Alpha Securities Joint Stock Company for 2024.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

*The Board of Directors respectfully submits to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders for approval of the Company's 2025 business plan as follows:*

Đơn vị: Đồng/Unit: VND

STT/ No	Chỉ tiêu/Indicator	Năm 2024 (Kiểm toán)/ (Audited)	Năm 2025 (Kế hoạch)/ (Planned)	Tỷ lệ tăng (giảm) so với 2024 (%) / Growth rate vs. 2024 (%)
1	Tổng Doanh thu <i>Total Revenue</i>	46.903.566.049	133.716.535.000	185%
2	Chi phí hoạt động kinh doanh <i>Operating Expenses</i>	18.595.976.325	105.694.724.400	468%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp <i>General and Administrative Expenses</i>	15.139.203.143	20.140.640.000	33%
4	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit Before Tax</i>	9.840.929.759	10.321.170.600	5%



5	Vốn điều lệ <i>Charter Capital</i>	527,574,600,000	527,574,600,000	-
6	Cổ tức <i>Dividend</i>	-	-	-

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./***

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./***

***Nơi nhận:/ Recipients:***

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
*Luu Hong Hue***



Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18.04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

V/v: **Phê duyệt danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét**  
**Báo cáo tài chính bán niên 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025**  
*Re: Approval of the list of an independent audit firm for the review of the semi-annual financial statements 2025 and the audit of the annual financial statements 2025*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
*Pursuant to the List of Approved Audit Firms for Public Interest Entities in the Securities Sector in 2025 issued by the State Securities Commission;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company.*

Hội đồng quản trị (“HDQT”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) phê duyệt danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

*The Board of Directors (“BOD”) of Alpha Securities Joint Stock Company (the “Company”) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (“GMS”) for approval of the list of the audit firm to conduct the audit of the Company's 2025 financial statements and periodic financial statement reviews as follows:*

**1. Tiêu chí và danh sách lựa chọn Công ty kiểm toán:/Criteria and list of audit firms for selection:**

HDQT đề xuất với ĐHĐCD tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:





*The BOD proposes the following criteria for selecting an independent audit firm:*

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt nam;  
*Must be legally operating in Vietnam;*
- Nằm trong danh sách được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;  
*Included in the list of audit firms approved by the Ministry of Finance and the State Securities Commission to audit public interest entities in 2025;*
- Có uy tín, thương hiệu trong lĩnh vực kiểm toán tại Việt Nam;  
*Has a reputable brand in the auditing field in Vietnam;*
- Có kinh nghiệm trong việc triển khai kiểm toán cho các công ty đại chúng và các công ty viễn thông tại Việt Nam phù hợp với ngành nghề kinh doanh của Công ty;  
*Has experience in conducting audits for public companies and telecommunications companies in Vietnam, in line with the Company's business activities;*
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt và nhiều kinh nghiệm;  
*Has a team of auditors with high professional qualifications and extensive experience;*
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi kiểm toán, kế hoạch kiểm toán của Công ty;  
*Must meet the Company's requirements regarding the scope and plan of the audit;*
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;  
*Must not have any conflicts of interest in auditing the Company's financial statements;*
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Công ty.  
*Offers an audit fee that is reasonable considering the scope and plan of the audit.*

## **2. Đề xuất của Hội đồng Quản trị: / Proposal of the Board of Directors**

Với đề xuất nêu trên, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

*Based on the above criteria, the BOD submits to the GMS for approval of the following:*

- Các tiêu chí nêu tại mục 1 Từ trình này để làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC trong năm 2025 của Công ty.  
*The selection criteria outlined in Section 1 of this proposal as the basis for selecting an independent audit firm to provide auditing and financial statement review services for 2025.*
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  
*Approval of the List of Approved Audit Firms for Public Interest Entities in the Securities Sector in 2025 issued by the State Securities Commission.*

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán, soát xét BCTC năm 2025 của Công ty trên cơ sở đáp ứng các tiêu thức đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.  
*Authorizing the BOD to select the audit firm and empowering the CEO to sign an audit service contract with the selected independent audit firm, ensuring compliance with the set criteria and maximizing benefits for the Company.*

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.***

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./.***

***Nơi nhận:/ Recipients:***

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
Luu Hong Hue**







Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18.04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

V/v: Thông qua việc chi trả thù lao năm 2024 cho  
thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và kế hoạch năm 2025  
*Re: Approval of the 2025 remuneration plan for the Board of Directors and Board  
of Supervisors*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company.*

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong công tác điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) tình hình chi trả thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

*To ensure a balance between responsibility and benefits for the Board of Directors (“BOD”) and the Supervisory Board (“SB”) in managing and overseeing the business operations of Alpha Securities Joint Stock Company, the BOD respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (“GMS”) the remuneration payments for the BOD and SB in 2024 and the remuneration plan for 2025 as follows:*

**1. Tình hình thực hiện chi trả thù lao năm 2024:/Remuneration Payment for 2024:**

Năm 2024, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không nhận thù lao.  
*In 2024, members of the BOD and SB did not receive any remuneration.*

**2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025:/Remuneration Plan for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2025:**

Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

*Based on the Company's business performance, the proposed remuneration plan for the BOD and SB in 2025 is as follows:*

- Đối với Thành viên HĐQT, mức thù lao (chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân) như sau:

*For members of the Board of Directors, the remuneration amount (before personal income tax deduction) is as follows:*

- + Chủ tịch HĐQT: 05 triệu đồng/người/tháng
  - o Chairman of the BOD: VND 5 million/person/month
- + Thành viên HĐQT: 03 triệu đồng/người/tháng
  - o BOD members: VND 3 million/person/month

- Đối với Thành viên BKS, mức thù lao (chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân) như sau:

*For members of the Supervisory Board, the remuneration amount (before personal income tax deduction) is as follows:*

- + Trưởng BKS: 02 triệu đồng/người/tháng
  - o Head of the SB: VND 2 million/person/month
- + Thành viên BKS: 01 triệu đồng/người/tháng
  - o SB members: VND 1 million/person/month

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./***

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./***

***Nơi nhận:/ Recipients:***

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
Luu Hong Hue**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN ALPHA  
ALPHA SECURITIES JOINT  
STOCK COMPANY**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness**

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18.04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF  
SHAREHOLDERS**

**V/v: Thông qua việc Thay đổi địa chỉ trụ sở chính  
Re: Approval of the change of the company's head office address**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company.*
- Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế của CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the needs and actual situation of Alpha Securities Joint Stock Company.*

Căn cứ nhu cầu phát triển hoạt động kinh doanh và tình hình thực tế, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha ("Công ty") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") phê duyệt việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty như sau:

*Based on the need to develop business operations and the actual situation, the Board of Directors ("BOD") of Alpha Securities Joint Stock Company ("Company") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("GMS") for approval of the change in the Company's headquarters address as follows:*

- Quyết định thay đổi địa chỉ trụ sở chính hiện nay tại Tầng 1, 1A, 2 số 389 Đê La Thành, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội do không còn phù hợp với nhu cầu sử dụng.

*Approving the relocation of the current headquarters at Floors 1, 1A, 2, No. 389 De La Thanh, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi City, as it no longer meets usage needs.*

- Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định việc đặt địa điểm trụ sở chính tại một vị trí khác phù hợp.

*Authorizing the BOD to consider and decide on a new headquarters location that is suitable.*

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi Điều lệ Công ty, thực hiện thay đổi Đăng ký kinh doanh của Công ty cũng như thực hiện các quy trình, thủ tục pháp lý khác theo quy định hiện hành.

*Authorizing the BOD to amend the Company's Charter, update the Company's Business Registration, and carry out other necessary legal procedures in accordance with current regulations.*

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.***

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./.***

***Nơi nhận:/ Recipients:***

- Như trên./ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ**

***Luu Hong Hue***



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN ALPHA  
ALPHA SECURITIES JOINT  
STOCK COMPANY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

V/v: Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ  
Re: Approval of Amendments and Supplements to the Charter

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha;  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company;*
- Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế của CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the needs and actual situation of Alpha Securities Joint Stock Company.*

Hội đồng quản trị (“HDQT”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (“Công ty”) trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty/Amendment and supplementation of the Company's Charter**

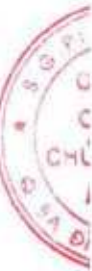
Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty hiện hành (*Chi tiết sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục đính kèm*).

*Approval of the amendment and supplementation of the current Charter of the Company (Details of the amendments and supplements are attached in the Appendix).*

**2. Ủy quyền cho Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện công việc cần thiết liên quan đến thủ tục ký và Ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi sau khi được HĐQT, Hội đồng quản trị thông qua./Authorize the General Director – the Company's legal representative – to carry out the necessary procedures related to signing and promulgating the amended and supplemented Charter after approval by the GMS and the Board of Directors.**

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./**

**We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./**



**Nơi nhận:/ Recipients:**

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
Luu Hong Hue**



## PHỤ LỤC 01

### APPENDIX 01

#### SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CTCP CHỨNG KHOÁN ALPHA AMENDMENT AND SUPPLEMENTATION OF THE CHARTER OF ALPHA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(Đính kèm Tờ trình v/v thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ)

(Attached to the Proposal on Approval of the Amendment and Supplementation of the Charter)

#### 1. Căn cứ pháp lý và giải thích/ Legal basis and explanation

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (Luật Doanh nghiệp 2020);  
*The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020 (the "2020 Law on Enterprises")*;
- Các nội dung đề xuất thay đổi/bỏ trong mục "**Điều lệ hiện hành**" là các dòng chữ được thể hiện dưới dạng gạch chân;  
*The proposed changes/deletions in the "Current Charter" section are underlined*;
- Các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại mục "**Đề xuất sửa đổi, bổ sung**" là phần in nghiêng và/hoặc được đặt trong ngoặc kép (" ").  
*The amendments and additions in the "Proposed Amendments and Additions" section are in italics and/or enclosed in quotation marks (" ").*

#### 2. Nội dung sửa đổi, bổ sung/Amendments and Additions

STT	Nội dung/ Content	Điều lệ hiện hành/ Current Charter	Đề xuất sửa đổi, bổ sung/ Proposed Amendments and Additions	Lý do, căn cứ/ Reason
1	CHƯƠNG III: QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY	I. Đại hội đồng cổ đông II. Hội đồng quản trị III. Ban Kiểm soát IV. Ban Tổng Giám đốc	"Mục 1: Đại hội đồng cổ đông" "Mục 2: Hội đồng quản trị" "Mục 3: Ban Kiểm soát" "Mục 4: Ban Tổng Giám đốc"	Căn cứ tình hình thực tế của Công ty/ <i>Pursuant to the actual situation of the Company</i>
2	Điểm a Khoản 1 Điều 30	Số lượng và thành phần thành viên Hội đồng quản trị a. <u>Hội đồng quản trị của Công ty có năm (05) thành viên. Trong đó, số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị là một (01) thành viên. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục.</u>	"Số lượng và thành phần thành viên Hội đồng quản trị a. <i>Hội đồng quản trị của Công ty có ít nhất là 03 thành viên, nhiều nhất là 11 thành viên.</i> "	

3	Khoản 5 Điều 31	<p><u>Tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u></p> <p>a. <u>Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó;</u></p> <p>b. <u>Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</u></p> <p>c. <u>Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là Cổ đông lớn của Công ty; là Người quản lý công ty hoặc người quản lý công ty con của Công ty;</u></p> <p>d. <u>Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</u></p> <p>e. <u>Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.</u></p>	Bỏ Khoản 5 Điều 31	
4	Điều 32	<u>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u>	Bỏ toàn bộ Điều 32	
5	Điểm 1 Khoản 3 Điều 33	Tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên <u>độc lập</u> Hội đồng quản trị hoạt động một cách có hiệu quả và thiết lập mối quan hệ có tính chất xây dựng giữa các thành viên điều hành và	“Tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng quản trị hoạt động một cách có hiệu quả và thiết lập mối quan hệ có tính chất xây dựng giữa các thành viên điều hành và những thành viên không điều hành trong Hội	



		những thành viên không điều hành trong Hội đồng quản trị;	đồng quản trị;"
5	Điểm a Khoản 3 Điều 34	Nhận được đề nghị của Ban Kiểm soát <u>hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u> ;	"Nhận được đề nghị của Ban Kiểm soát;"
6	Điểm b Khoản 4 Điều 35	<u>Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không đảm bảo số lượng theo quy định tại Điều 30.1 Điều lệ này.</u>	Bỏ Điểm b Khoản 4 Điều 35
7	Cập nhật số thứ tự các Điều	Số thứ tự các Điều thay đổi từ Điều 32 đến Điều 61	Đánh số cập nhật thứ tự các Điều (từ Điều 32 đến Điều 60)
8	Khoản 2. Điều 57	Điều 57. Tổ chức lại công ty 2. Thủ tục tách Công ty f. g.	"Điều 56. Tổ chức lại Công ty 2. Thủ tục tách Công ty a. b."
9	Khoản 1, 4, 5 Điều 61	Điều 61. Ngày hiệu lực 1. Bản Điều lệ này gồm tám (08) Chương, sáu mươi <u>một (61) Điều</u> , được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm <u>2023</u> của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha nhất trí thông qua <u>ngày 27 tháng 04 năm 2023.</u>	"Điều 60. Ngày hiệu lực 1. Bản Điều lệ này gồm tám (08) Chương, sáu mươi (60) Điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha nhất trí thông qua ngày 18 tháng 04 năm 2025."
		4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số <u>Hội đồng quản trị mới có giá trị.</u>	"4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị."
		5. Điều lệ này có hiệu lực kể từ <u>ngày 27 tháng 04 năm 2023</u> . Bản điều lệ được ban hành ngày <u>09/02/2022</u> hết hiệu lực kể từ ngày Điều lệ này chính thức có hiệu lực.	"5. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2025. Bản điều lệ được ban hành ngày 27/04/2023 hết hiệu lực kể từ ngày Điều lệ này chính thức có hiệu lực."
10	Phần ký	TỔNG GIÁM ĐỐC <u>NGUYỄN HOÀNG NAM</u>	"TỔNG GIÁM ĐỐC NGUYỄN ANH TRUNG"





Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

Hanoi, 18/04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF  
SHAREHOLDERS**

**V/v: Thông qua ban hành Quy chế hoạt động của BKS Quy trình kiểm tra, kiểm soát của BKS, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty**  
***Re: Approval of the issuance of BOS' operational regulations, BOS' inspection and control procedures, BOD's operational regulations, and Internal Corporate Governance Regulations***

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ các văn bản pháp luật khác có liên quan;  
*Pursuant to other relevant legal documents;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company.*

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản trị, điều hành công ty phù hợp với thông lệ trên thị trường, an toàn và hiệu quả. Trên cơ sở tuân thủ, phù hợp và đáp ứng với các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha ("Công ty") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") phê duyệt việc ban hành các Quy chế, Quy trình như sau:

*To facilitate the company's management and operations in line with market practices, ensuring safety and efficiency, and based on compliance with and adherence to the current legal regulations, the Board of Directors ("BOD") of Alpha Securities Joint Stock Company ("Company") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("GMS") for approval the issuance of the following Regulations and Procedures:*

I. Quyết định ban hành các Quy chế, Quy trình phù hợp với trình hình quản trị, điều hành Công ty hiện nay và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm:  
*The decision to issue the Regulations and Procedures aligns with the current corporate governance and operational framework of the Company while ensuring compliance with applicable laws, including:*

1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;



- Regulations on the operation of the Supervisory Board;*
2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;

*Regulations on the operation of the Board of Directors;*

3. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

*Internal Corporate Governance Regulations;*

4. Quy trình kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát;

*Procedures for inspection and supervision by the Supervisory Board.*

II. Giao Hội đồng quản trị ban hành và triển khai thực hiện Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định hiện hành./ *Assign the Board of Directors to issue and implement the Internal Corporate Governance Regulations and the Rules of Operation of the Board of Directors in accordance with current regulations.*

III. Giao Ban kiểm soát ban hành và triển khai thực hiện Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và Quy trình kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát theo quy định hiện hành./ *Assign the Supervisory Board to issue and implement the Supervisory Board's Rules of Operation and Inspection and Supervision Procedures in accordance with current regulations.*

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./***

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./***

***Nơi nhận:/ Recipients:***

- Như trên;/ *As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT./ *To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
Luu Hong Hue**

*Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025*

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ALPHA**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 ngày 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán tại Việt Nam;
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-APSC ngày 18 tháng 04 năm 2025.

**CHƯƠNG 1**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (“Quy chế”) quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

**2. Đối tượng áp dụng:**

Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những người liên quan.

**Điều 2. Giải thích thuật ngữ:**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho công ty được định



hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty.

2. “Công ty” là Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha;
3. “Luật Chứng khoán” là số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này tại từng thời điểm;
4. “Luật Doanh nghiệp” là số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này tại từng thời điểm;
5. “Pháp luật” có nghĩa là tất cả các Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, Quy định, Quyết định và các văn bản pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời kỳ liên quan đến tổ chức và hoạt động của Công ty, bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật này.
6. “Điều lệ Công ty” là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
7. “Cổ đông” là tổ chức hoặc cá nhân trong và ngoài nước đang sở hữu cổ phần của Công ty và được ghi tên trong Sổ đăng ký Cổ đông của Công ty.
8. “Người quản lý công ty” bao gồm Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm làm cán bộ quản lý của Công ty.
9. “Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành” là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những Người quản lý công ty khác theo quy định của Điều lệ Công ty.
10. “Người phụ trách Quản trị Công ty” là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế này.
11. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định trong khoản 46, Điều 4 của Luật Chứng khoán; khoản 23, Điều 4 của Luật Doanh nghiệp.
12. “Thông tin nội bộ” là thông tin liên quan đến Công ty chưa được công bố mà nếu được công bố có thể ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán của Công ty.

## **CHƯƠNG II**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông thực hiện các quyền, nghĩa vụ bằng cách thảo luận, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Các vấn đề thuộc thẩm quyền thảo luận và thông qua của Đại hội đồng cổ đông được quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty.
3. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau:



- a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- c) quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- g) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- h) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- i) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- k) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- l) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- m) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- n) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- o) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:**

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Điều lệ công ty có quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
2. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp: Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Khi trở thành Công ty đại chúng, Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.
3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;
4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông:
  - a) Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch



chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch.

b) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty.

c) Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- Phiếu biểu quyết;
- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

#### 5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông:

a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 18 Điều lệ công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất là **03** ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

c) Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu trên thì chậm nhất là **02** ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Kiến nghị được gửi đến không đúng theo thời hạn quy định;
- Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

d) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu trên vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ các trường hợp từ chối nêu bên trên; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

#### 6. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp



tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

b) Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm e này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

c) Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

d) Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

- Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

- Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

d) Quy định về hiệu lực của phiếu biểu quyết nêu trên không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

7. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông: theo hướng dẫn đăng ký dự họp do Công ty quy định trên Thông báo mời họp;

8. Điều kiện tiến hành:

a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên **50%** tổng số phiếu biểu quyết.

b) Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn **30** ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ **33%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

c) Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn **20** ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

9. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

a) Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

b) Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:



- Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Tổ chức lại, giải thể công ty.

10. Cách thức bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa.

b) Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

11. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:

a) Nghị quyết về **08 nội dung** sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 5, 7 và 8 Điều 26 Điều lệ Công ty:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm.

b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ 08 nội dung được đề cập trên



đây và khoản 3, 5, 7 và 8 Điều 26 Điều lệ Công ty.

c) Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

12. Thông báo kết quả kiểm phiếu:

Sau khi hoàn thành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

13. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Trong thời hạn **90** ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 17 Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 11 Điều 4 Quy chế này;

- Nội dung Nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

14. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình và nội dung cuộc họp;
- Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;



- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
  - Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.
- b) Trường hợp chủ tọa, thư ký **từ chối ký** biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
- c) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
- d) Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
- đ) Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
- e) Biên bản họp là loại thông tin phải công bố trong vòng 24 giờ trên trang thông tin điện tử của Công ty, theo quy định tại Điều lệ công ty và Thông tư số 96/2020/TT-BTC.
- g) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
15. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ công ty và Thông tư 96/2020/TT-BTC.

**Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:**

1. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản: Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 9 Điều 4 Quy chế này.
2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:
  - a) Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là **10** ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 143 của Luật Doanh nghiệp;
  - b) Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
    - Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
    - Mục đích lấy ý kiến;



- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

- Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;
- Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

c) Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

- Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

- Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

d) Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó, phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

đ) Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.



e) Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông là loại thông tin phải công bố trong vòng 24 giờ trên trang thông tin điện tử của Công ty, theo quy định tại Điều lệ công ty và Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

g) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

h) Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

i) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến**

Bên cạnh hình thức tổ chức hội nghị trực tiếp, Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường của Công ty có thể tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến trong trường hợp xảy ra:

- Các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật; và/hoặc
- Các sự kiện khách quan khác mà Hội đồng quản trị xét thấy không thuận tiện và/hoặc không phù hợp để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức hội nghị trực tiếp.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị quyết định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức *hội nghị trực tuyến* hoặc *hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến*, Hội đồng quản trị sẽ ban hành và công bố thông tin về “Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến/trực tuyến kết hợp với hội nghị trực tiếp” theo đúng thời hạn quy định của pháp luật.

**Điều 7. Hội đồng quản trị**

1. Vai trò của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ Hội đồng quản trị:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;



- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty.
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc phòng giao dịch và Trưởng văn phòng đại diện; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- q) Quyền được cung cấp thông tin:
- Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Người quản lý công ty khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty;
  - Người quản lý công ty được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.
- r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
3. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
- a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị:
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có ít nhất là 03 thành viên, nhiều nhất là 11 thành viên;
  - Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.



b) Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị;

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
- Không đồng thời là tổng giám đốc (giám đốc), thành viên hội đồng quản trị, thành viên hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác.

c) Đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

(i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử của hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử của bốn (04) ứng viên, từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

(ii) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

(iii) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- Trình độ chuyên môn;
- Quá trình công tác;
- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh tại Hội đồng quản trị của công ty khác);
- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và



các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông **miễn nhiệm** thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này;
- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

Đại hội đồng cổ đông **bãi nhiệm** thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.

Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại **điểm đ** này.

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
- Trừ trường hợp quy định tại **điểm đ** này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Thông báo về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với công ty chứng khoán. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó.



Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

4. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được trả sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

5. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị

a) Số lượng cuộc họp tối thiểu: Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường

Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- Có đề nghị của Ban Kiểm soát;
- Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 Người quản lý công ty khác;
- Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.

Đề nghị họp phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được các đề nghị nêu trên.

c) Thông báo họp Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại điểm b khoản 4 Điều này và phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp cho các thành viên Hội đồng quản trị. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

d) Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban Kiểm soát:

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

d) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị:

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

e) Cách thức biểu quyết

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 10 Điều 35 Điều lệ công ty;
- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

g) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

h) Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

i) Lập biên bản họp Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian, địa điểm họp;
- Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;



- Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp theo quy định tại điểm k khoản 4 Điều này.

k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm i khoản 4 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

l) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Tùy theo tính chất, nội dung của cuộc họp, việc thông báo hoặc công bố thông tin nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải tuân thủ quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

6. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

a) Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 01 người. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành sẽ chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

b) Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

7. Người phụ trách quản trị công ty

a) Trường hợp Công ty trở thành công ty đại chúng, việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

b) Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Có hiểu biết về pháp luật;
- Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

c) Thông báo bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

d) Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;



- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;
- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **Điều 8. Ban Kiểm soát**

##### **1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- a) Đề xuất, kiến nghị Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- b) Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
- c) Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Người quản lý công ty khác.
- d) Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông.
- đ) Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác, Ban Kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- e) Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- g) Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật.
- h) Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh



và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

i) Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát

a) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát:

- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát:

Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 65% được đề cử hai (02) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát

Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.



- d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát:
- Thành viên Ban Kiểm soát bị **miễn nhiệm** trong các trường hợp sau:
- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định;
  - Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- Thành viên Ban Kiểm soát bị **bãi nhiệm** trong các trường hợp sau:
- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
  - Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát:
- Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban Kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban Kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát.
  - Thông báo về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với công ty niêm yết. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát phải được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- g) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban Kiểm soát:
- Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát được trả sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

## **Điều 9. Tổng Giám đốc**

### **1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;



- d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
  - đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông;
  - e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
  - g) Tuyển dụng lao động;
  - h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
  - i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, theo Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc
- a) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc:
    - Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị (trừ Chủ tịch Hội đồng quản trị) hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc.
  - b) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:
    - Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
    - Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc được quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp.
  - c) Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc:
    - Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.
  - d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc:
    - Thực hiện theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán tại Thông tư 96/2020/TT-BTC.
  - đ) Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc:
    - Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

#### **Điều 10. Các hoạt động khác**

- 1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát
  - a) Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong mối quan hệ phối hợp với Ban Kiểm soát:
    - Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các thành viên Ban Kiểm soát cùng thời gian gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị;



- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được gửi đến Ban Kiểm soát (đồng thời với thời điểm gửi Tổng Giám đốc) trong thời hạn theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ công ty;

b) Trách nhiệm của Ban Kiểm soát trong mối quan hệ phối với Hội đồng quản trị

- Thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

- Trong các cuộc họp của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị (cùng lúc yêu cầu Tổng Giám đốc điều hành, thành viên kiểm toán nội bộ (nếu có) và kiểm toán viên độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà thành viên Ban Kiểm soát quan tâm;

- Cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban Kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không chậm hơn 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho Hội đồng quản trị để có thêm cơ sở giúp Hội đồng quản trị trong công tác quản lý Công ty. Tùy mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban Kiểm soát cần phải báo cáo thống nhất với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trước khi báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được quyền bảo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;

- Trường hợp Ban Kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thông báo bằng văn bản tới Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm pháp luật chấm dứt vi phạm và có biện pháp khắc phục hậu quả, đồng thời Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và báo cáo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Đối với các kiến nghị liên quan đến tình hình hoạt động và tài chính của Công ty, Ban Kiểm soát phải gửi văn bản và tài liệu liên quan trước ít nhất 15 ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi;

- Các nội dung khác cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất 07 ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng 07 ngày làm việc.

2. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Đối với công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị phải thông báo cho Ban Tổng Giám đốc về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trong thời hạn hợp lý theo quy định tại Điều lệ công ty.

Trong trường hợp cấp thiết, Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Ban Tổng Giám đốc, Người quản lý công ty khác trong Công ty cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị không được sử dụng các Thông tin nội bộ chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty mà được Ban Tổng Giám đốc đề xuất phải được Hội đồng quản trị phản hồi trong thời hạn theo quy định của Điều lệ công ty.



### 3. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát có chức năng kiểm tra và giám sát.

Trong các cuộc họp của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu Ban Tổng Giám đốc (cùng lúc yêu cầu cả thành viên Hội đồng quản trị và thành viên kiểm toán nội bộ (nếu có) và kiểm toán viên độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà các thành viên Ban Kiểm soát quan tâm;

Cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban Kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không chậm hơn 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho Ban Tổng Giám đốc để có thêm cơ sở giúp Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban Kiểm soát cần phải bàn bạc thống nhất với Ban Tổng Giám đốc trước khi báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được quyền bảo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;

Trường hợp Ban Kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát thông báo bằng văn bản với Tổng Giám đốc trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, đồng thời Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông, công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành;

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty tại Trụ sở chính hoặc nơi lưu trữ hồ sơ;

Đối với thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, văn bản yêu cầu của Ban Kiểm soát phải được gửi đến Công ty trước ít nhất 48 giờ. Ban Kiểm soát không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan;

Các nội dung khác Ban Kiểm soát cần xin ý kiến của Ban Tổng Giám đốc phải được gửi trước ít nhất là 07 ngày làm việc và Ban Tổng Giám đốc sẽ phản hồi trong vòng 07 ngày làm việc.

### 4. Phối hợp giữa Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Ban Tổng Giám đốc là người thay mặt điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Ban Tổng Giám đốc gửi cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát sớm nhất có thể nhưng không muộn hơn 07 ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định;

Ban Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý;

Các nội dung khác Ban Tổng Giám đốc cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải được gửi trước ít nhất là 07 ngày làm việc và Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát sẽ phản hồi trong vòng 07 ngày làm việc.

5. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty

Hàng năm, Hội đồng quản trị quyết định khen thưởng hoặc kỷ luật đối với việc hoàn thành hoặc không hoàn thành thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác.

#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha bao gồm 011 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2025.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**LƯU HỒNG HUỆ**



*Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025*

## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 116/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-APSC ngày 18 tháng 04 năm 2025.*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha bao gồm các nội dung sau:

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

##### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành

thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

## **Chương II**

### **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

#### **Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có ít nhất là 03 thành viên, nhiều nhất là 11 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.



3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;
- d) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty (nếu có).

#### **Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không

thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

#### **Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.



3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

### **Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn (04) ứng viên, từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

b) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

c) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.



3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

#### **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương III**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



## **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông,

triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

## **Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối



với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định

Luật doanh nghiệp;

h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

#### **Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

### **Chương IV**

#### **CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Có đề nghị của Ban Kiểm soát;

b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.



5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty (nếu có).

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng

quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

### **Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý



như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## **Chương V**

### **BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

#### **Điều 18. Trình báo cáo hằng năm**

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

#### **Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện

những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.



## **Chương VI**

### **MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

#### **Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành**

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

#### **Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 24. Vi phạm và xử lý các vi phạm Quy chế**

Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm tuân thủ nghiêm túc các quy định trong Quy chế này.

Đơn vị hoặc cá nhân vi phạm các quy định trong Quy chế này, tùy theo mức độ và tính chất vi phạm, sẽ bị thi hành kỷ luật với các hình thức tương xứng theo quy định hiện hành của Công ty.

**Điều 25. Thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này do Hội đồng quản trị thực hiện và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 26. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha bao gồm 07 chương, 26 điều, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2025.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Hồng Huệ**



*Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025*

## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01.2025/NQ-ĐHĐCĐ-APSC ngày 18 tháng 04 năm 2025.*

Ban Kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha.

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha bao gồm các nội dung sau:

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được áp dụng cho Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

##### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

## **Chương II**

### **THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát**

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban Kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

#### **Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban Kiểm soát**

1. Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh



doanh của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban Kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

#### **Điều 6. Trưởng Ban Kiểm soát**

1. Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Trưởng Ban kiểm soát của công ty chứng khoán không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác.

2. Trưởng Ban Kiểm soát do Ban Kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban Kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

#### **Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban Kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 65% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

b) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban Kiểm soát

phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

c) Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban Kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát**

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

#### **Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.



2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban Kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban Kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác;
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban Kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

### **Chương III**

#### **BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.



11. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban Kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trường Ban Kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà

các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát**

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban Kiểm soát hoặc Ban Kiểm soát.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Ban Kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông**

1. Ban Kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban Kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện;

2. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban Kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại



khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

## **Chương IV**

### **CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 14. Cuộc họp của Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban Kiểm soát.

2. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

#### **Điều 15. Biên bản họp Ban Kiểm soát**

Biên bản họp Ban Kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban Kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban Kiểm soát.

## **Chương V**

### **BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH**

#### **Điều 16. Trình báo cáo hàng năm**

Các Báo cáo của Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát.

3. Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành

viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

### **Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban Kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát.

2. Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

### **Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.



2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban Kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban Kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

## **Chương VI**

### **MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban Kiểm soát**

Các thành viên Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban Kiểm soát nhưng không có quyền chỉ phối các thành viên Ban Kiểm soát.

#### **Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành**

Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

#### **Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị**

Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Chương VII**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 22. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha bao gồm 07 chương, 22 điều, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2025.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Như Nam**



*Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025*

**QUY TRÌNH KIỂM TRA, KIỂM SOÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số  
01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-APSC ngày 18 tháng 04 năm 2025.*

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha ban hành Quy trình kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát.

Quy trình kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha bao gồm các nội dung sau:

**Điều 1: Mục đích, phạm vi áp dụng**

Quy trình này quy định cách thức thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha.

**Điều 2: Tài liệu liên quan**

1. Các văn bản pháp luật liên quan

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;

- Thông tư số 121/2020/TT-BTC quy định về hoạt động của công ty chứng khoán.

2. Các văn bản nội bộ: Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha.

**Điều 3: Giải thích từ ngữ và viết tắt**

- “Công ty”: là Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha, viết tắt là “APSC”.

- “Hội đồng quản trị”: là Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha, viết tắt là “HĐQT”.

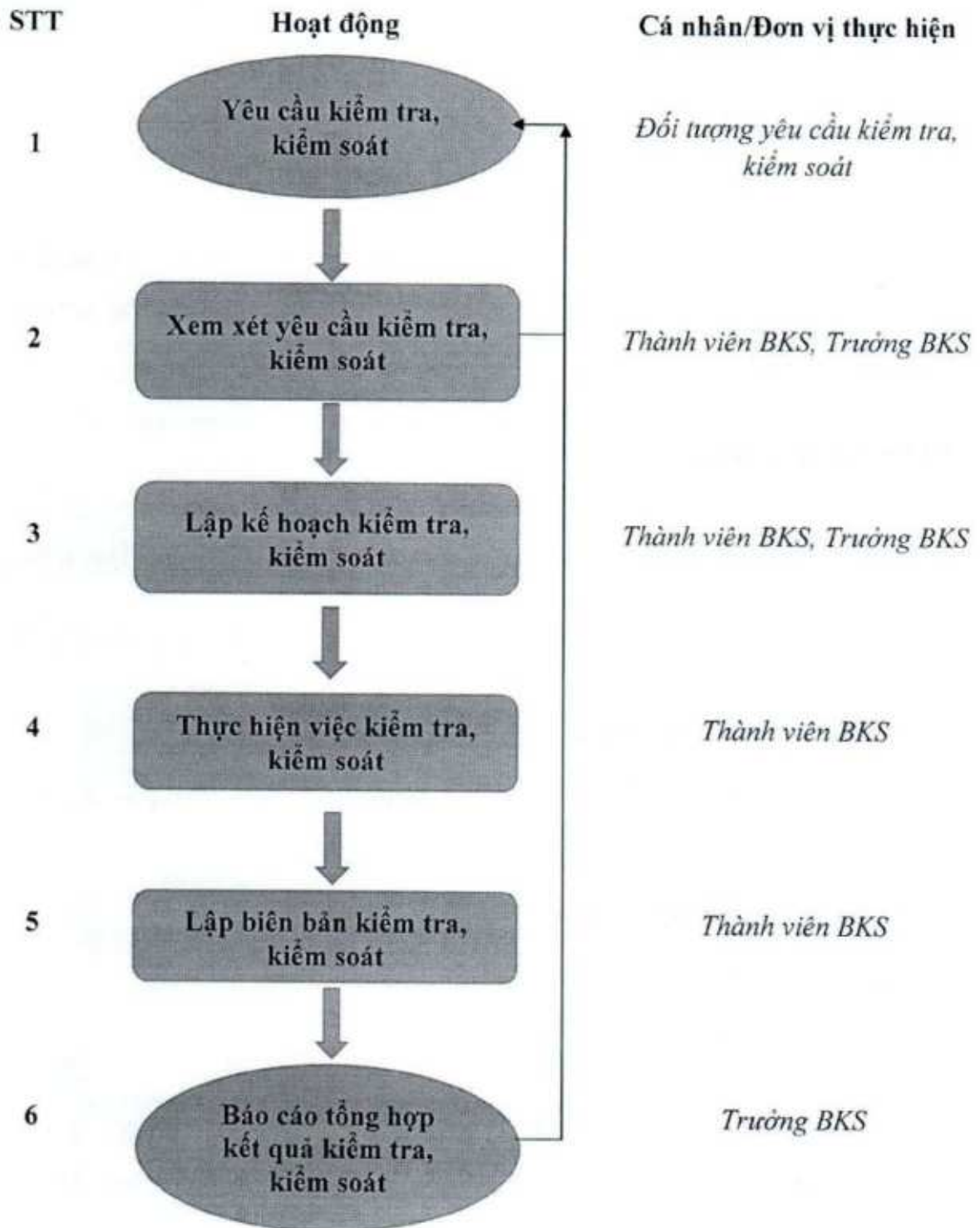
- “Ban Kiểm soát”: là Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha, viết



tất là “BKS”.

#### Điều 4: Nội dung Quy trình

##### 1. Sơ đồ Quy trình:





## **2. Mô tả sơ đồ quy trình**

### *a) Bước 1: Yêu cầu kiểm tra, kiểm soát*

BKS căn cứ vào các yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của các đối tượng sau để tiến hành việc kiểm tra, kiểm soát đột xuất hoặc định kỳ để đánh giá mức độ rủi ro trong hoạt động của Công ty:

- Yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của cổ đông, nhóm cổ đông được quy định tại Điều lệ công ty;

- Yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan quản lý nhà nước;

- Các yêu cầu của BKS.

### *b) Bước 2: Xem xét yêu cầu kiểm tra, kiểm soát*

- Các thành viên BKS căn cứ vào Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ và các văn bản quy định khác để thẩm định các nội dung trong yêu cầu kiểm tra, kiểm soát.

- Nếu nội dung yêu cầu kiểm tra, kiểm soát đã được công bố rộng rãi theo quy định về công bố thông tin, Trưởng BKS ban hành thông báo về các nội dung yêu cầu đã được công bố tới đối tượng yêu cầu.

- Nếu các nội dung yêu cầu kiểm tra, kiểm soát chưa được công bố thông tin thì BKS tiến hành họp để xác định phạm vi, thẩm quyền về các nội dung theo yêu cầu kiểm tra, kiểm soát tại Bước 1 và chuẩn bị các nội dung có liên quan khác.

- Trưởng BKS có thể xin ý kiến bằng văn bản gửi tới HĐQT về các nội dung yêu cầu kiểm tra, kiểm soát được nêu tại Bước 1 trước khi thực hiện việc quyết định kiểm tra, kiểm soát.

### *c) Bước 3: Lập kế hoạch kiểm tra, kiểm soát*

- Các thành viên BKS căn cứ vào Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ và các văn bản quy định khác lập kế hoạch kiểm tra, kiểm soát.

- Nếu nội dung kiểm tra trong kế hoạch kiểm tra, kiểm soát chưa phù hợp với yêu cầu kiểm tra tại Bước 1 và việc thẩm định tại Bước 2, Trưởng BKS có thể yêu cầu các thành viên BKS hoàn thiện lại kế hoạch kiểm tra.

- Sau khi thống nhất về kế hoạch kiểm tra, kiểm soát trong nội bộ BKS, Trưởng BKS có trách nhiệm thông báo kế hoạch kiểm tra cho HĐQT, Tổng Giám đốc.

- Trưởng BKS có thể xin ý kiến bằng văn bản gửi tới HĐQT về các nội dung, thời hạn kiểm tra.

- Trong Quyết định/Thông báo kiểm tra, kiểm soát của BKS cần ghi rõ nội dung, thời hạn, phạm vi, địa điểm và các nội dung khác căn cứ theo yêu cầu kiểm tra tại Bước 1.

- Quyết định/Thông báo kiểm tra, kiểm soát có thể được gửi bằng email, fax hoặc trực tiếp bằng văn bản.

- Ngoại trừ việc kiểm tra đột xuất hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, thời gian kiểm tra, kiểm soát của BKS cần được sự thống nhất với các đơn vị được kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo không cản trở hoạt động bình thường của Công ty.

5.0.0  
HGT  
PHẤ  
3 KH  
PH  
T - T.1

*d) Bước 4: Thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát*

- BKS căn cứ vào các nội dung yêu cầu kiểm tra được thẩm định tại Bước 2 và Bước 3 để tiến hành các công việc kiểm tra, kiểm soát.

- BKS căn cứ vào Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của HĐQT và các văn bản pháp lý khác để thực hiện kiểm tra, kiểm soát.

- Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát tùy thuộc vào tình hình thực tế BKS có thể thay đổi, bổ sung nội dung kiểm tra, kiểm soát, tuy nhiên việc thay đổi nội dung kiểm tra, kiểm soát cần phải được thông báo tới HĐQT, Tổng Giám đốc.

- Các nội dung kiểm tra, kiểm soát cơ bản bao gồm:

*Chuẩn bị kiểm tra, kiểm soát:*

i) Thu thập các số liệu cần thiết liên quan đến hoạt động của đơn vị được kiểm tra.

ii) Gửi yêu cầu cung cấp hồ sơ cho đơn vị được kiểm tra.

*Kiểm tra, kiểm soát:*

i) Rà soát các hồ sơ, chứng từ đối chiếu với các quy định của Pháp luật, quy định của Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT, các văn bản, quy chế quản lý nội bộ khác của Công ty.

ii) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

*đ) Bước 5: Lập biên bản kiểm tra, kiểm soát*

- Sau khi kết thúc công việc kiểm tra, kiểm soát, BKS sẽ tổ chức họp để thống nhất các nội dung kiểm tra, kiểm soát và Trưởng BKS hoặc đại diện của BKS sẽ trình bày kết quả công tác kiểm tra, kiểm soát theo các nội dung kiểm tra, kiểm soát đã thông báo.

- Trong trường hợp Ban Kiểm soát và đơn vị được kiểm tra, kiểm soát thống nhất về kết quả kiểm tra, kiểm soát thì các bên ký biên bản kiểm tra, kiểm soát.

- Trong trường hợp không thống nhất với những ý kiến nhận xét của BKS về các kết quả kiểm tra, đơn vị được kiểm tra, kiểm soát có quyền giải trình trực tiếp hoặc bằng văn bản với BKS. Các ý kiến giải trình có thể được đề cập vào biên bản kiểm tra hoặc được đính kèm trong biên bản kiểm tra của BKS.

- Biên bản kiểm tra phải có chữ ký của đại diện các bên và đồng thời được gửi tới HĐQT để biết và theo dõi.

*e) Bước 6: Lập báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra, kiểm soát*

Sau khi biên bản kiểm tra, kiểm soát đã được ký, BKS căn cứ vào biên bản kiểm tra, kiểm soát có trách nhiệm lập Báo cáo kết quả gửi tới đối tượng yêu cầu kiểm tra, kiểm soát tại Bước 1 (ngoại trừ việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ).

**Điều 5: Hiệu lực**

1. Quy trình này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2025, áp dụng đối với Ban Kiểm soát, kiểm soát viên và các đơn vị có liên quan trong Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha.



2. Quy trình này gồm 05 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha nhất trí thông qua ngày 18 tháng 04 năm 2025 tại Hà Nội.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Như Nam**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN ALPHA  
ALPHA SECURITIES JOINT  
STOCK COMPANY**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness**

*Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025*

*Hanoi, 18/04/2025*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF  
SHAREHOLDERS**

**V/v: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung  
thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông**

***Re: Authorization of the Board of Directors to decide on certain matters under the  
authority of the General Meeting of Shareholders***

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company.*

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt trong việc quản trị, điều hành hoạt động của Công ty, chủ động nắm bắt những cơ hội để phát triển hoạt động kinh doanh, Hội đồng Quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") ủy quyền cho HĐQT được chủ động quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai phiên họp thường niên năm 2025 và năm 2025 như sau:

*To ensure flexibility in corporate governance and operations, enabling the Company to proactively seize business development opportunities, the Board of Directors ("BOD") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("GMS") for approval to authorize the BOD to independently decide and exercise certain rights and obligations within the authority of the GMS between the two annual meetings in 2025, as follows:*

1. Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2025 phù hợp diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật; *Proactively adjust business targets and operating budget for 2025 in line with market fluctuations, macroeconomic policies, and legal regulations;*

2. Quyết định đầu tư, thế chấp hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; *Decide on investments, mortgages, or sales of assets valued at 35% or more of the total assets recorded in the latest financial statements of the Company;*



3. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây: */Approve contracts and transactions between the Company and the following entities:*

a) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người có liên quan tới thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc: */Members of the BOD, the Chief Executive Officer ("CEO"), and related persons of the BOD members and CEO;*

b) Các hợp đồng hoặc giao dịch với Người có liên quan quy định tại Khoản 2 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020 với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty: */Persons related as defined in Clause 2, Article 167 of the 2020 Enterprise Law, for transactions valued at 35% or more of the total assets recorded in the latest financial statements of the Company;*

4. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại: */Decide on the repurchase of more than 10% of each type of outstanding shares;*

5. Ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định các hợp đồng và giao dịch liên quan đến: */Authorize the BOD to fully decide on contracts and transactions related to:*

(i) Hồ sơ vay vốn: */Loan application documents;*

(ii) Hồ sơ thế chấp tài sản tại các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật: */Asset mortgage documents at credit institutions, in accordance with the law;*

(iii) Hồ sơ mua, bán, cầm cố, bảo lãnh thế chấp theo quy định của pháp luật: */Purchase, sale, pledge, guarantee, and mortgage transactions in compliance with legal regulations.*

HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

*The BOD is responsible for reporting the implementation status of the above-mentioned matters (if any) to the GMS at the nearest meeting.*

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./**

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./***

**Nơi nhận: / Recipients:**

- Như trên: */ As stated above;*
- Lưu VP.HĐQT: */ To be archived at the Office of the Board of Directors.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
Luu Hong Hue**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN ALPHA  
ALPHA SECURITIES JOINT  
STOCK COMPANY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hanoi, 18/04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

V/v: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028  
*Re: Approval of the dismissal of a BOD member and the number of BOD members for the 2023 - 2028 term*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha;  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company;*
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị ("HDQT") nhiệm kỳ 2023 – 2028 của ông Nguyễn Tuấn Anh đề ngày 27/03/2025;  
*Pursuant to the Resignation Letter from Mr. Nguyễn Tuấn Anh regarding his position as a member of the Board of Directors ("BOD") for the 2023–2028 term, dated 27/03/2025;*
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh thành viên HDQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 của bà Nhữ Thị Kim Chung đề ngày 27/03/2025;  
*Pursuant to the Resignation Letter from Ms. Nhữ Thị Kim Chung regarding her position as a member of the BOD for the 2023–2028 term, dated 27/03/2025;*
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the actual operational situation of Alpha Securities Joint Stock Company.*

Hội đồng quản trị ("HDQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ("DHĐCĐ") của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha ("Công ty") xem xét các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và số lượng thành viên HDQT cho khoảng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

*The Board of Directors ("BOD") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") of Alpha Securities Joint Stock Company*



(“Company”) for consideration the following matters regarding the dismissal and the number of BOD members for the remainder of the 2023–2028 term:

**1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT/ Dismissal of BOD Members**

Ngày 28/03/2025, HĐQT Công ty nhận được đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của các nhân sự sau:

*On March 28, 2025, the Board of Directors of the Company received resignation letters from the following members of the Board of Directors:*

STT	Thành viên HĐQT/ Member of BOD	Chức vụ/ Position	Ngày bổ nhiệm/ Date of Appointment	Đơn từ nhiệm/ Resignation Letter Dated
1	Ông/Mr. Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên độc lập Independent Member	24/04/2024	Đề ngày/Dated 27/03/2025
2	Bà/Ms. Nhữ Thị Kim Chung	Thành viên Member	24/04/2024	Đề ngày/Dated 27/03/2025

HĐQT báo cáo và kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT theo đơn từ nhiệm của các nhân sự nêu trên.

*The Board of Directors hereby reports and respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the dismissal of the above-mentioned members of the Board of Directors based on their submitted resignation letters*

**2. Số lượng thành viên HĐQT/Number of BOD Members**

Thông qua số lượng thành viên HĐQT Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 03 (ba) thành viên.

*Approval of the number of BOD members of the Company for the remainder of the 2023–2028 term to be 03 (three) members.*

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./*

*We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./*

**Nơi nhận:/ Recipients:**

- Như trên;/ As stated above;
- Lưu VP.HĐQT./ To be archived at the Office of the Board of Directors.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ  
Luu Hong Hue**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN ALPHA  
ALPHA SECURITIES JOINT  
STOCK COMPANY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025  
Hà Nội 18/04/2025

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**REPORT SUBMISSION TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS**

**V/v: Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát**  
**nhiệm kỳ 2023 - 2028**

**Re: Approval of the dismissal and additional election of Supervisory Board members**  
**for the 2023-2028 term.**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**To: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;*
- Căn cứ Điều lệ hiện hành CTCP Chứng khoán Alpha;  
*Pursuant to the current Charter of Alpha Securities Joint Stock Company;*
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát ("BKS") nhiệm kỳ 2023 – 2028 của ông Hà Thái Sơn đề ngày 27/03/2025;  
*Pursuant to the Resignation Letter from Mr. Ha Thai Son regarding his position as a member of the Supervisory Board ("SB") for the 2023–2028 term, dated 27/03/2025;*
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của CTCP Chứng khoán Alpha.  
*Pursuant to the actual operational situation of Alpha Securities Joint Stock Company.*



Hội đồng quản trị ("HDQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ("ĐHĐCĐ") của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha xem xét các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS cho khoảng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

*The Board of Directors ("BOD") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders 2025 ("AGM") of Alpha Securities Joint Stock Company for consideration and approval of matters related to the dismissal and supplementary election of SB members for the remaining term of 2023–2028 as follows:*

**I. Miễn nhiệm thành viên BKS/ Dismissal of a Supervisory Board Member**

Ngày 28/03/2025, HDQT Công ty nhận được đơn từ nhiệm thành viên BKS:



On March 28, 2025, the Board of Directors of the Company received a resignation letter from a member of the Supervisory Board:

STT/ No.	Thành viên BKS/ Member of the SB	Chức vụ/ Position	Ngày bổ nhiệm/ Date of Appointment	Đơn từ nhiệm/ Resignation Letter Dated
1	Ông/Mr. Hà Thái Sơn	Trưởng BKS/ Head of SB	09/02 /2022	Đề ngày/Dated 27/03/2025

HĐQT báo cáo và kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS theo đơn từ nhiệm của ông Hà Thái Sơn.

*The Board of Directors hereby reports and respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the dismissal of Mr. Hà Thái Sơn from the Supervisory Board in accordance with his submitted resignation letter.*

## **II. Bầu bổ sung thành viên BKS/Supplementary election of supervisory board members**

Sau khi ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Hà Thái Sơn, BKS của Công ty chỉ còn 1 thành viên – không đủ số lượng Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 1 Điều 37 Điều lệ Công ty.

*After the General Meeting of Shareholders dismisses Mr. Hà Thái Sơn from the Supervisory Board, the Company's Supervisory Board will have only one remaining member — which does not meet the required number of Supervisors as stipulated in Clause 1, Article 168 of the Law on Enterprises 2020 and Clause 1, Article 37 of the Company's Charter.*

HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

*The Board of Directors respectfully proposes that the General Meeting of Shareholders approve the election of an additional member to the Supervisory Board for the 2023–2028 term, as follows:*

- Số lượng bầu bổ sung: 02 người

*Number of additional members to be elected: 02*

- Thông tin ứng viên:

*Candidate information:*

Stt/ No.	Họ và tên/ Full Name	Ngày sinh/Date of Birth	CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ID/Passport	Ngày cấp/ Date of Issue	Nơi cấp/ Place of Issue	Vị trí được đề cử/ Nominated Position
1	Ông/Mr. Nguyễn Như Nam					Thành viên BKS/ Member of BS
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hương Trà					Thành viên BKS/ Member of BS

Căn cứ vào hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên BKS, kính đề nghị ĐHĐCĐ tiến hành bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028.

*Based on the application dossiers for candidacy and nomination of Supervisory Board members, the AGM is respectfully requested to proceed with the supplementary election of Supervisory Board members for the 2023–2028 term.*

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**

***We respectfully submit the above to the General Meeting of Shareholders for review and approval./.***

**Nơi nhận:/ Recipients:**

- Như trên./ As stated above;
- Lưu VP.HĐQT./ To be archived at the Office of the Board of Directors.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF  
OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHỦ TỊCH/CHAIRPERSON**



**Lưu Hồng Huệ**

**Luu Hong Hue**





# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA



## ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

*(được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025  
thông qua ngày 18 tháng 04 năm 2025)*

Hà Nội, tháng 4 năm 2025

**DANH SÁCH PHÂN PHỐI**

<b>STT</b>	<b>PHÒNG BAN</b>	
1	Khối Dịch vụ Chứng khoán	<input checked="" type="checkbox"/>
2	Khối Dịch vụ NHĐT và Định chế	<input checked="" type="checkbox"/>
3	Phòng Đầu tư	<input checked="" type="checkbox"/>
4	Phòng Công nghệ Thông tin	<input checked="" type="checkbox"/>
5	Phòng Tài chính – Nguồn vốn	<input checked="" type="checkbox"/>
6	Phòng Kế toán	<input checked="" type="checkbox"/>
7	Phòng Hành chính – Nhân sự	<input checked="" type="checkbox"/>
8	Phòng Kiểm soát và Tuân thủ	<input checked="" type="checkbox"/>
9	Chi nhánh	<input checked="" type="checkbox"/>



**Lịch sử thay đổi văn bản:**

[illegible]

## MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG .....	1
Điều 1.    Giải thích thuật ngữ.....	1
Điều 2.    Tên, hình thức pháp lý, giấy phép hoạt động, trụ sở, mạng lưới hoạt động, thời hạn hoạt động và dấu của Công ty.....	1
Điều 3.    Người đại diện theo pháp luật .....	3
Điều 4.    Phạm vi hoạt động kinh doanh .....	3
Điều 5.    Mục tiêu hoạt động.....	3
Điều 6.    Nguyên tắc hoạt động.....	4
Điều 7.    Quyền của Công ty .....	4
Điều 8.    Nghĩa vụ của Công ty.....	4
Điều 9.    Các quy định về cấm và hạn chế .....	6
CHƯƠNG II: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG .....	7
Mục 1: Vốn điều lệ, cổ phần .....	7
Điều 10.    Vốn điều lệ.....	7
Điều 11.    Các loại cổ phần .....	7
Điều 12.    Số đăng ký cổ đông .....	8
Điều 13.    Cổ phiếu .....	8
Điều 14.    Chuyển nhượng cổ phần.....	8
Điều 15.    Mua lại cổ phần .....	8
Điều 16.    Cách thức tăng, giảm Vốn điều lệ .....	9
Mục 2: Cổ đông.....	9
Điều 17.    Quyền của Cổ đông.....	9
Điều 18.    Nghĩa vụ của Cổ đông.....	11
Điều 19.    Người đại diện theo uỷ quyền của Cổ đông.....	11
CHƯƠNG III: QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY .....	12
Điều 20.    Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty.....	12
Mục 1: Đại hội đồng cổ đông.....	12
Điều 21.    Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông .....	12
Điều 22.    Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 23.    Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông .....	14
Điều 24.    Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 25.    Thủ tục tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông .....	16
Điều 26.    Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	17
Điều 27.    Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	20



Điều 28.	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	20
Mục 2:	Hội đồng quản trị.....	21
Điều 29.	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	21
Điều 30.	Số lượng, thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	24
Điều 31.	Đề cử người vào Hội đồng quản trị và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị.....	25
Điều 32.	Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	25
Điều 33.	Cuộc họp Hội đồng quản trị và biên bản cuộc họp.....	26
Điều 34.	Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.....	28
Điều 35.	Bộ phận Kiểm toán nội bộ và Tiểu ban Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị.....	28
Mục 3:	Ban Kiểm soát.....	29
Điều 36.	Số lượng, nhiệm kỳ và thành phần của thành viên Ban Kiểm soát.....	29
Điều 37.	Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát.....	30
Điều 38.	Cách thức hoạt động và cuộc họp của Ban Kiểm soát.....	32
Điều 39.	Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát.....	32
Điều 40.	Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát.....	33
Mục 4:	Ban Tổng Giám đốc.....	33
Điều 41.	Thành phần, nhiệm kỳ của thành viên Ban Tổng Giám đốc; quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc và thành viên Ban Tổng Giám đốc.....	33
Điều 42.	Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Tổng Giám đốc.....	35
Điều 43.	Miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc.....	35
Điều 44.	Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc.....	35
CHƯƠNG IV:	XỬ LÝ MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN VÀ.....	36
NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH.....		36
Điều 45.	Các tranh chấp có thể xảy ra.....	36
Điều 46.	Cách xử lý, giải quyết tranh chấp.....	36
Điều 47.	Ngăn ngừa xung đột lợi ích.....	37
Điều 48.	Các hợp đồng, giao dịch phải được chấp thuận.....	37
Điều 49.	Chế độ báo cáo và công bố thông tin.....	38
CHƯƠNG V:	QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN.....	40
Điều 50.	Năm tài chính.....	40
Điều 51.	Hệ thống kế toán.....	40
Điều 52.	Kiểm toán.....	40
Điều 53.	Nguyên tắc phân phối lợi nhuận.....	41
Điều 54.	Xử lý lỗ trong kinh doanh.....	41
Điều 55.	Trích lập các quỹ theo quy định.....	41

CHƯƠNG VI: TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN CÔNG TY .....	41
Điều 56.    Tổ chức lại công ty .....	41
Điều 57.    Giải thể .....	43
Điều 58.    Phá sản .....	43
CHƯƠNG VII: SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ .....	44
Điều 59.    Bổ sung và sửa đổi Điều lệ .....	44
CHƯƠNG VIII: HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ .....	44
Điều 60.    Ngày hiệu lực .....	44



## CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1. Giải thích thuật ngữ**

1. Trong Điều lệ này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a. “Công ty” là Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (tên đầy đủ bằng tiếng Việt của Công ty);
  - b. “Cổ đông” là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty;
  - c. “Vốn điều lệ” là tổng mệnh giá số cổ phần đã phát hành mà các Cổ đông đã thanh toán đủ và được quy định tại Điều 10 của Điều lệ;
  - d. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
  - e. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
  - f. “Người quản lý công ty” bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc phòng giao dịch, Trưởng văn phòng đại diện;
  - g. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định của Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp;
  - h. “Người đại diện theo pháp luật” có nghĩa như được quy định tại Điều 3.1 của Điều lệ này;
  - i. “Việt Nam” là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
  - j. “UBCKNN” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
2. Trong Điều lệ này, việc tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của quy định hoặc văn bản đó.
3. Các tiêu đề (Chương, Điều, Khoản, Điểm của Điều lệ) được đưa vào để thuận tiện cho việc theo dõi và không ảnh hưởng tới ý nghĩa, nội dung của Điều lệ.
4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh.

### **Điều 2. Tên, hình thức pháp lý, giấy phép hoạt động, trụ sở, mạng lưới hoạt động, thời hạn hoạt động và dấu của Công ty**

1. Tên Công ty
  - a. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha
  - b. Tên tiếng Anh: ALPHA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
  - c. Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha
  - d. Tên viết tắt: APSC
2. Hình thức pháp lý và giấy phép hoạt động của Công ty

- a. Hình thức pháp lý  
Là công ty cổ phần được cấp giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Chứng khoán và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp.
  - b. Giấy phép hoạt động
    - (i). Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006.
    - (ii). Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102116349 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 30/12/2022.
3. Trụ sở Công ty
- a. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 1A, 2 Số 389 Đê La Thành, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội
  - b. Điện thoại: +84 24 3933 4666
  - c. Fax: +84 24 3933 4668
  - d. Email: [info@apsc.vn](mailto:info@apsc.vn)
  - e. Địa chỉ trang web: <https://apsc.vn>
4. Mạng lưới hoạt động
- a. Công ty có thể có chi nhánh, phòng giao dịch và văn phòng đại diện để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty, phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị trong phạm vi pháp luật và Điều lệ cho phép;
  - b. Chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện là những đơn vị thuộc Công ty và Công ty phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện của mình;
  - c. Công ty chỉ hoạt động kinh doanh chứng khoán, cung cấp dịch vụ chứng khoán tại các địa điểm đặt trụ sở chính, chi nhánh và phòng giao dịch đã được UBCKNN chấp thuận;
  - d. Tên chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện phải mang tên Công ty kèm theo cụm từ chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và tên riêng để phân biệt.
5. Thời hạn hoạt động
- Thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn, trừ trường hợp chấm dứt hoạt động hoặc giải thể theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này.
6. Dấu của Công ty
- a. Dấu của Công ty bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
  - b. Tổng Giám đốc quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của Công ty.
  - c. Việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy chế do Tổng Giám đốc ban hành. Công ty sử dụng dấu trong các giao dịch theo quy định của pháp luật.



### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật**

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc.
3. Trường hợp Người đại diện theo pháp luật xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật. Trong trường hợp này, Người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.
4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại Khoản 3 Điều này mà Người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi Người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
5. Trường hợp Người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật hoặc bị chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
6. Trong một số trường hợp đặc biệt, Người đại diện theo pháp luật do Tòa án có thẩm quyền chỉ định trong quá trình tố tụng tại Tòa án.

### **Điều 4. Phạm vi hoạt động kinh doanh**

1. Nghiệp vụ kinh doanh của Công ty:
  - a. Môi giới chứng khoán;
  - b. Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
  - c. Tư vấn đầu tư chứng khoán;
  - d. Tự doanh chứng khoán.
2. Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại Khoản 1 Điều này, Công ty được cung cấp các dịch vụ tài chính phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Công ty có thể bổ sung, rút bớt một hoặc một số nghiệp vụ kinh doanh nêu tại Khoản 1 Điều này sau khi được UBCKNN chấp thuận.

### **Điều 5. Mục tiêu hoạt động**

Mục tiêu hoạt động của Công ty là: hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán; cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu đầu tư vào chứng khoán của các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước; thực hiện các dịch vụ khác có liên quan đến đầu tư trong lĩnh vực chứng khoán; mang lại cổ tức cao cho các Cổ đông; thực hiện đầy



đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước, tạo tích lũy cho Công ty nhằm phát triển kinh doanh ngày càng lớn mạnh.

**Điều 6. Nguyên tắc hoạt động**

1. Tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và pháp luật có liên quan.
2. Thực hiện hoạt động kinh doanh một cách công bằng, trung thực.
3. Ban hành quy trình nghiệp vụ, quy trình kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, quy tắc đạo đức hành nghề phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh của Công ty.
4. Đảm bảo nguồn lực về con người, vốn và cơ sở vật chất cần thiết để phục vụ cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, tuân thủ quy định của pháp luật.
5. Tách biệt về văn phòng làm việc, nhân sự, hệ thống dữ liệu, báo cáo giữa các bộ phận nghiệp vụ để đảm bảo tránh xung đột lợi ích giữa Công ty với khách hàng, giữa khách hàng với nhau. Công ty phải công bố cho khách hàng biết trước về những xung đột lợi ích có thể phát sinh giữa Công ty, người hành nghề và khách hàng.
6. Bố trí người hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ hoạt động kinh doanh. Người hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán không được đồng thời thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán.
7. Dự báo giá hoặc khuyến nghị giao dịch liên quan đến một loại chứng khoán cụ thể trên các phương tiện truyền thông phải ghi rõ cơ sở phân tích và nguồn trích dẫn thông tin.

**Điều 7. Quyền của Công ty**

1. Có tất cả các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp nếu các quyền đó không mâu thuẫn với quy định của Luật Chứng khoán.
2. Cung cấp dịch vụ về chứng khoán và các dịch vụ tài chính trong phạm vi pháp luật cho phép.
3. Thực hiện thu phí, lệ phí phù hợp với quy định của Bộ Tài chính.
4. Ưu tiên sử dụng lao động trong nước, bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, tôn trọng quyền tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật.

**Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty**

1. Nguyên tắc chung:
  - a. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  - b. Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và giám sát, ngăn ngừa những xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty và trong giao dịch với Người có liên quan;
  - c. Bảo đảm nhân viên làm việc tại bộ phận nghiệp vụ phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ thực hiện theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán.
  - d. Tuân thủ các nguyên tắc về quản trị công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ;
  - e. Tuân thủ các quy định về an toàn tài chính theo quy định của pháp luật;



- f. Cập nhật, lưu giữ đầy đủ hồ sơ thông tin khách hàng, chứng từ và phản ánh chi tiết, chính xác các giao dịch của khách hàng và của Công ty;
  - g. Tuân thủ các quy định của Bộ Tài chính về thực hiện nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán;
  - h. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật có liên quan;
  - i. Thực hiện công bố thông tin, báo cáo và lưu trữ theo quy định của pháp luật;
  - j. Đóng góp quỹ hỗ trợ thanh toán theo quy định của pháp luật và quy định của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
2. Nghĩa vụ đối với Cổ đông:
- a. Phân định rõ trách nhiệm giữa Đại hội đồng cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc phù hợp với quy định của pháp luật;
  - b. Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc với các Cổ đông để đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và đối xử công bằng giữa các Cổ đông, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông;
  - c. Không được thực hiện các hành vi sau:
    - (i). Cam kết về thu nhập, lợi nhuận cho các Cổ đông (trừ trường hợp đối với Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức cố định);
    - (ii). Nắm giữ bất hợp pháp các lợi ích, thu nhập từ cổ phần của các Cổ đông;
    - (iii). Cung cấp tài chính hoặc bảo lãnh cho các Cổ đông một cách trực tiếp hoặc gián tiếp; cho vay dưới mọi hình thức đối với các Cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và Người có liên quan của những đối tượng này;
    - (iv). Tạo thu nhập cho Cổ đông bằng cách mua lại cổ phiếu dưới các hình thức không phù hợp với quy định của pháp luật;
    - (v). Xâm phạm đến các quyền của Cổ đông như: Quyền sở hữu, quyền chọn, quyền giao dịch công bằng, quyền được cung cấp thông tin, các quyền và lợi ích hợp pháp khác.
3. Nghĩa vụ đối với khách hàng:
- a. Luôn giữ chữ tín với khách hàng, không xâm phạm tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp khác của khách hàng;
  - b. Quản lý tách biệt tiền và chứng khoán của từng khách hàng, quản lý tách biệt tài sản của khách hàng với tài sản của Công ty. Mọi giao dịch bằng tiền của khách hàng phải được Công ty thực hiện qua ngân hàng. Không lạm dụng các tài sản do khách hàng ủy thác cho Công ty quản lý và tiền thanh toán giao dịch của khách hàng, chứng khoán của khách hàng lưu ký tại Công ty;
  - c. Ký hợp đồng bằng văn bản hoặc bằng hình thức điện tử phù hợp với pháp luật về giao dịch điện tử với khách hàng khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng; cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin cho khách hàng khi thực hiện dịch vụ mà mình cung cấp;

- d. Thu thập, tìm hiểu thông tin về tình hình tài chính, mục tiêu đầu tư, khả năng chấp nhận rủi ro của khách hàng và cập nhật thông tin theo quy định của pháp luật. Bảo đảm các khuyến nghị, tư vấn đầu tư của Công ty cho khách hàng phải phù hợp với tình hình tài chính, mục tiêu đầu tư và khả năng chấp nhận rủi ro của từng khách hàng;
- e. Chịu trách nhiệm về độ tin cậy của những thông tin công bố cho khách hàng. Đảm bảo rằng khách hàng đưa ra các quyết định đầu tư trên cơ sở đã được cung cấp thông tin đầy đủ, bao gồm cả nội dung và rủi ro của sản phẩm, dịch vụ cung cấp. Nghiêm cấm mọi hành vi gian dối và công bố thông tin sai sự thật;
- f. Thận trọng, không tạo ra xung đột lợi ích với khách hàng. Trong trường hợp không thể tránh được, Công ty phải thông báo trước cho khách hàng và áp dụng các biện pháp cần thiết để đảm bảo đối xử công bằng với khách hàng;
- g. Ưu tiên thực hiện lệnh của khách hàng trước lệnh của Công ty;
- h. Thiết lập một bộ phận chuyên trách, chịu trách nhiệm thông tin liên lạc với khách hàng và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng;
- i. Hoàn thành nghĩa vụ của mình với khách hàng một cách tốt nhất;
- j. Bảo mật thông tin của khách hàng:
  - (i). Công ty có trách nhiệm bảo mật các thông tin liên quan đến sở hữu chứng khoán và tiền của khách hàng, từ chối việc điều tra, phong toả, cầm giữ, trích chuyển tài sản của khách hàng mà không có sự đồng ý của khách hàng;
  - (ii). Quy định tại Điểm này không áp dụng trong các trường hợp sau đây:
    - (A). Kiểm toán viên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;
    - (B). Cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

## **Điều 9. Các quy định về cấm và hạn chế**

### **1. Quy định đối với Công ty:**

- a. Không được đưa ra nhận định hoặc bảo đảm với khách hàng về mức thu nhập hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư của mình hoặc bảo đảm khách hàng không bị thua lỗ, ngoại trừ đầu tư vào chứng khoán có thu nhập cố định;
- b. Không được thỏa thuận hoặc đưa ra lãi suất cụ thể hoặc chia sẻ lợi nhuận/thua lỗ với khách hàng để lôi kéo khách hàng tham gia giao dịch;
- c. Không được trực tiếp hoặc gián tiếp thiết lập các địa điểm cố định bên ngoài các địa điểm giao dịch đã được UBCKNN chấp thuận để ký hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán với khách hàng, nhận lệnh, thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán hoặc thanh toán giao dịch chứng khoán với khách hàng, trừ trường hợp thực hiện giao dịch chứng khoán trực tuyến;
- d. Không nhận lệnh, thanh toán giao dịch với người khác không phải là người đứng tên tài khoản giao dịch mà không có ủy quyền của người đứng tên tài khoản bằng văn bản;



- e. Không sử dụng tên hoặc tài khoản của khách hàng để đăng ký, giao dịch chứng khoán;
  - f. Không chiếm dụng chứng khoán, tiền hoặc tạm giữ chứng khoán của khách hàng theo hình thức lưu ký dưới tên Công ty;
  - g. Không được tiết lộ các nội dung đặt lệnh giao dịch của khách hàng hoặc thông tin bí mật khác có được khi thực hiện giao dịch cho khách hàng mà không phải để công bố thông tin hoặc theo yêu cầu thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;
  - h. Không được thực hiện những hành vi làm cho khách hàng và nhà đầu tư hiểu nhầm về giá chứng khoán;
  - i. Quyết định đầu tư chứng khoán thay cho khách hàng;
  - j. Quảng cáo, tuyên bố rằng nội dung, hiệu quả, hoặc các phương pháp phân tích chứng khoán của mình có giá trị cao hơn của công ty chứng khoán khác;
  - k. Có hành vi cung cấp thông tin sai sự thật để dụ dỗ hay mời gọi khách hàng mua bán một loại chứng khoán nào đó;
  - l. Cung cấp thông tin sai lệch, gian lận, hoặc gây hiểu nhầm cho khách hàng;
  - m. Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán không được chứa đựng những thoả thuận nhằm trốn tránh nghĩa vụ pháp lý của Công ty; hạn chế phạm vi bồi thường của Công ty hoặc chuyển rủi ro từ Công ty sang khách hàng; buộc khách hàng thực hiện nghĩa vụ bồi thường một cách không công bằng và các thoả thuận gây bất lợi một cách không công bằng cho khách hàng.
2. Quy định đối với người hành nghề chứng khoán của Công ty
- Người hành nghề chứng khoán không được thực hiện các hành vi sau đây:
- a. Đồng thời làm việc cho từ hai (02) công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, chi nhánh công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam, công ty đầu tư chứng khoán trở lên;
  - b. Mở, quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán tại công ty chứng khoán nơi mình không làm việc, trừ trường hợp Công ty không có nghiệp vụ môi giới chứng khoán;
  - c. Thực hiện hành vi vượt quá phạm vi ủy quyền của Công ty.

## **CHƯƠNG II: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG**

### **Mục 1: Vốn điều lệ, cổ phần**

#### **Điều 10. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ của Công ty là 527.574.600.000 VND (bằng chữ: năm trăm hai mươi bảy tỷ năm trăm bảy mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng).

#### **Điều 11. Các loại cổ phần**

- 1. Tổng số Vốn điều lệ của Công ty được chia thành 52.757.460 cổ phần. Mệnh giá cổ phần là 10.000 VND/cổ phần.
- 2. Các loại cổ phần của Công ty:
  - a. Cổ phần phổ thông: 52.757.460 cổ phần;

- b. Cổ phần ưu đãi biểu quyết: 0 cổ phần;
  - c. Cổ phần ưu đãi cổ tức: 0 cổ phần;
  - d. Cổ phần ưu đãi hoàn lại: 0 cổ phần;
3. Những người được quyền mua các loại cổ phần ưu đãi và việc phát hành các loại cổ phần ưu đãi quy định tại các Điểm b, c, d Khoản 2 Điều này do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
4. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cách thức, tỉ lệ chuyển đổi do Đại hội đồng cổ đông thông qua phù hợp với các quy định của pháp luật.

#### **Điều 12. Sổ đăng ký cổ đông**

- 1. Công ty phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông tại trụ sở chính của Công ty.
- 2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
- 3. Hình thức của sổ đăng ký cổ đông: Văn bản giấy, tệp dữ liệu điện tử hoặc kết hợp cả hai hình thức này.
- 4. Hội đồng quản trị quy định cụ thể việc lập, lưu trữ, thay đổi thông tin cổ đông và các vấn đề khác liên quan đến sổ đăng ký cổ đông của Công ty.

#### **Điều 13. Cổ phiếu**

- 1. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu của Cổ đông đối với một hoặc một số cổ phần của Công ty.
- 2. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.
- 3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì Cổ đông có thể đề nghị Công ty cấp lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 14. Chuyển nhượng cổ phần**

Cổ phần của Công ty được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

#### **Điều 15. Mua lại cổ phần**

- 1. Công ty chỉ được quyền mua lại cổ phần khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện và tỷ lệ mua lại theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
- 2. Các trường hợp mua lại phần cổ phần
  - a. Mua lại theo yêu cầu của Cổ đông:
    - (i). Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình, nếu Cổ đông đó bỏ phiếu không tán thành đối với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ. Yêu cầu mua lại phần cổ phần phải được lập bằng văn bản và gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày làm



việc, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên.

- (ii). Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của Cổ đông quy định tại Tiết (i) Điểm này với giá thị trường hoặc theo thỏa thuận giữa Cổ đông với Công ty trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì Cổ đông và Công ty có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá để Cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

- b. Mua lại theo quyết định của Công ty:

Công ty có thể mua lại cổ phần phổ thông, cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán. Tỷ lệ, thẩm quyền quyết định, cách thức, trình tự và thủ tục mua lại cổ phần thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

#### **Điều 16. Cách thức tăng, giảm Vốn điều lệ**

- 1. Công ty có thể tăng, giảm Vốn điều lệ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu đáp ứng quy định của pháp luật.
- 2. Cách thức tăng Vốn điều lệ của Công ty:
  - a. Phát hành cổ phần để huy động vốn theo quy định của pháp luật;
  - b. Kết chuyển lợi nhuận để lại, các nguồn vốn hợp lệ khác theo quy định của pháp luật;
  - c. Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần;
  - d. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thưởng;
  - e. Chuyển nợ thành vốn góp theo thỏa thuận giữa Công ty và chủ nợ.
- 3. Việc giảm Vốn điều lệ do Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng vẫn phải đảm bảo điều kiện về vốn pháp định sau khi giảm vốn theo quy định của pháp luật.

### **Mục 2: Cổ đông**

#### **Điều 17. Quyền của Cổ đông**

- 1. Quyền của Cổ đông phổ thông
  - a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác theo quy định tại Điều 25.1 của Điều lệ này hoặc theo quy định của pháp luật. Mỗi cổ phần phổ thông có một (01) phiếu biểu quyết;
  - b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Được ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của Cổ đông trong Công ty;
  - d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Điều 14 của Điều lệ này;
  - e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách Cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;



- f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
  - g. Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;
  - h. Quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
2. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây:
- a. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, báo cáo của Ban Kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
  - b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:
    - (i). Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của Cổ đông, nghĩa vụ của Người quản lý công ty hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.
    - (ii). Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu (06) tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế.
  - c. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  - d. Quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện như sau:
- a. Các Cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các Cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại Khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quy định tại Điều 31 của Điều lệ làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
4. Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho Công ty hoặc người khác trong trường hợp sau đây:



- a. Vi phạm trách nhiệm của Người quản lý công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
- b. Không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, thực hiện không kịp thời hoặc thực hiện trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với quyền và nghĩa vụ được giao;
- c. Lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- d. Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp Cổ đông, nhóm Cổ đông khởi kiện nhân danh Công ty được tính vào chi phí của Công ty, trừ trường hợp bị bác yêu cầu khởi kiện.

#### **Điều 18. Nghĩa vụ của Cổ đông**

1. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn số cổ phần cam kết mua;
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần theo quy định của pháp luật. Trường hợp Cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại Khoản này thì Cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;
3. Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
4. Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; không được phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;
6. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### **Điều 19. Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông**

1. Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh Cổ đông đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
2. Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa ba (03) người đại diện theo ủy quyền.
3. Trường hợp Cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp Cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền.
4. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo cho Công ty và chỉ có hiệu lực đối với Công ty kể từ ngày Công ty nhận được văn bản. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
5. Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền

- a. Người đại diện theo ủy quyền nhân danh Cổ đông thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật. Mọi hạn chế của Cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Cổ đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba;
- b. Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm tham dự đầy đủ cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện các quyền và nghĩa vụ được ủy quyền một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của Cổ đông cử đại diện;
- c. Người đại diện theo ủy quyền chịu trách nhiệm trước Cổ đông cử đại diện do vi phạm trách nhiệm quy định tại Khoản này. Cổ đông cử đại diện chịu trách nhiệm trước bên thứ ba đối với trách nhiệm phát sinh liên quan đến quyền và nghĩa vụ được thực hiện thông qua người đại diện theo ủy quyền.

### **CHƯƠNG III: QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

#### **Điều 20. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty**

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban Kiểm soát.
4. Ban Tổng Giám đốc.

#### **Mục 1: Đại hội đồng cổ đông**

#### **Điều 21. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.
2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:
  - a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
  - b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
  - c. Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
  - d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
  - e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
  - f. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
  - g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
  - h. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
  - i. Xem xét và xử lý các vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và Cổ đông;
  - j. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;



- k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- l. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
- n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

## **Điều 22. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Số lượng, thời gian, địa điểm họp
  - a. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
  - b. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết nhưng phải báo cáo UBCKNN bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và phải tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong thời hạn hai (02) tháng tiếp theo.
2. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông
  - a. Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường, đồng thời lựa chọn địa điểm, hình thức tổ chức họp phù hợp (hội nghị trực tiếp hoặc hội nghị trực tuyến hoặc kết hợp hội nghị trực tiếp với trực tuyến). Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
    - (i). Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
    - (ii). Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của Điều lệ;
    - (iii). Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại Điều 17.2 của Điều lệ này;
    - (iv). Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;
    - (v). Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
  - b. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại Tiết (ii) Điểm a Khoản này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại Tiết (iii), (iv) Điểm a Khoản này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.
  - c. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Điểm b Khoản này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban Kiểm



soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

- d. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm c Khoản này thì Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại Điều 17.2 của Điều lệ này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Lập danh sách Cổ đông có quyền dự họp

- a. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.
- b. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng Cổ đông.
- c. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của Cổ đông trong danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý công ty phải cung cấp kịp thời thông tin trong sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của Cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Hội đồng quản trị quy định trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong sổ đăng ký cổ đông.

4. Mời họp Đại hội đồng cổ đông

- a. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả Cổ đông trong danh sách Cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của Cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.
- b. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty theo địa chỉ quy định tại Điều 2.3.e của Điều lệ và phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu;
- c. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:
  - (i). Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;
  - (ii). Phiếu biểu quyết.

**Điều 23. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

- a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- b. Báo cáo tài chính hàng năm;



- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị;
  - d. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc;
  - e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát;
  - f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
  - g. Tổng mức thù lao trả cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
  - h. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình và nội dung cuộc họp.
  3. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông quy định tại Điều 17.2 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là năm (05) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên Cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của Cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
  4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này và chậm nhất là hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
    - a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 3 Điều này;
    - b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
  5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại Khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

#### **Điều 24. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp.



4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 23.5 của Điều lệ.

**Điều 25. Thê thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:
  - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi fax, thư và thư điện tử.
2. Đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông:
  - a. Vào ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết;
  - b. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên của người đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó;
  - c. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và sau đó có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho Cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi Cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
3. Bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu: cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không có ai trong số những người nêu trên thì chủ trì cuộc họp, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra chủ tọa của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tọa cử thư ký để lập biên bản cuộc họp. Chủ tọa đề cử để Đại hội đồng cổ đông bầu ban kiểm phiếu để kiểm tra phiếu biểu quyết và bầu cử tại cuộc họp.
4. Thông qua chương trình và nội dung họp: Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
5. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
6. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.



7. Công bố kết quả kiểm phiếu: Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc Trưởng ban kiểm phiếu sẽ công bố kết quả kiểm phiếu sau khi ban kiểm phiếu thực hiện xong nhiệm vụ kiểm phiếu tại cuộc họp.
8. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
  - a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
  - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
9. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
  - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các Cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.Cuộc họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại cuộc họp bị hoãn trước đó.
10. Bầu thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp: Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 9 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 26. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Công ty có thể sử dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong việc biểu quyết, bao gồm biểu quyết thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, biểu quyết qua internet hoặc qua điện thoại để tạo điều kiện thuận lợi cho các Cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5, 7 và 8 Điều này:
  - a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
  - b. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
  - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
  - d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
  - e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;



- f. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
  - g. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm.
4. Các nghị quyết được thông qua khi được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, 5, 7 và 8 Điều này.
  5. Phương thức biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
  6. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua. Việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.
  7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số Cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các Cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
  8. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết tán thành. Việc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo thể thức sau:
    - a. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
    - b. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Điều 22.3 của Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 22.4 của Điều lệ này.
    - c. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
      - (i). Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Công ty;
      - (ii). Mục đích lấy ý kiến;
      - (iii). Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của



tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ đông;

- (iv). Vấn đề lấy ý kiến để thông qua;
  - (v). Phương án biểu quyết bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
  - (vi). Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - (vii). Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- d. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
- (i). Gửi thư: phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
  - (ii). Gửi fax hoặc thư điện tử: phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
  - (iii). Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
- e. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban Kiểm soát hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- (i). Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Công ty;
  - (ii). Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
  - (iii). Số Cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách Cổ đông tham gia biểu quyết;
  - (iv). Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
  - (v). Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
  - (vi). Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.
- f. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
- g. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các Cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu



và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

- h. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 27. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.
2. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, Cổ đông, nhóm Cổ đông quy định tại Điều 17.2 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
  - a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này;
  - b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ.
3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bởi 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
4. Trường hợp có Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như quy định tại Khoản 2 Điều này, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 28. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng. Biên bản họp phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Công ty;
  - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
  - d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
  - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
  - f. Số Cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện Cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
  - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không



tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp;

- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

- 2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
- 3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản họp.
- 4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả Cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kèm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách Cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

## **Mục 2: Hội đồng quản trị**

### **Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

- 1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 2. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
  - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
  - e. Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần phổ thông đã bán trong thời hạn 12 tháng; quyết định phương án bán, chia thưởng cổ phiếu quỹ theo những cách thức phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
  - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
  - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
  - h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này;



- i. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc phòng giao dịch và Trưởng văn phòng đại diện; quyết định mức lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những Người quản lý công ty nêu trên; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia hội đồng thành viên hoặc đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- j. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- k. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quy chế quản lý nội bộ của Công ty (bao gồm quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế làm việc của Ban Tổng Giám đốc, quy chế quản lý tài chính, quy chế kiểm soát nội bộ, quy chế quản trị rủi ro và các quy chế khác thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị mà pháp luật hoặc Điều lệ này có quy định); quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của pháp luật và Điều lệ;
- l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- m. Trình báo cáo tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- n. Kiến nghị mức trả cổ tức, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
- p. Xây dựng quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác để Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- q. Thực hiện ngăn ngừa và giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các Cổ đông và Công ty. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm cán bộ để triển khai các hệ thống cần thiết hoặc thành lập bộ phận chuyên trách để giải quyết xung đột trong Công ty hoặc phục vụ cho mục đích này;
- r. Phê chuẩn các giao dịch nằm ngoài phạm vi kế hoạch kinh doanh và tài chính do Tổng Giám đốc và Ban Tổng Giám đốc đệ trình;
- s. Hội đồng quản trị có quyền phủ quyết bất kỳ quyết định nào của Tổng Giám đốc với điều kiện phủ quyết đó có cơ sở;
- t. Thiết lập các bộ phận hoặc cử người thực hiện nhiệm vụ quản trị rủi ro theo quy định tại và nhiệm vụ kiểm soát nội bộ theo quy định của pháp luật về chứng khoán và Điều lệ này;
- u. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị có thể thành lập văn phòng Hội đồng quản trị để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
- v. Hội đồng quản trị phải lập tức thông báo cho Cổ đông trong những trường hợp sau đây:



- (i). Công ty hoặc Người quản lý công ty bị nghi ngờ có liên quan đến các hoạt động phi pháp;
  - (ii). Tình trạng tài chính của Công ty liên tục suy giảm và không đáp ứng được các điều kiện theo quy định của pháp luật;
  - (iii). Công ty kinh doanh bị thua lỗ từ 10% trên vốn chủ sở hữu;
  - (iv). Xảy ra các trường hợp khẩn cấp làm ảnh hưởng xấu đến lợi ích của Công ty và khách hàng.
- w. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định theo nguyên tắc đa số bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc theo hình thức họp trực tuyến. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
  4. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một phần quyền hạn và chức năng của Hội đồng quản trị trong thời gian Hội đồng quản trị không tổ chức cuộc họp. Nội dung ủy quyền phải được xác định rõ ràng, cụ thể. Đối với những vấn đề trọng yếu, liên quan đến lợi ích sống còn của Công ty thì không được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định.
  5. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc Điều lệ gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm.
  6. Trường hợp các nghị quyết, quyết định đã được Hội đồng quản trị thông qua nhưng trái với quy định của pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ thì Cổ đông có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị hoặc Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết nói trên.
  7. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và trách nhiệm sau:
    - a. Quyền của thành viên Hội đồng quản trị:
      - (i). Quyền được cung cấp thông tin:
        - (A). Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu thành viên Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty;
        - (B). Người quản lý công ty được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị;
        - (C). Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.
      - (ii). Quyền được nhận thù lao và lợi ích khác:

- (A). Công ty trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh;
- (B). Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được trả sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- (C). Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị;
- (D). Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

(iii). Quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

b. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị:

- (i). Thực hiện trách nhiệm của Người quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ này;
- (ii). Công khai hóa các lợi ích và Người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán;
- (iii). Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

### **Điều 30. Số lượng, thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng và thành phần thành viên Hội đồng quản trị
  - a. Hội đồng quản trị của Công ty có ít nhất là 03 thành viên, nhiều nhất là 11 thành viên.
  - b. Số thành viên Hội đồng quản trị thường trú ở Việt Nam phải tối thiểu là hai (02) thành viên.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị
  - a. Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
  - b. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ mà Đại hội đồng cổ đông chưa bầu được thành viên mới thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
  - c. Nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị mất tư cách thành viên, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ là năm (05) năm.



**Điều 31. Đề cử người vào Hội đồng quản trị và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Việc đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị thực hiện theo cơ chế sau: Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn (04) ứng viên, từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm, Ban Kiểm soát, Cổ đông khác có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế khác.
2. Cơ chế đề cử hoặc cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm, Ban Kiểm soát, Cổ đông khác đề cử người vào Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
3. Những ứng viên vào Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều này.
4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:
  - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
  - c. Không đồng thời là tổng giám đốc (giám đốc), thành viên hội đồng quản trị, thành viên hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác.
5. Tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều này đồng thời được áp dụng cho những thành viên Hội đồng quản trị được bầu chọn bổ sung, thay thế.

**Điều 32. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu ra trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc, trừ trường hợp được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
  - c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
  - f. Lãnh đạo và đảm bảo sự hoạt động có hiệu quả của Hội đồng quản trị;
  - g. Xây dựng, thực hiện và rà soát các thủ tục chi phối hoạt động của Hội đồng quản trị;



- h. Thường xuyên gặp gỡ Tổng Giám đốc và đóng vai trò là người liên lạc giữa Hội đồng quản trị với Tổng Giám đốc;
  - i. Đảm bảo việc trao đổi thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác và rõ ràng giữa các thành viên Hội đồng quản trị với Chủ tịch Hội đồng quản trị;
  - j. Đảm bảo việc truyền thông và liên lạc hiệu quả với các Cổ đông;
  - k. Tổ chức đánh giá định kỳ công tác của Hội đồng quản trị, các bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
  - l. Tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng quản trị hoạt động một cách có hiệu quả và thiết lập mối quan hệ có tính chất xây dựng giữa các thành viên điều hành và những thành viên không điều hành trong Hội đồng quản trị;
  - m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, nghị quyết của Hội đồng quản trị.
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một (01) người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm, miễn nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị.

### **Điều 33. Cuộc họp Hội đồng quản trị và biên bản cuộc họp**

1. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý tối thiểu phải họp một (01) lần.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau đây:
  - a. Nhận được đề nghị của Ban Kiểm soát;
  - b. Nhận được đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) Người quản lý công ty khác;
  - c. Nhận được đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên của Hội đồng quản trị;
 Đề nghị họp phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.



4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty và người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định, kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
7. Cuộc họp Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
  - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Khoản 10 Điều này.
  - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
9. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (trên 50%) số thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
11. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang



nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

12. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

**Điều 34. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
  - a. Thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 4, 5 Điều 31 của Điều lệ này;
  - b. Có đơn xin từ chức và được chấp thuận.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.
3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp số lượng thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số lượng quy định tại Điều lệ. Trong trường hợp này Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba.
5. Các trường hợp khác, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

**Điều 35. Bộ phận Kiểm toán nội bộ và Tiểu ban Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị**

1. Bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện chức năng của mình trên nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan và bảo mật. Các chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Bộ phận Kiểm toán nội bộ như sau:
  - a. Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
  - b. Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
  - c. Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ;
  - d. Tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;
  - e. Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;
  - f. Đánh giá kiểm toán nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua quá trình kinh doanh;
  - g. Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;



- h. Đánh giá hiệu quả của các hoạt động;
  - i. Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng;
  - j. Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;
  - k. Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty;
  - l. Thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty và các công ty con của Công ty;
2. Chức năng và nguyên tắc hoạt động của Tiểu ban Quản trị rủi ro:
- a. Quy định chính sách, chiến lược quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và từng bộ phận trong Công ty;
  - b. Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;
  - c. Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này.
3. Yêu cầu về nhân sự của Bộ phận Kiểm toán nội bộ:
- a. Không phải là người đã từng bị xử phạt từ mức phạt tiền trở lên đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm trong vòng năm (05) năm gần nhất tính tới năm được bổ nhiệm;
  - b. Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; Có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;
  - c. Không phải là Người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh trong Công ty;
  - d. Có chứng chỉ chuyên môn những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc chứng chỉ hành nghề chứng khoán, và chứng chỉ chuyên môn pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
  - e. Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty.

### **Mục 3: Ban Kiểm soát**

#### **Điều 36. Số lượng, nhiệm kỳ và thành phần của thành viên Ban Kiểm soát**

- 1. Ban Kiểm soát của Công ty có ba (03) thành viên.
- 2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát là năm (05) năm và thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.
- 3. Thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu chọn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều 26.5 của Điều lệ này. Các Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ dưới 10% cổ phần có quyền biểu quyết có thể tập hợp với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử một (01) ứng viên;



từ 20% đến dưới 65% được đề cử hai (02) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế khác. Cơ chế đề cử hay cách thức Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử. Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát theo nguyên tắc đa số.

4. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát của Công ty không được đồng thời là thành viên ban kiểm soát hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác.
5. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát như sau:
  - a. Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng Ban Kiểm soát;
  - b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban Kiểm soát;
  - c. Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông;
  - d. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

### **Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát**

1. Thẩm quyền của Ban Kiểm soát:
  - a. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
  - b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
  - c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu (06) tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;
  - d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;
  - e. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại Điều 17.2 của Điều lệ này;
  - f. Khi có yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại Điều 17.2 của Điều lệ này, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có



yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại Khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị và không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

- g. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- h. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc vi phạm trách nhiệm của Người quản lý công ty theo quy định của pháp luật thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm đồng thời có giải pháp khắc phục hậu quả;
- i. Trường hợp phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc vi phạm pháp luật, Điều lệ dẫn đến xâm phạm quyền và lợi ích của Công ty, Cổ đông hoặc khách hàng thì Ban Kiểm soát có trách nhiệm yêu cầu người có hành vi vi phạm giải trình trong thời hạn nhất định hoặc đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để giải quyết. Đối với các vi phạm pháp luật, Ban Kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản cho UBCKNN trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày phát hiện vi phạm;
- j. Rà soát hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
- k. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
- l. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.
- m. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
- n. Xây dựng quy trình kiểm tra, kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- o. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Quyền của Ban Kiểm soát:

(i). Được cung cấp thông tin đầy đủ:

- (A). Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị;
- (B). Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho các thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị;

- (C). Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị;
  - (D). Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của Công ty; có quyền đến các địa điểm làm việc của Người quản lý công ty và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;
  - (E). Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban Kiểm soát hoặc Ban Kiểm soát.
- (ii). Được nhận tiền lương hoặc thù lao và hưởng các quyền lợi khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật hiện hành.
- b. Trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát:
- (i). Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;
  - (ii). Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;
  - (iii). Trung thành với lợi ích của Công ty và Cổ đông; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản của Công ty, địa vị, chức vụ của mình để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích cho tổ chức, cá nhân khác;
  - (iv). Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này, dẫn đến gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được phải hoàn trả Công ty.
4. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban Kiểm soát vi phạm trong khi thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì Hội đồng quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát, yêu cầu thành viên Ban Kiểm soát có hành vi vi phạm phải chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

### **Điều 38. Cách thức hoạt động và cuộc họp của Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát phải ban hành các quy định về cách thức hoạt động và trình tự, thủ tục, cách thức tổ chức cuộc họp của Ban Kiểm soát để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Mỗi năm Ban Kiểm soát phải tổ chức họp tối thiểu hai (02) lần.
3. Cuộc họp của Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên tham dự.

### **Điều 39. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát**

Thành viên Ban Kiểm soát phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:



1. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
3. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác;
4. Không phải là Người quản lý công ty; không nhất thiết phải là Cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
5. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ.

**Điều 40. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:
  - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 40 của Điều lệ này;
  - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:
  - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ;
  - d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**Mục 4: Ban Tổng Giám đốc**

**Điều 41. Thành phần, nhiệm kỳ của thành viên Ban Tổng Giám đốc; quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc và thành viên Ban Tổng Giám đốc**

1. Thành phần Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có: Tổng Giám đốc và (các) Phó Tổng Giám đốc.
2. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị thuê hoặc bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Ban Tổng Giám đốc phải thiết lập và duy trì hệ thống thực thi quản trị rủi ro nhằm đảm bảo ngăn ngừa các rủi ro có thể ảnh hưởng tới lợi ích của Công ty và khách hàng; thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm cơ cấu tổ chức, nhân sự độc lập và chuyên trách. Các quy trình, quy định nội bộ áp dụng đối với tất cả các vị trí, đơn vị, bộ phận và hoạt động của Công ty nhằm bảo đảm mục tiêu theo quy định của pháp luật.

4. Ban Tổng Giám đốc phải xây dựng các quy định làm việc để Hội đồng quản trị thông qua, quy định làm việc tối thiểu phải có các nội dung cơ bản sau đây:
  - a. Trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên Ban Tổng Giám đốc;
  - b. Quy định trình tự, thủ tục tổ chức và tham gia các cuộc họp;
  - c. Trách nhiệm báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
5. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, cụ thể như sau:

  - a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
  - d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty;
  - e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm (các) Phó Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và của Đại hội đồng cổ đông;
  - f. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
  - g. Tuyển dụng lao động;
  - h. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
  - i. Xây dựng, rà soát thường xuyên kế hoạch dự phòng cho các tình huống khẩn cấp xảy ra nhằm đảm bảo tính liên tục trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Kế hoạch dự phòng phải được Hội đồng quản trị thông qua.
  - j. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
6. Tổng Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, hợp đồng lao động ký với Công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định tại Khoản này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.
7. Quyền lợi và trách nhiệm của các thành viên Ban Tổng Giám đốc:
  - a. Quyền lợi của thành viên Ban Tổng Giám đốc:
    - (i). Thành viên Ban Tổng Giám đốc được quyền nhận tiền lương theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban Tổng Giám đốc được trả theo quy định của Công ty;
    - (ii). Tiền lương của thành viên Ban Tổng Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài



chính hàng năm của Công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

b. Trách nhiệm của thành viên Ban Tổng Giám đốc:

- (i). Thực hiện trách nhiệm của Người quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật;
- (ii). Công khai hóa các lợi ích và Người có liên quan theo quy định pháp luật hiện hành;
- (iii). Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 42. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Tổng Giám đốc**

Thành viên Ban Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh phù hợp với pháp luật hiện hành.
3. Thành viên Ban Tổng Giám đốc không được đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp khác. Tổng Giám đốc không được đồng thời là thành viên hội đồng quản trị, thành viên hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác.
4. Đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện khác đối với Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc của công ty chứng khoán theo quy định pháp luật về chứng khoán.

**Điều 43. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

1. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều 43 của Điều lệ này.
2. Có đơn xin từ chức.
3. Theo quyết định của Hội đồng quản trị.

**Điều 44. Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc**

1. Bộ phận Kiểm soát nội bộ có nhiệm vụ kiểm soát tuân thủ những nội dung sau:
  - a. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình quản trị rủi ro của Công ty, của các bộ phận có liên quan và của người hành nghề chứng khoán trong Công ty;
  - b. Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân Công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên Công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong Công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với các hoạt động đã ủy quyền;
  - c. Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp;
  - d. Giám sát việc tính toán và tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn tài chính;
  - e. Tách biệt tài sản của khách hàng;

- f. Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng;
  - g. Kiểm soát việc tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền;
  - h. Nội dung khác theo nhiệm vụ Tổng Giám đốc giao.
2. Yêu cầu về nhân sự của Bộ phận Kiểm soát nội bộ:
- a. Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;
  - b. Không phải là Người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh trong Công ty;
  - c. Có chứng chỉ chuyên môn những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc chứng chỉ hành nghề chứng khoán, và chứng chỉ chuyên môn pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
  - d. Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty;
  - e. Có tối thiểu một (01) nhân viên làm kiểm soát tuân thủ.
3. Nhiệm vụ của Bộ phận Quản trị rủi ro
- a. Xác định chính sách thực thi và mức độ chấp nhận rủi ro của Công ty;
  - b. Xác định rủi ro của Công ty;
  - c. Đo lường rủi ro;
  - d. Giám sát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro.

#### **CHƯƠNG IV: XỬ LÝ MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN VÀ NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH**

##### **Điều 45. Các tranh chấp có thể xảy ra**

- 1. Các tranh chấp có thể xảy ra đối với Công ty bao gồm:
  - a. Giữa Cổ đông với Công ty;
  - b. Giữa Cổ đông, Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hay Người quản lý công ty;
  - c. Giữa khách hàng hoặc đối tác của Công ty với Công ty.
- 2. Nội dung của tranh chấp cần giải quyết: Các tranh chấp có liên quan tới hoạt động của Công ty, tới quyền của các Cổ đông phát sinh từ Điều lệ hoặc từ bất cứ quyền và nghĩa vụ nào do Luật Doanh nghiệp hoặc các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định.

##### **Điều 46. Cách xử lý, giải quyết tranh chấp**

- 1. Xử lý đối với tranh chấp quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 46 của Điều lệ này:
  - a. Thương lượng và hòa giải: Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và hoà giải. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp, trừ khi tranh chấp có liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng



quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu, chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

- b. Đưa ra Trọng tài hoặc Tòa án: Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.
  - c. Chi phí thương lượng, hòa giải và chi phí của Tòa án:
    - (i). Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải;
    - (ii). Các chi phí của Tòa án sẽ do Tòa phán quyết bên phải chịu.
2. Xử lý đối với tranh chấp quy định tại Điểm c, Khoản 1 Điều 46 của Điều lệ này:
- Các tranh chấp phát sinh giữa khách hàng hoặc đối tác của Công ty với Công ty sẽ trước tiên được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp thương lượng, hòa giải không thành thì tranh chấp được các bên đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền hoặc trọng tài tùy từng trường hợp cụ thể. Trình tự, thủ tục và các vấn đề khác liên quan đến việc giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc trọng tài được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 47. Ngăn ngừa xung đột lợi ích**

Trong quá trình quản trị và điều hành, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc có trách nhiệm sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, Người quản lý công ty khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

#### **Điều 48. Các hợp đồng, giao dịch phải được chấp thuận**

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan sau đây:
  - a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và Người có liên quan của họ;
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người có liên quan của họ;
  - c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác phải kê khai theo quy định tại Điều 50.4.b của Điều lệ.
2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định Khoản 1 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài



chính gần nhất. Trường hợp này, Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:
  - a. Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại Khoản 2 Điều này;
  - b. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và Cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc Người có liên quan của Cổ đông đó.
4. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều này, Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, Cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại Khoản 3, 8 Điều 26 của Điều lệ.
5. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này; Người đại diện theo pháp luật ký kết hợp đồng, giao dịch, Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.
6. Công ty phải công khai hợp đồng, giao dịch có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 49. Chế độ báo cáo và công bố thông tin**

1. Nghĩa vụ công bố thông tin
  - a. Công ty phải thực hiện chế độ công bố thông tin, báo cáo định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền một cách đầy đủ, kịp thời. Công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, số liệu công bố, báo cáo;
  - b. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những cách thức nhằm đảm bảo cho Cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng tại cùng một thời điểm. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu, tránh gây nhầm lẫn cho Cổ đông và công chúng đầu tư.
2. Tổ chức công bố thông tin: Công ty thực hiện xây dựng và ban hành các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời, bổ nhiệm ít nhất một cán bộ chuyên trách về công bố thông tin đáp ứng yêu cầu sau:



- a. Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;
  - b. Công khai tên, số điện thoại làm việc để các Cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;
  - c. Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các Cổ đông, ghi nhận những ý kiến của Cổ đông và định kỳ công bố, giải đáp, trả lời những ý kiến đó và các vấn đề về quản trị công ty theo quy định.
3. Người công bố thông tin: Việc công bố thông tin phải do Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do Người được ủy quyền công bố.
4. Công khai các lợi ích liên quan
- Việc công khai lợi ích và Người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:
- a. Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những Người có liên quan và các hợp đồng, giao dịch tương ứng của họ với Công ty;
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
    - (i). Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
    - (ii). Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những Người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;
  - c. Việc kê khai quy định tại Điểm b Khoản này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng;
  - d. Việc lưu giữ, công khai, xem xét, trích lục, sao chép danh sách Người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại Điểm a, b Khoản này được thực hiện như sau:
    - (i). Công ty phải thông báo danh sách Người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
    - (ii). Danh sách Người có liên quan và lợi ích có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty; trường hợp cần thiết có thể lưu giữ một phần hoặc toàn bộ nội dung danh sách nói trên tại các chi nhánh của Công ty;
    - (iii). Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai;
    - (iv). Công ty phải tạo điều kiện để những người quy định tại Điểm (iii) Khoản này tiếp cận, xem xét, trích lục, sao chép danh sách Người có liên quan và lợi ích có liên quan một cách nhanh nhất, thuận lợi nhất; không được ngăn cản, gây khó khăn đối với họ trong thực hiện quyền này. Trình tự,



thủ tục xem xét, trích lục, sao chép nội dung kê khai Người có liên quan và lợi ích có liên quan được thực hiện theo quy định tại Điều lệ;

- c. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

## **CHƯƠNG V: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN**

### **Điều 50. Năm tài chính**

1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.
2. Năm tài chính đầu tiên của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm đó.

### **Điều 51. Hệ thống kế toán**

1. Công ty sử dụng hệ thống kế toán Việt Nam (VAS) hoặc hệ thống kế toán được Bộ Tài chính chấp thuận, tuân thủ các chế độ kế toán dành cho công ty chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản hướng dẫn kèm theo. Công ty phải chịu sự kiểm tra của cơ quan Nhà nước về việc thực hiện chế độ kế toán - thống kê.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu trữ hồ sơ, sổ sách kế toán theo loại hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Hồ sơ, sổ sách kế toán phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đầy đủ để có thể chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

### **Điều 52. Kiểm toán**

1. Báo cáo tài chính năm, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 của Công ty phải được một tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét theo đúng quy định của pháp luật.
2. Tổ chức kiểm toán độc lập và các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công ty phải được UBCKNN chấp thuận. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Trong cùng năm tài chính, Công ty không được thay đổi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, trừ trường hợp tổ chức kiểm toán được chấp thuận bị đình chỉ hoặc bị hủy bỏ tư cách được chấp thuận kiểm toán.
3. Sau khi kết thúc năm tài chính, Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.



4. Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

**Điều 53. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức/lợi nhuận, thưởng và hình thức chi trả hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
2. Trường hợp cổ tức/lợi nhuận, thưởng hay những khoản tiền khác liên quan tới một cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở Cổ đông cung cấp. Việc thanh toán cổ tức có thể được tiến hành thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
3. Ngày chốt danh sách Cổ đông và ngày chi trả cổ tức, lợi nhuận, thưởng:  
Hội đồng quản trị quyết định ngày chốt danh sách Cổ đông cụ thể và ngày chi trả cổ tức, thưởng theo phương án của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 54. Xử lý lỗ trong kinh doanh**

Lỗ năm trước sẽ được xử lý trong năm kế tiếp khi năm kế tiếp đó Công ty kinh doanh có lãi.

**Điều 55. Trích lập các quỹ theo quy định**

1. Hàng năm, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế để lập các quỹ sau đây:
  - a. Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ;
  - b. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ;
  - c. Quỹ khen thưởng, phúc lợi;
  - d. Các quỹ khác theo quy định của pháp luật.
2. Tỷ lệ trích lập, giới hạn trích lập và việc quản lý, sử dụng các quỹ quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quyết định của Hội đồng quản trị.

## **CHƯƠNG VI: TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN CÔNG TY**

**Điều 56. Tổ chức lại công ty**

Công ty có thể được tổ chức lại, bao gồm chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi loại hình theo quy định như sau:

1. Thủ tục chia Công ty
  - a. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết chia Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ. Nghị quyết chia Công ty phải gồm các nội dung chủ yếu sau: tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty, tên các công ty sẽ thành lập; nguyên tắc, cách thức và thủ tục chia tài sản Công ty; phương án sử dụng lao động; cách thức phân chia, thời hạn và thủ tục chuyển đổi cổ phần, trái phiếu của Công ty sang các công ty mới thành lập; nguyên tắc giải quyết nghĩa vụ của Công ty; thời hạn thực hiện chia Công ty. Nghị quyết chia Công ty phải được gửi đến tất cả chủ nợ và thông báo cho người lao động của Công ty biết trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;







- (i). Một Cổ đông nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần tương ứng của tất cả Cổ đông còn lại;
- (ii). Một tổ chức hoặc cá nhân không phải là Cổ đông nhận chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần của tất cả Cổ đông;
- (iii). Công ty chỉ còn lại một (01) Cổ đông.

Công ty chuyển đổi đương nhiên kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và nghĩa vụ khác của Công ty.

- b. Công ty có thể chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo phương thức sau đây:

- (i). Chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên mà không huy động thêm hoặc chuyển nhượng cổ phần cho tổ chức, cá nhân khác;
- (ii). Chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên đồng thời huy động thêm tổ chức, cá nhân khác góp vốn;
- (iii). Chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên đồng thời chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần cổ phần cho tổ chức, cá nhân khác góp vốn;
- (iv). Công ty chỉ còn lại hai (02) cổ đông;
- (ii). Kết hợp phương thức quy định tại các điểm a, b và c Khoản này và các phương thức khác.

Công ty chuyển đổi đương nhiên kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và nghĩa vụ khác của Công ty.

#### **Điều 57. Giải thể**

- 1. Công ty giải thể trong các trường hợp sau:
  - a. Đại hội đồng cổ đông quyết định giải thể Công ty và được UBCKNN chấp thuận;
  - b. UBCKNN thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động hoặc cơ quan đăng ký kinh doanh thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
  - c. Công ty không còn đủ số lượng Cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời hạn sáu (06) tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình Công ty;
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- 2. Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và Công ty không đang trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc cơ quan trọng tài.
- 3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ giải thể thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **Điều 58. Phá sản**

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

## **CHƯƠNG VII: SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**

### **Điều 59. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong bản Điều lệ này thì những quy định đó của pháp luật đương nhiên được ưu tiên áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

## **CHƯƠNG VIII: HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ**

### **Điều 60. Ngày hiệu lực**

1. Bản Điều lệ này gồm tám (08) Chương, sáu mươi (60) Điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha nhất trí thông qua ngày 18 tháng 04 năm 2025.
2. Điều lệ này được lập thành ba (03) bản, có giá trị như nhau.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.
5. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2025. Bản điều lệ được ban hành ngày 27/04/2023 hết hiệu lực kể từ ngày Điều lệ này chính thức có hiệu lực.
6. Chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của Công ty (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu):



**NGUYỄN ANH TRUNG**